

CHỦ ĐẦU TƯ  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
TỈNH ĐỒNG NAI



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**

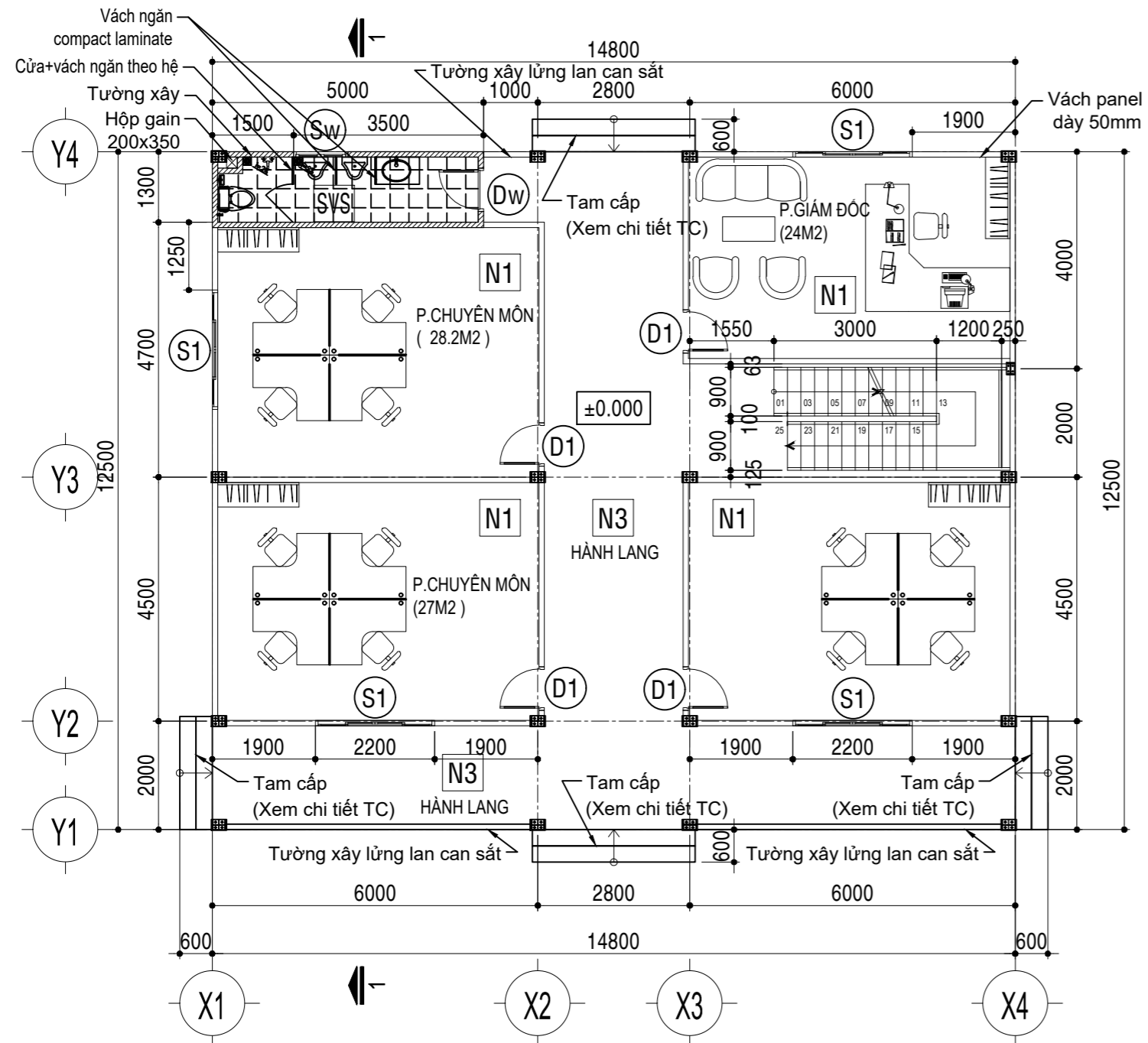
Trụ sở: Ấp Tác Ráng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

# BẢN VẼ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

## BỘ MÔN: KIẾN TRÚC

Công trình : **NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN**  
Địa điểm : **XÃ LỘC TẤN , TỈNH ĐỒNG NAI**  
CHỦ ĐT : **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN**  
Đ.V.T.K : **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG**

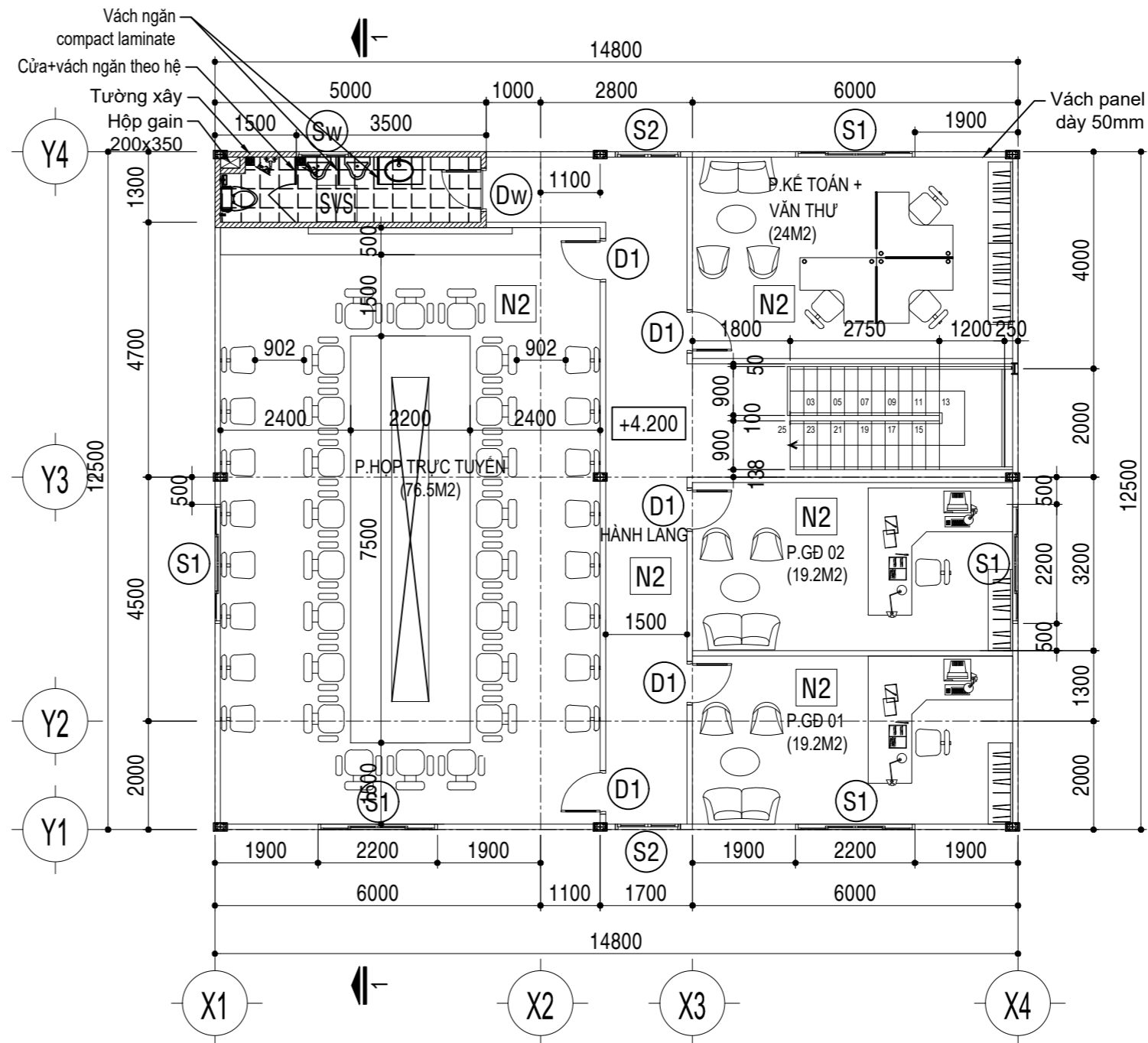
TP.HCM, THÁNG 10/2025



**MẶT BẰNG TẦNG 1 CODE ±0.000**

TỶ LỆ: 1/100

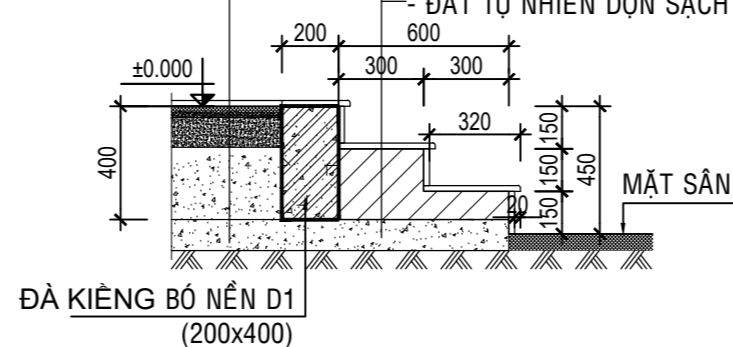
- GHI CHÚ:  
 □ - VÁCH PANEL  
 ▨ - TƯỜNG XÂY GẠCH



**MẶT BẰNG TẦNG 2 CODE +4.200**

TỶ LỆ: 1/100

- LÁT GẠCH CERAMIC 600x600 NHẬM
- CHÀ JOINT BẰNG KEO TRẮNG
- LỚP VỮA LÁT GẠCH
- LỚP VỮA MAC 75 CÁN BỀ MẶT
- LỚP CÁT SAN LẤP, TƯỚI NƯỚC ĐẮM CHẶT, K=0.9
- ĐẤT TỰ NHIÊN DỌN SẠCH

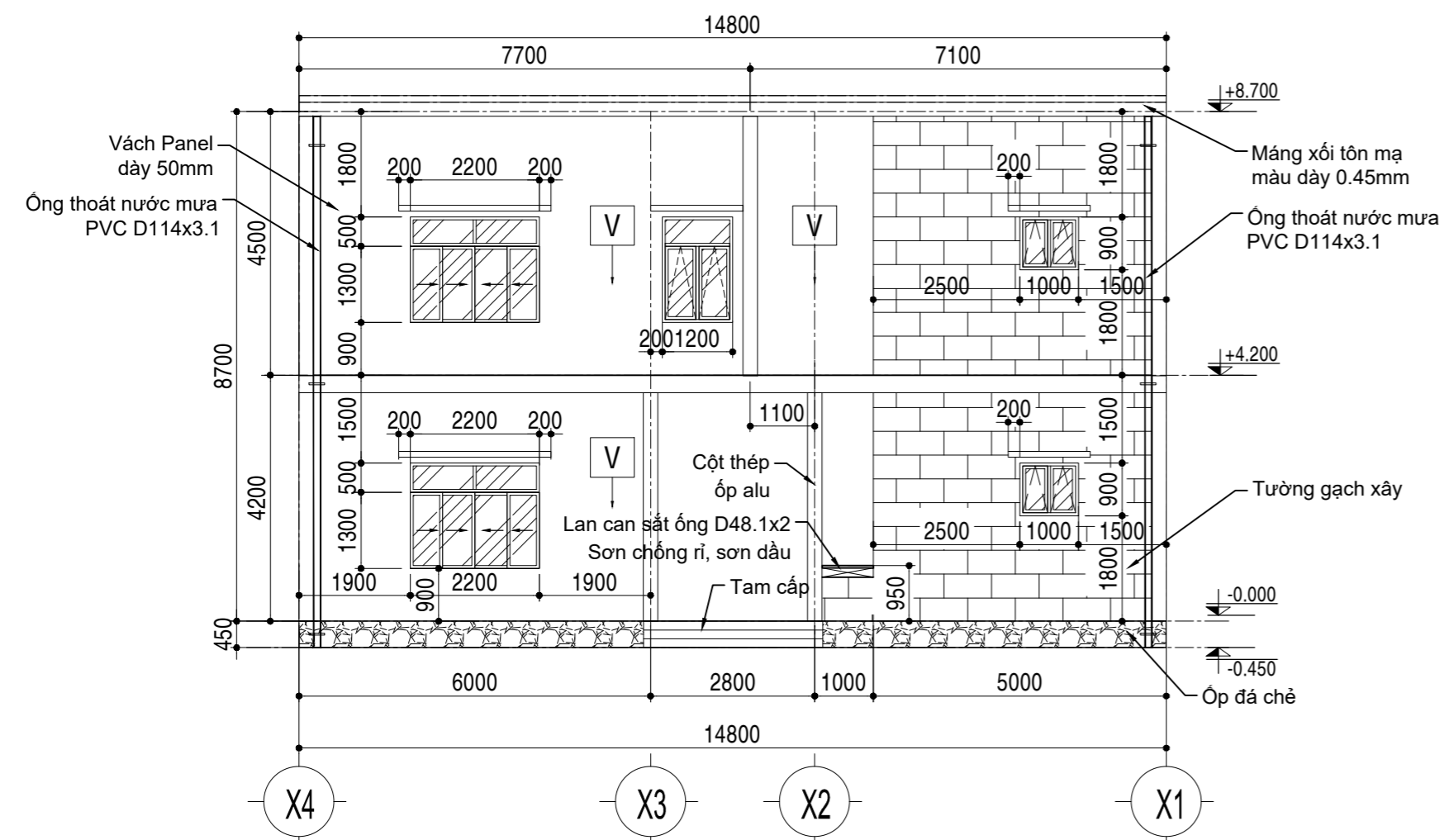


**TAM CẤP**

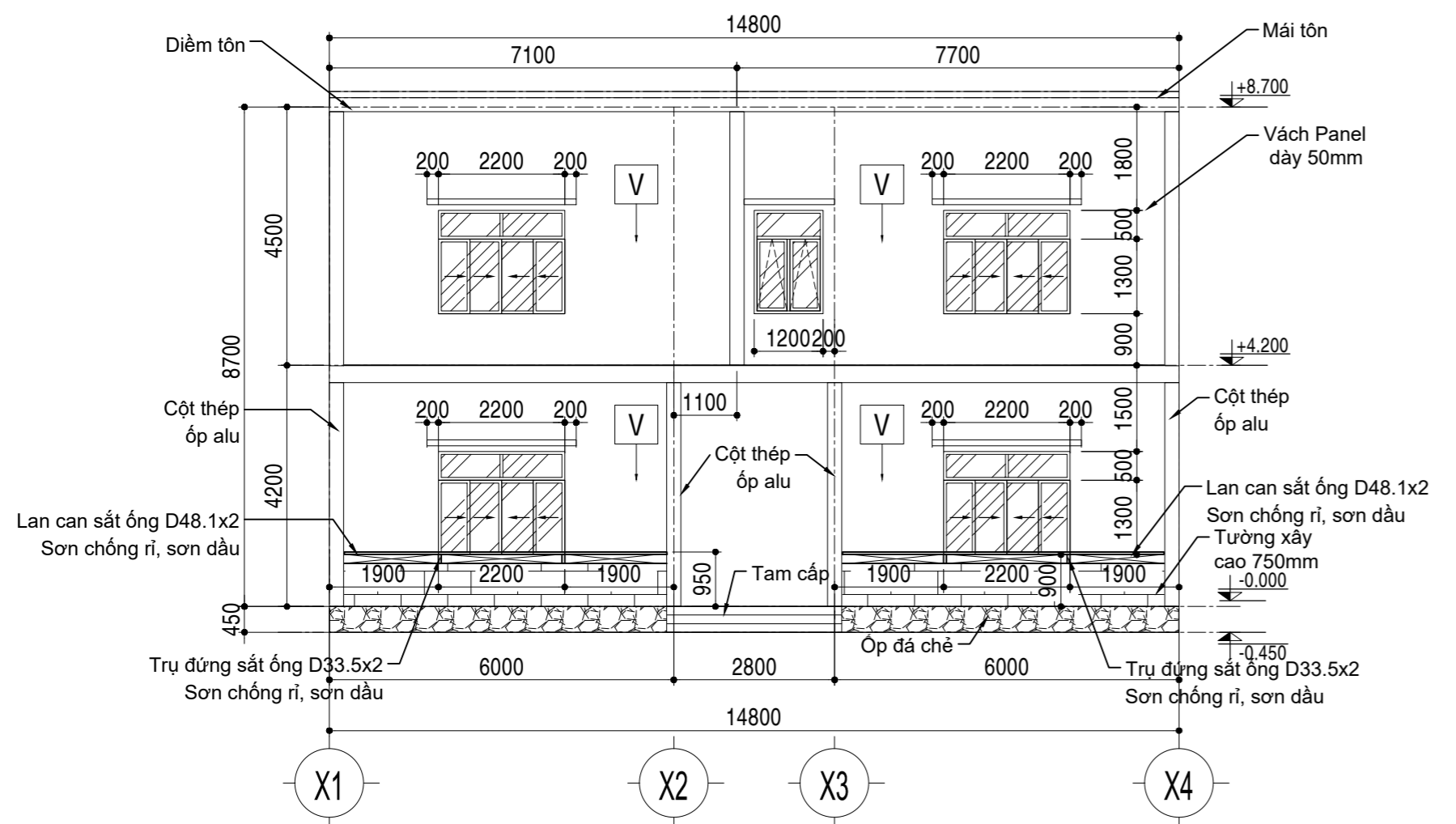
TL: 1/25

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
 - Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

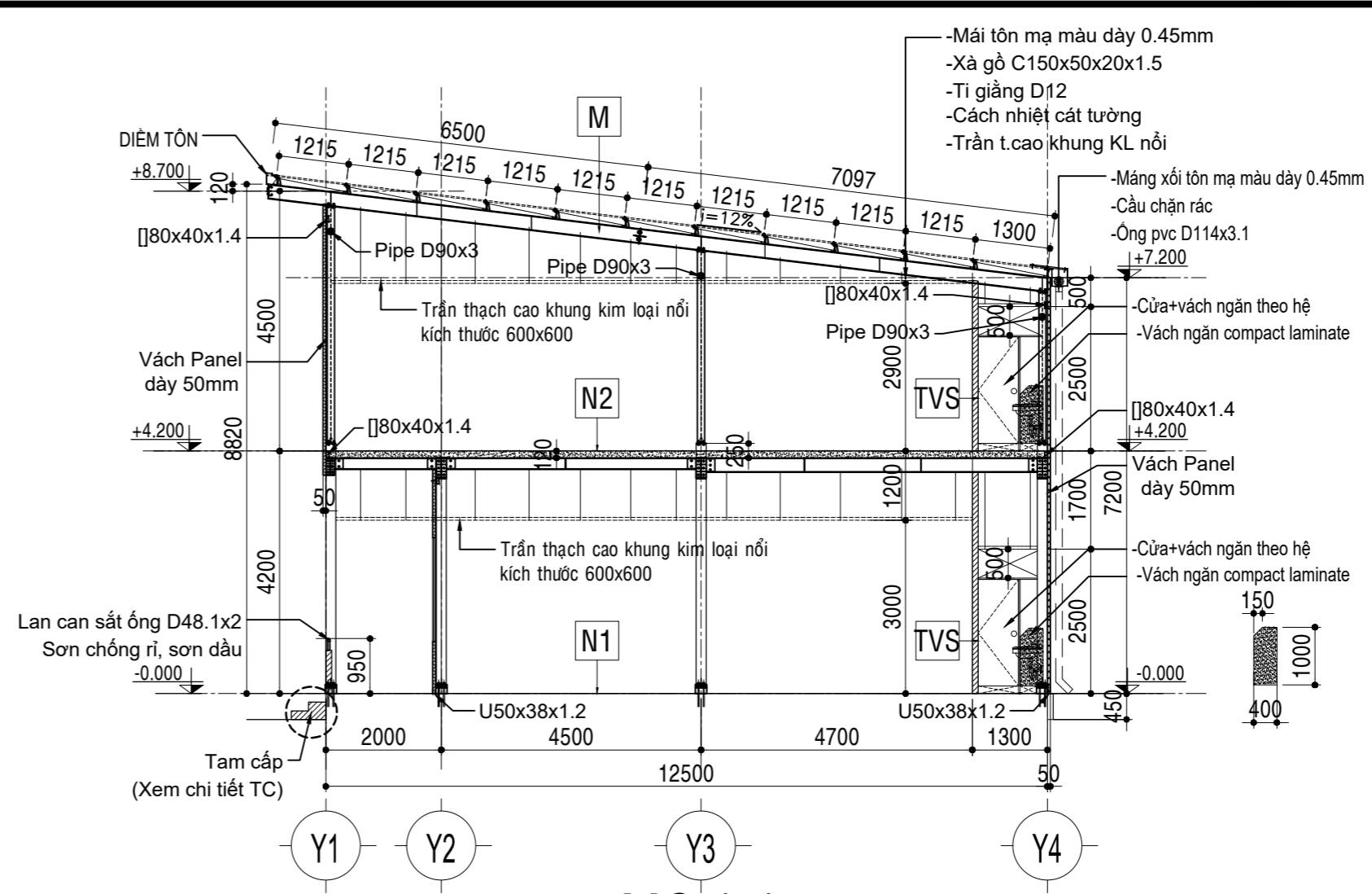
|  |  |
|--|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)   |  |
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)   |  |
| THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ<br>(APPROVAL OF EMPLOYER)  |  |
| LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI  |  |
| ĐƠN VỊ THIẾT KẾ<br>(DESIGNER)  |  |
| <br>CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG<br><b>GIA DƯƠNG</b><br>Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh<br>ĐT: 02866.80.90.99<br>Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com |  |
| GIÁM ĐỐC (Director)  |  |
| LÊ BÁ HUY  |  |
| CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ   |  |
| KTS. NGUYỄN NGỌC HUY   |  |
| CHỦ TRÌ THIẾT KẾ   |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT   |  |
| KIỂM TRA THIẾT KẾ  |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT   |  |
| THIẾT KẾ   |  |
| KS. PHAM QUỐC HOÀ  |  |
| TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):   |  |
| NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN   |  |
| ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):   |  |
| XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI  |  |
| HANG MỤC (ITEM)  |  |
| VĂN PHÒNG LÀM VIỆC   |  |
| TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  |  |
| -MẶT BẰNG TẦNG 1 CODE ±0.000<br>-MẶT BẰNG TẦNG 2 CODE +4.200   |  |
| MÃ DỰ ÁN:<br>(Project Code)  | BẢN VẼ<br>(Drawing No) KT-01/05                  |
| NGÀY H. THÀNH<br>(Complete Date)   | HIỆU CHỈNH<br>(Revision No)                      |



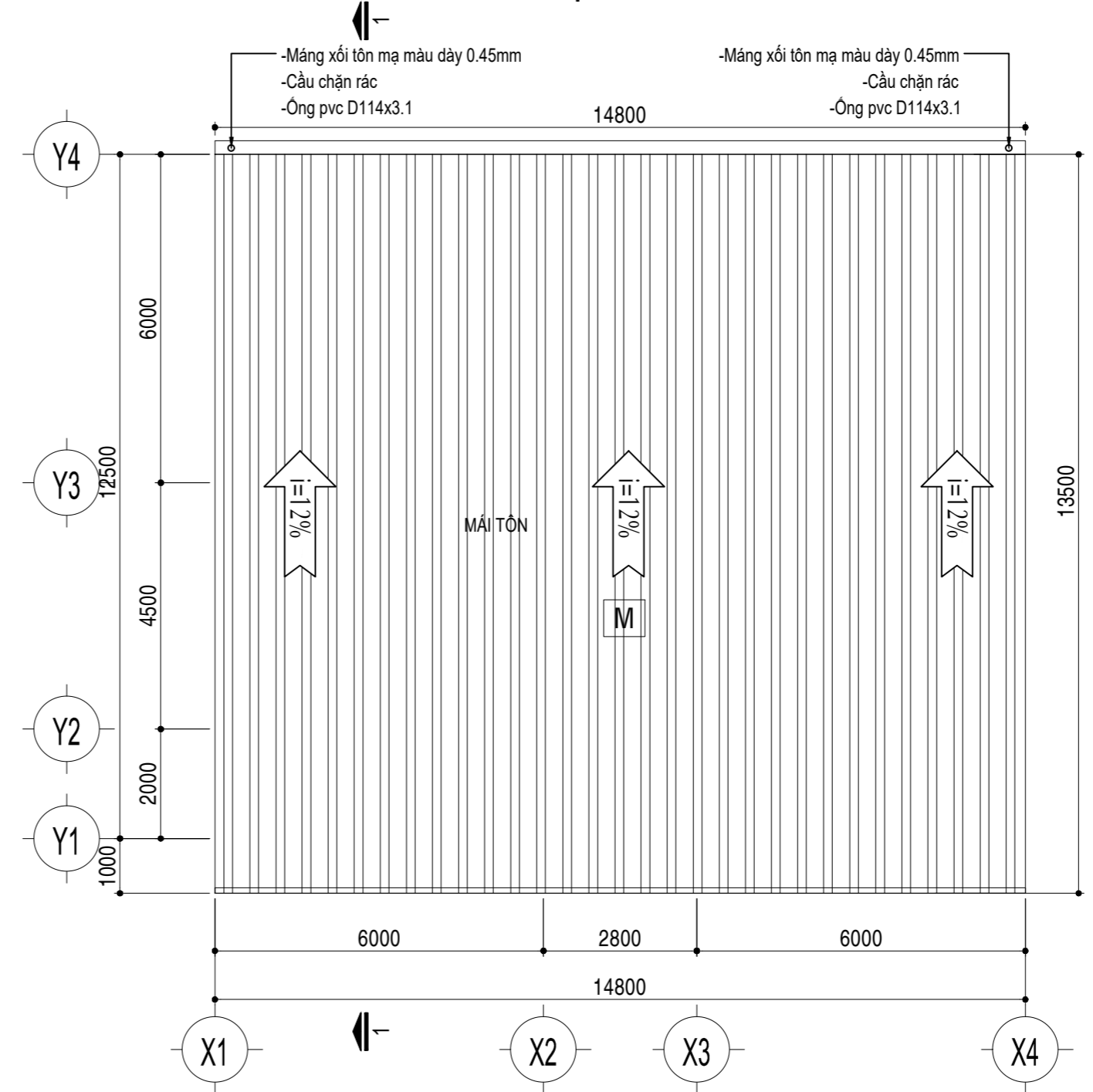
**MẶT ĐỨNG SAU**  
TỶ LỆ: 1/100



**MẶT ĐỨNG CHÍNH**  
TỶ LỆ: 1/100



**MC 1-1**  
TỶ LỆ: 1/100



**MẶT BẰNG MÁI**  
TỶ LỆ: 1/100

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|   |  |
|---|--|
| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

**ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)**

**GD CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongoic@gmail.com ; Website: giaduongoic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-MẶT ĐỨNG CHÍNH, MC 1-1  
-MẶT ĐỨNG SAU  
-MẶT BẰNG MÁI

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: (Drawing No) KT-02/05

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ  
(ISSUED FOR)

|            |  |
|------------|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tác Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongcc@gmail.com ; Website: giaduongcc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HÒA

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

-GHI CHÚ CHUNG

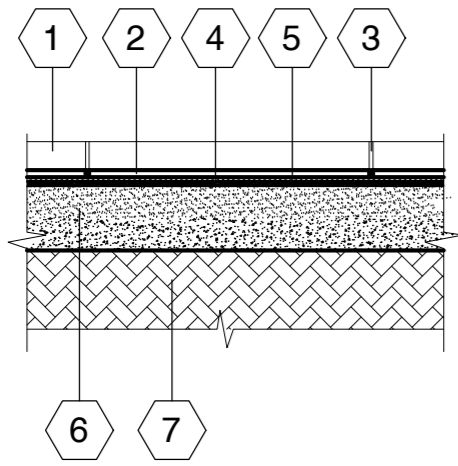
MÃ DỰ ÁN: (Project Code)

BẢN VẼ: (Drawing No) KT-03/05

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)

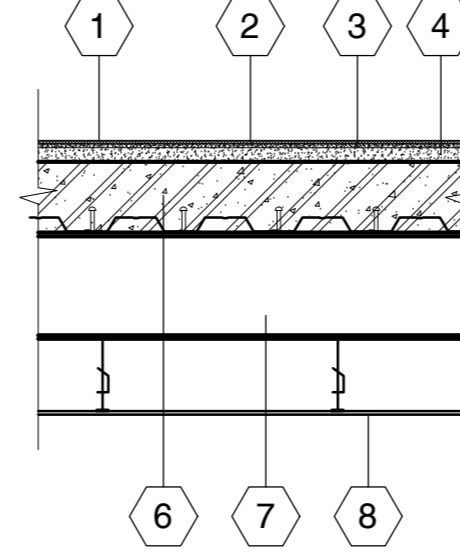
HIỆU CHỈNH: (Revision No)

**N1** **NỀN TẦNG 1**



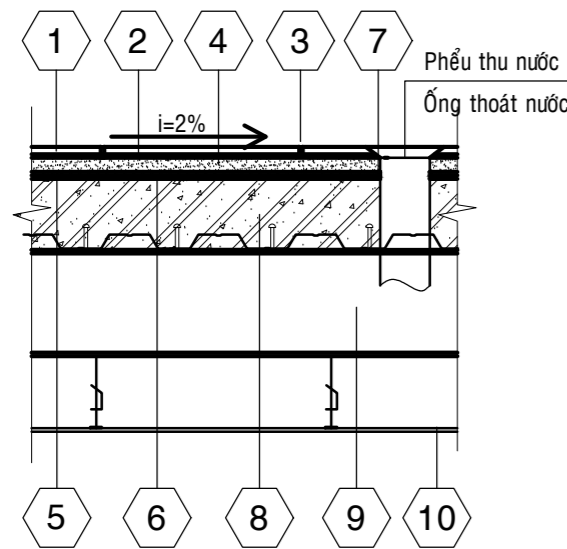
- 1 CHÂN TƯỜNG ỐP GẠCH CÙNG LOẠI CAO 100 (chú ý: ốp trùng join với gạch lót nền)
- 2 NỀN LÓT GẠCH CERAMIC 600 x 600 NỀN HÀNH LĂNG (N3), LÓT GẠCH CERAMIC 600 x 600 LOẠI NHÁM
- 3 CHÀ JOINT BẰNG XI MĂNG TRẮNG
- 4 LỚP HỒ DẦU LIÊN KẾT
- 5 LỚP VỮA CÁN PHẪNG BỀ MẶT (vữa ximăng max 75 dày 20mm)
- 6 CÁT SAN LẤP TƯỜNG NƯỚC ĐẦM CHẬT K= 0,90
- 7 ĐẤT TỰ NHIÊN DỌN SẠCH

**N2** **SÀN TẦNG 2**



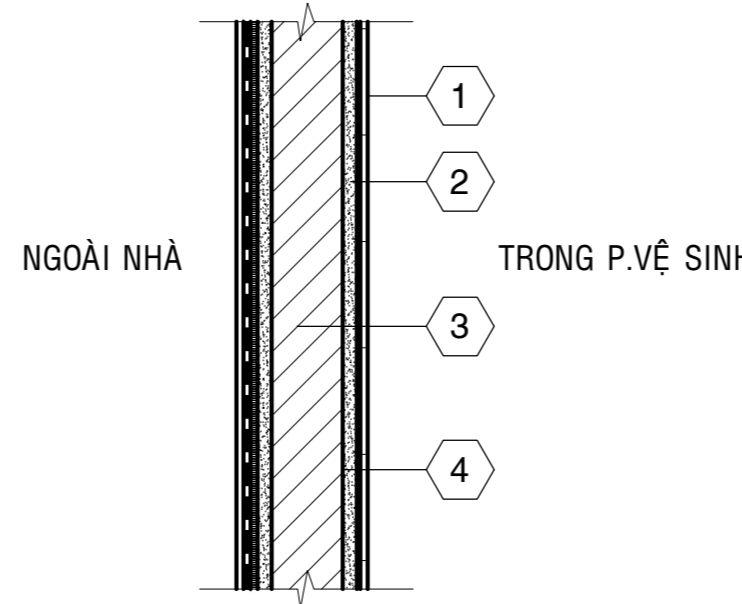
- 1 SÀN LÓT GẠCH CERAMIC 600 x 600 CHÂN TƯỜNG ỐP GẠCH CÙNG LOẠI CAO 100 (chú ý: ốp trùng join với gạch lót nền)
- 2 CHÀ JOINT BẰNG XI MĂNG TRẮNG
- 3 LỚP HỒ DẦU LIÊN KẾT
- 4 LỚP VỮA CÁN PHẪNG BỀ MẶT (vữa ximăng max 75 dày 20mm)
- 6 SÀN DESK (xem bvk)
- 7 ĐÀ THÉP
- 7 TRẦN THẠCH CAO KHUNG NỔI 600 x 600

**Svs** **SÀN NHÀ VỆ SINH TẦNG 2**



- 1 LỚP GẠCH CERAMIC CHỐNG TRƯỢT 300x300
- 2 LỚP HỒ DẦU LIÊN KẾT
- 3 CHÀ JOINT BẰNG XI MĂNG TRẮNG
- 4 LỚP VỮA MAX 75 CÁN BỀ MẶT (tạo độ dốc i = 2% về phía thu Dmin = 20)
- 5 LỚP VỮA BẢO VỆ (lớp vữa hồ có cát thật nhỏ) (phủ 1 lớp dày 10mm khi lớp chống thấm vữa ráo mặt)
- 6 LỚP CHỐNG THẤM (1 phần Intoc-04 + 3 phần nước + ximăng vữa đủ dẻo sệt) (phủ 1 lớp dày 4mm lên bề mặt và các vách chân tường)
- 7 LỚP KEO KHÁNG NƯỚC INTOC (trét vào nơi tiếp giáp giữa ống nước và bê tông lúc bề mặt thật khô ráo)
- 8 SÀN DESK (xem bvk)
- 9 ĐÀ THÉP
- 10 TRẦN THẠCH CAO KHUNG NỔI 600 x 600

**Tvs** **TƯỜNG VỆ SINH**



- 1 TƯỜNG ỐP GẠCH CERAMIC 600 x 300 CAO 1.8m ( chú ý ốp ngang cùng joint với gạch lót nền )
- PHẦN TƯỜNG CÒN LẠI BẢ MASTIC 2 LỚP SƠN NƯỚC 2 LỚP MÀU TRẮNG
- 2 LỚP VỮA ỐP GẠCH MÁC 75 DÀY 15 - 20mm
- 3 TƯỜNG VỆ SINH XÂY GẠCH DÀY 100 - 200
- 4 LỚP VỮA XÂY MÁC 75

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ  
(ISSUED FOR)

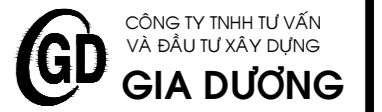
|            |  |
|------------|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DUONG**  
Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcc@gmail.com ; Website: giaduongcc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HÒA

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

-GHI CHÚ CHUNG

MÃ DỰ ÁN:

(Project Code)

BẢN VẼ

(Drawing No) KT-04/05

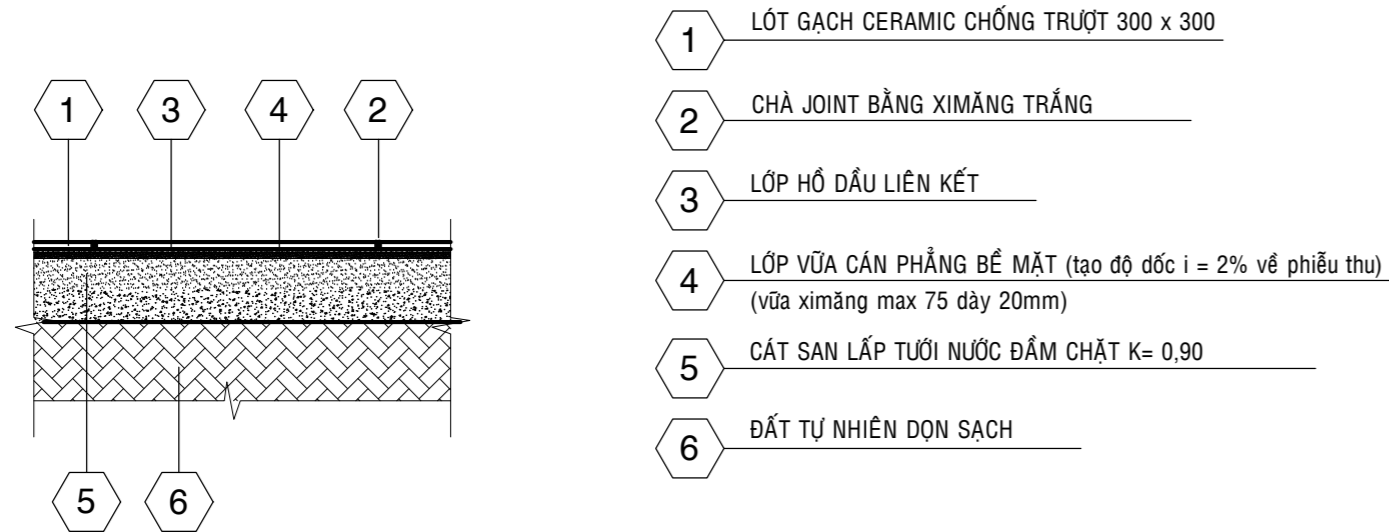
NGÀY H. THÀNH

(Complete Date)

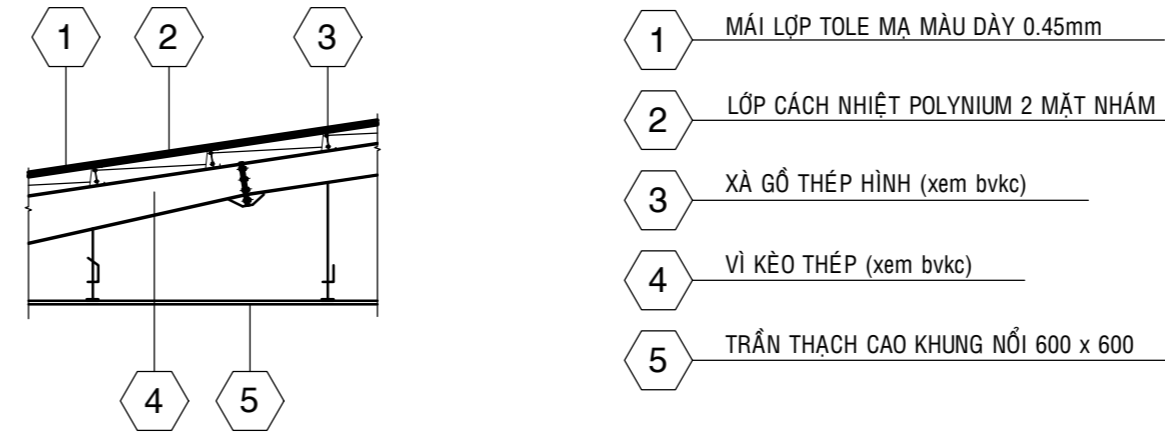
HIỆU CHỈNH :

(Revision No)

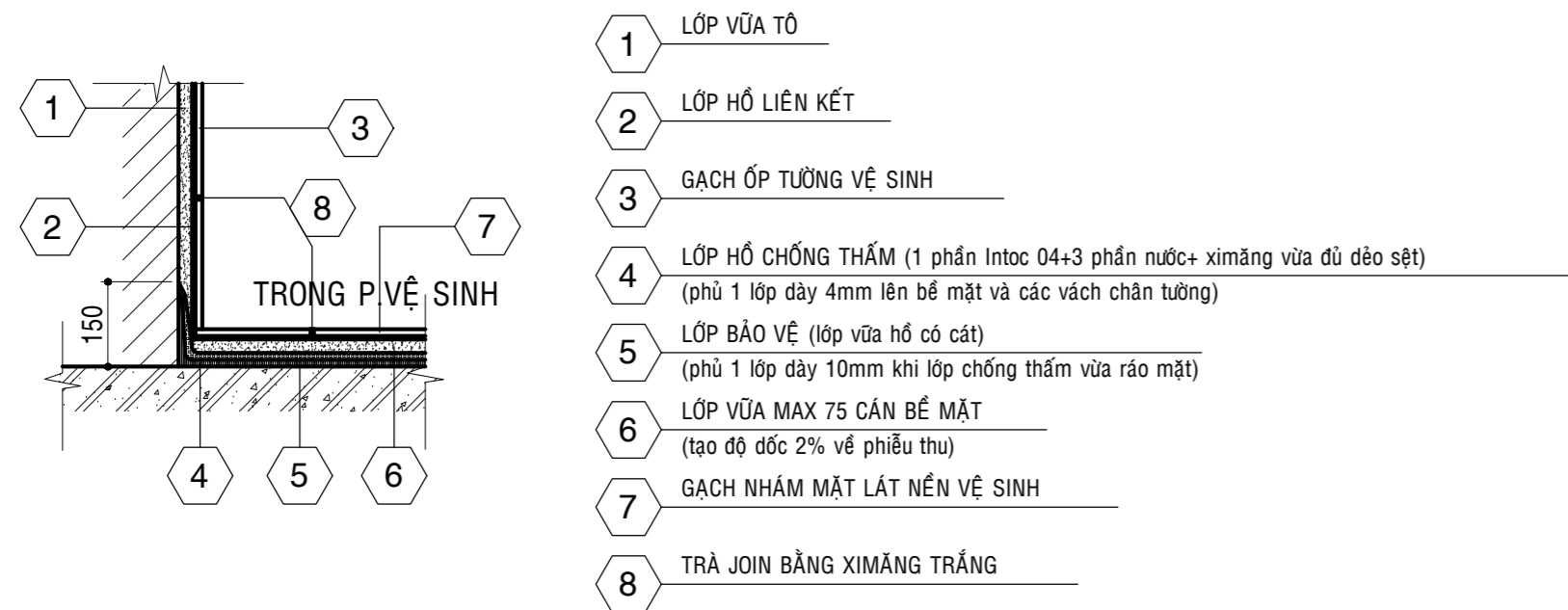
Nvs NỀN NHÀ VỆ SINH TẦNG 1



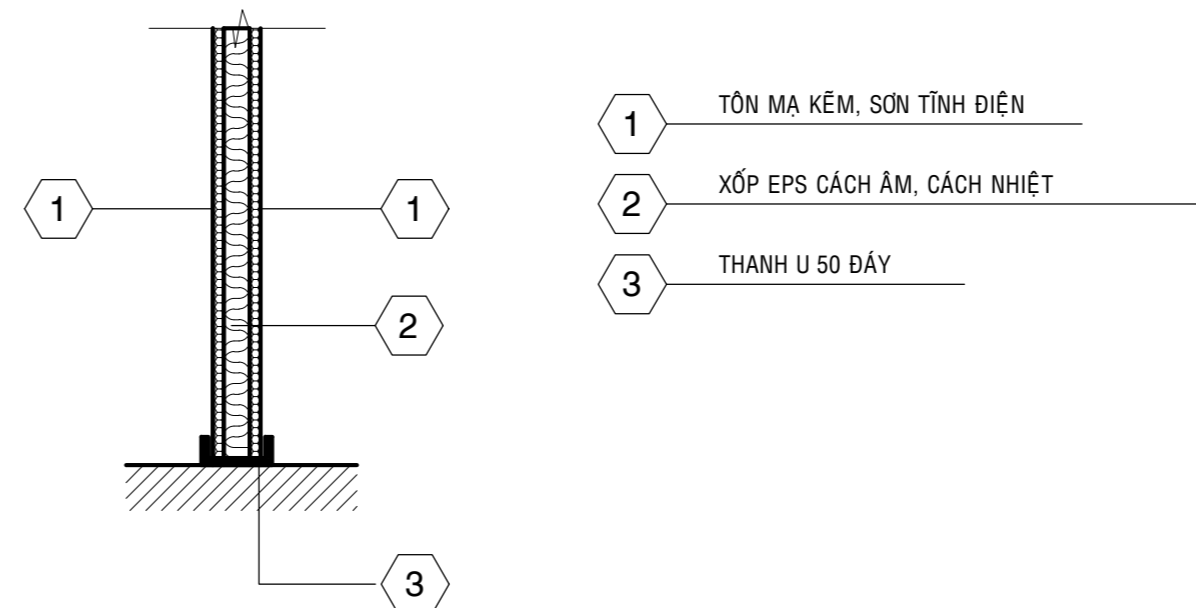
M TÔN MÁI



- CHÂN TƯỜNG VỆ SINH



V VÁCH PANEL



# THỐNG KÊ CỬA VĂN PHÒNG

| STT | KÝ HIỆU | KÍCH THƯỚC |      | CẤU TẠO   | HÌNH DẠNG | SỐ LƯỢNG ( BỘ ) |
|-----|---------|------------|------|---|-----------|-----------------|
|     |         | RỘNG       | CAO  |   |           |                 |
| 1   | D1      | 900        | 2600 | -CỬA ĐI NHÔM KÍNH TRONG CƯỜNG LỰC 8mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )            |           | 9               |
| 2   | Dw      | 800        | 2000 | -CỬA ĐI NHÔM KÍNH MỜ CƯỜNG LỰC 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )               |           | 2               |
| 3   | S1      | 2200       | 1800 | -CỬA SỐ 4 CÁNH LỬA NHÔM KÍNH TRONG CƯỜNG LỰC 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ ) |           | 9               |
| 4   | S2      | 1200       | 1800 | -CỬA SỐ 4 CÁNH LỬA NHÔM KÍNH TRONG CƯỜNG LỰC 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ ) |           | 2               |
| 5   | Sw      | 1000       | 900  | -CỬA SỐ 2 CÁNH BẬT NHÔM KÍNH MỜ 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )              |           | 2               |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|  |  |
|--|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GIA DƯƠNG**  
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HÒA

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM):  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

|  |                                  |
|--|----------------------------------|
| TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):<br>-THỐNG KÊ CỬA |                                  |
| MÃ DỰ ÁN:<br>(Project Code)                  | BẢN VẼ:<br>(Drawing No) KT-05/05 |
| NGÀY H. THÀNH<br>(Complete Date)             | HIỆU CHỈNH:<br>(Revision No)     |

CHỦ ĐẦU TƯ  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
TỈNH ĐỒNG NAI



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tác Ráng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

# BẢN VẼ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

## BỘ MÔN: KẾT CẤU

Công trình : **NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN**  
Địa điểm : **XÃ LỘC TẤN , TỈNH ĐỒNG NAI**  
CHỦ ĐT : **ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN**  
Đ.V.T.K : **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG**

TP.HCM, THÁNG 10/2025

## A-CÁC THÔNG SỐ THIẾT KẾ

### I) TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ :

- TCVN 5574-2018: KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP- TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ
- TCVN 5575-2012: KẾT CẤU THÉP- TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ
- TCVN 2737-2023: TẢI TRỌNG VÀ TÁC ĐỘNG
- QCVN 02-2022: SỐ LIỆU TỰ NHIÊN

### II) TẢI TRỌNG THIẾT KẾ :

| LOẠI TẢI | PHÂN LOẠI           | GIÁ TRỊ                | ĐƠN VỊ            | HỆ SỐ VƯỢT TẢI |
|----------|---------------------|------------------------|-------------------|----------------|
| TÍNH TẢI | -TẢI TRỌNG BÀN THÀN | -PHỤ THUỘC VÀO KẾT CẤU | -                 | n = 1.05       |
| HOẠT TẢI | -HOẠT TẢI SÀN LẦU   | 200                    | kG/m <sup>2</sup> | n = 1.2        |
| HOẠT TẢI | -HOẠT TẢI MÁI       | 30                     | kG/m <sup>2</sup> | n = 1.3        |

### III) TẢI TRỌNG GIÓ:

- VÙNG I: ÁP LỰC GIÓ TIÊU CHUẨN  $W = 65$  (daN/m<sup>2</sup>)
- QUY ĐỐI CHU KỶ GIÓ LẬP THAY ĐỔI 3s, 5s NĂM: 36 (m/s)
- VẬN TỐC GIÓ  $V = 130$  km/h

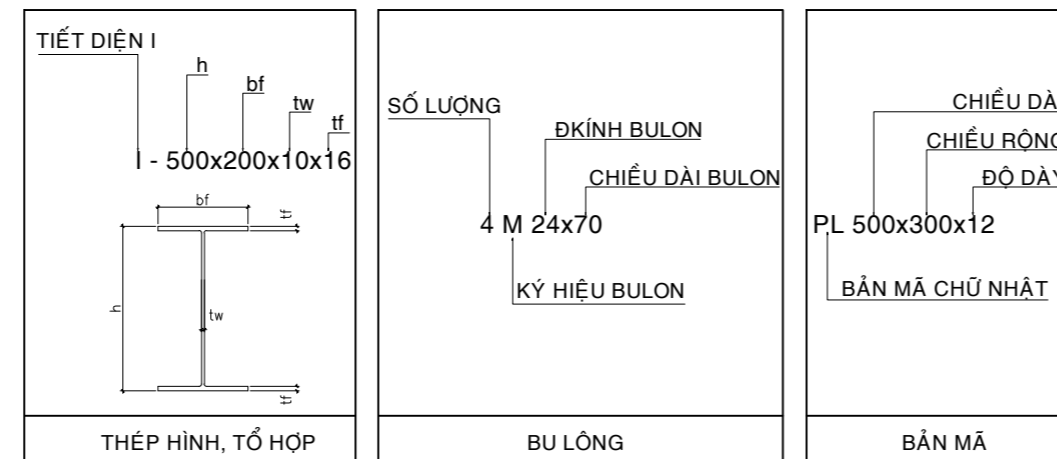
## B-CÁC THÔNG SỐ VẬT LIỆU

TẤT CẢ VẬT LIỆU THÉP LẤY THEO SAU (TRỪ KHI CÓ CHỈ ĐỊNH RIÊNG TRONG BẢN VẼ):

| STT | VẬT LIỆU                | QUY CÁCH   | CƯỜNG ĐỘ   |
|-----|-------------------------|--|--|
| 1   | THÉP ĐỊNH HÌNH (ĐÚC)    | JIS G3101 SS400 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG                              | $F_y = 24.5$ kN/cm <sup>2</sup>                                |
| 2   | THANH GIẢNG VÀ THÉP ỚNG | JIS G3101 SS400 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG                              | $F_y = 24.5$ kN/cm <sup>2</sup>                                |
| 3   | BU LÔNG CƯỜNG ĐỘ CAO    | LỚP 8.8  | $F_t = 40$ kN/cm <sup>2</sup><br>$F_v = 32$ kN/cm <sup>2</sup> |
| 4   | BU LÔNG THƯỜNG          | LỚP 6.6 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG                                      | $F_t = 25$ kN/cm <sup>2</sup><br>$F_v = 23$ kN/cm <sup>2</sup> |
| 5   | BU LÔNG NEO             | LỚP 5.6 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG                                      | $F_t = 21$ kN/cm <sup>2</sup><br>$F_v = 19$ kN/cm <sup>2</sup> |
| 6   | QUE HÀN                 | E60XX - AWS HAY TƯƠNG ĐƯƠNG                                  | $F_u = 41.4$ kN/cm <sup>2</sup>                                |
| 7   | BÊ TÔNG LÓT             | BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M150  | $R_b = 15$ MPa   |
| 8   | BÊ TÔNG MÓNG            | BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 M250  | $R_b = 25$ MPa   |
| 9   | CỐT THÉP                | $\phi < 10$ SỬ DỤNG THÉP AI<br>$\phi > 10$ SỬ DỤNG THÉP AIII | $\phi < 10$ : $R_s = 225$ MPa<br>$\phi > 10$ : $R_s = 365$ MPa |

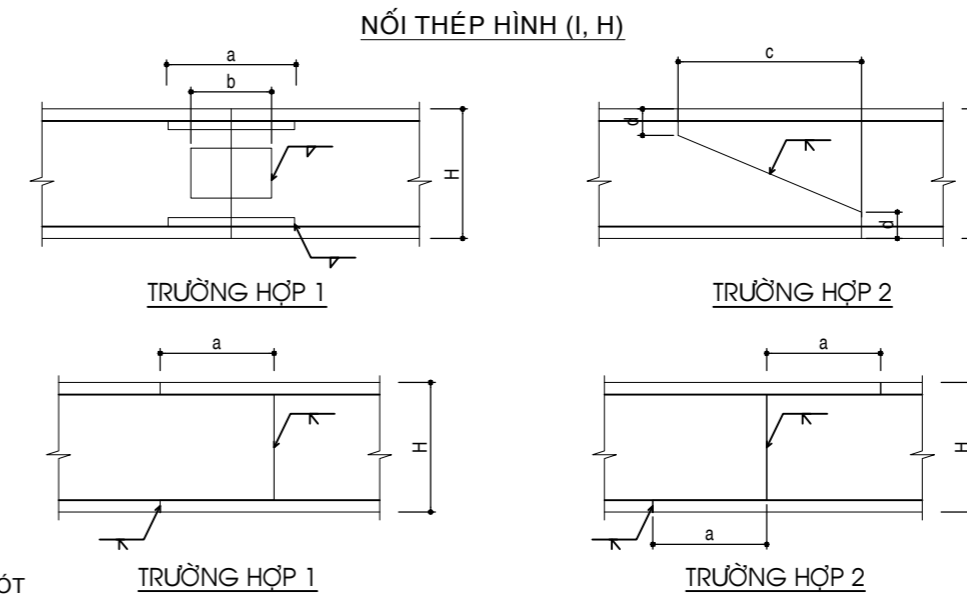
## C-MỘT SỐ QUI ƯỚC CHUNG

### I- QUY ƯỚC THÉP I VÀ BU LÔNG :



- ĐỐI VỚI THÉP TỔ HỢP, ĐƯỜNG HÀN ĐỐI ĐẦU NỐI CÁN VÀ BỤNG KHÔNG ĐƯỢC CÙNG 1 MẶT PHẴNG.
- MỌI CẤU KIỆN THÉP( NGOẠI TRỪ BU LÔNG VÀ CÁC CẤU KIỆN LIÊN KẾT KHÁC) PHẢI ĐƯỢC SƠN 1 LỚP LÓT CHỐNG GỈ VÀ 1 LỚP HOÀN THIỆN.

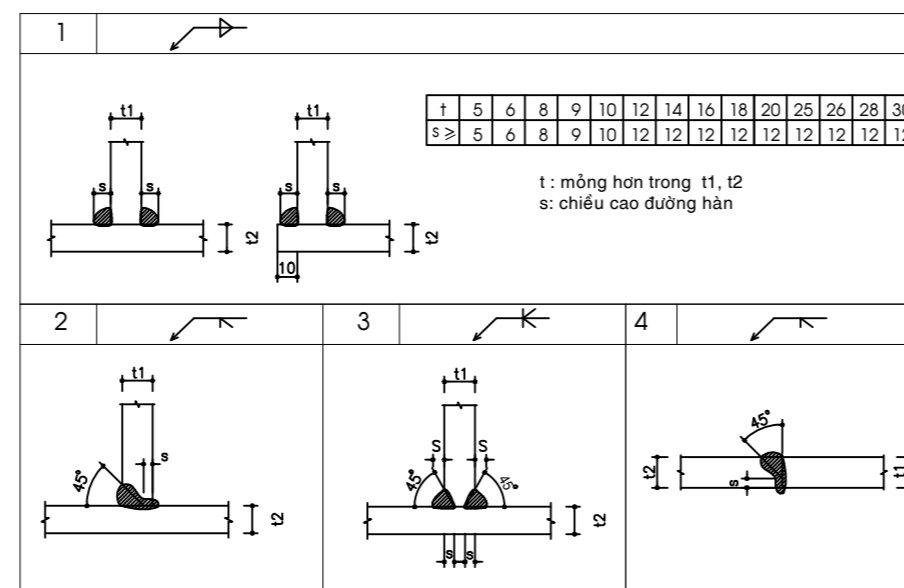
### II- KẾT CẤU GIA CÔNG ĐƯỢC CẮT NỐI NHƯ SAU :



| H      | a(mm) | b(mm) | c(mm) | d(mm)         |
|--------|-------|-------|-------|---------------|
| H<=450 | 200   | 200   | 200   | 50 nếu H<=250 |
| H>450  | 300   | 200   | H/2   | 100 nếu H>250 |

## D-MỘT SỐ QUI ĐỊNH VỀ LIÊN KẾT HÀN VÀ BU LÔNG

### I) SỬ DỤNG ĐƯỜNG HÀN LIÊN TỤC. TẤT CẢ KÍCH THƯỚC ĐƯỜNG HÀN LẤY NHƯ SAU (TRỪ KHI CÓ CHỈ ĐỊNH RIÊNG) :



\* DẤM GIẢNG TẠI ĐỈNH TƯỜNG VÀ THEO CHIỀU CAO TƯỜNG  
\* DẤM GIẢNG TẠI ĐỈNH TƯỜNG  
\* VỊ TRÍ TƯỜNG 100 MM KHÔNG CÁCH GIỮA CÁC LỖ CỬA <=300MM THAY THẾ MẢNG TƯỜNG GIỮA LỖ CỬA BẰNG BỐ TRƯ BÊ TÔNG CỐT THÉP.  
\* CHỈ THIẾT THÉP CHỌI CHỌI SỬ DỤNG CÙNG VỚI TƯỜNG GẠCH.

| CHIỀU DÀY TƯỜNG (MM) | DẤM GIẢNG BTCT  |              |
|----------------------|-----------------|--------------|
|                      | KÍCH THƯỚC (BH) | CỐT THÉP     |
| 100                  | 100x200         | 2B14, Ø6x200 |
| 200                  | 200x200         | 4B14, Ø6x200 |

\* THEO CHIỀU CAO TƯỜNG  
\* PHẢI BỔ THÌ DẤM GIẢNG Ở GIỮA CHO CÁC TƯỜNG CÓ CHIỀU CAO LỚN HƠN 4M

| HẸP (L)        | DẤM GIẢNG BTCT (TƯỜNG 100 mm) |              | DẤM GIẢNG BTCT (TƯỜNG 200 mm) |              |
|----------------|-------------------------------|--------------|-------------------------------|--------------|
| (m)            | KÍCH THƯỚC (BH)               | CỐT THÉP     | KÍCH THƯỚC (BH)               | CỐT THÉP     |
| $L \leq 4$     | 100x200                       | 2B12, Ø6x200 | 200x200                       | 4B12, Ø6x200 |
| $4 < L \leq 6$ | ---                           | ---          | 200x300                       | 4B14, Ø6x200 |

\* BỔ TRƯ CHO TƯỜNG GẠCH XÂY  
\* BỔ TRƯ CHO TẤT CẢ CÁC TƯỜNG GẠCH XÂY CÓ CHIỀU DÀI TRÊN 4m (TƯỜNG DÀY 100 mm) VÀ TRÊN 6m (TƯỜNG DÀY 200 mm), ĐƯỢC GIỮA NHƯ SAU:

| CHIỀU DÀY TƯỜNG (mm) | BỔ TRƯ BTCT     |              |
|----------------------|-----------------|--------------|
|                      | KÍCH THƯỚC (BH) | CỐT THÉP     |
| 100                  | 100x200         | 2B14, Ø6x200 |
| 200                  | 200x200         | 4B14, Ø6x200 |

\* CHỈ ĐƯỢC XÂY TƯỜNG BAO SAU KHI HOÀN THIỆN KHUNG THÉP VÀ LỚP MÁI TÓN

### II) KHOẢNG CÁCH CÁC BU LÔNG, ĐƯỜNG KÍNH LỖ VÀ KHOẢNG CÁCH TỐI MỀP TUÂN THEO BẢNG SAU ĐÂY :

#### a) ĐỐI VỚI LỖ BU LÔNG TRÒN:

##### - BU LÔNG LIÊN KẾT:

| MÔ TẢ Đ. KÍNH BULON | K/C BULON (mm) | ĐƯỜNG KÍNH LỖ | K/C ĐẾN MỀP (mm) |
|---------------------|----------------|---------------|------------------|
| M12                 | 40             | 14            | 25               |
| M16                 | 50             | 18            | 30               |
| M20                 | 60             | 22            | 35               |
| M22                 | 70             | 24            | 40               |
| M24                 | 80             | 26            | 45               |
| M30                 | 95             | 32            | 55               |
| M36                 | 110            | 38            | 60               |

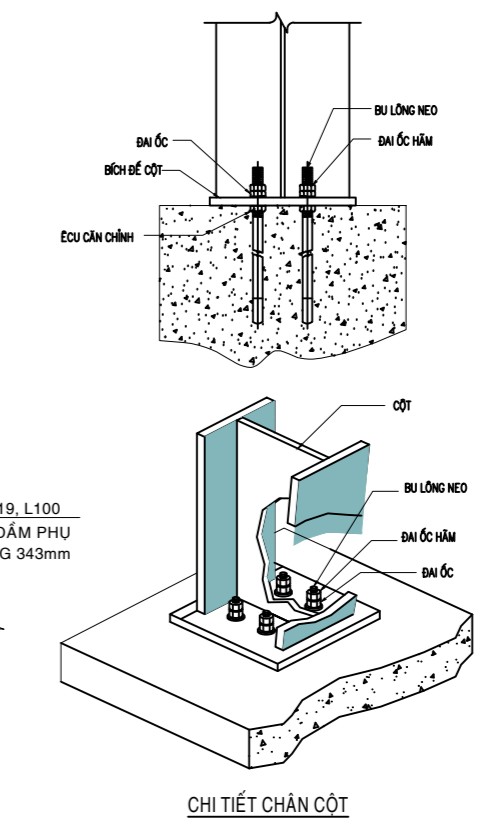
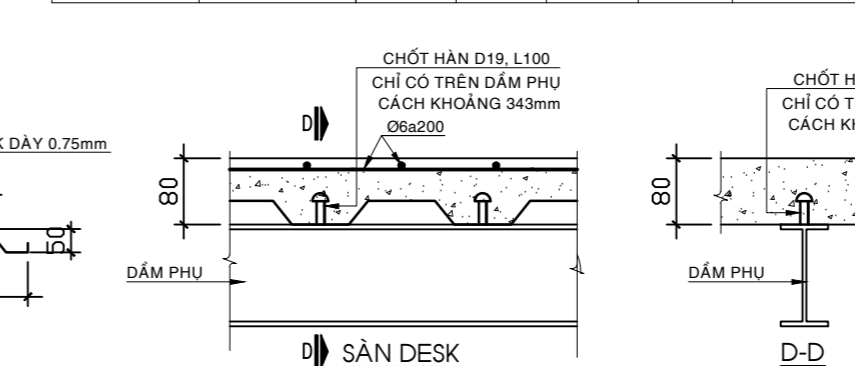
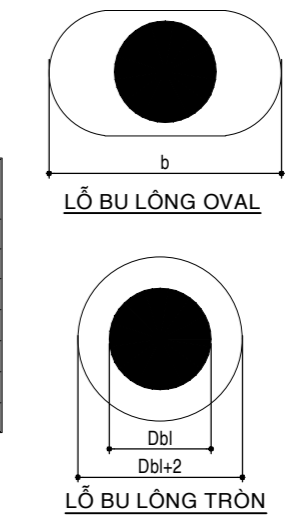
##### - BU LÔNG NEO:

| HÌNH DẠNG | KÍCH THƯỚC | A (MM) | B (MM) | R (MM) | C (MM) | CƯỜNG ĐỘ |
|-----------|------------|--------|--------|--------|--------|----------|
|           | M16        | 400    | 80     | 24     | 100    | 5.6      |
|           | M20        | 500    | 100    | 30     | 125    | 5.6      |
|           | M24        | 600    | 128    | 40     | 125    | 5.6      |

#### b) ĐỐI VỚI LỖ BU LÔNG OVAL:

##### - LỖ BU LÔNG OVAL:

| MÔ TẢ Đ. KÍNH BULON | KÍCH THƯỚC LỖ a x b |
|---------------------|---------------------|
| M16                 | 18x30               |
| M20                 | 22x36               |
| M22                 | 24x40               |
| M24                 | 26x44               |
| M26                 | 28x48               |
| M30                 | 32x50               |
| M36                 | 38x60               |



- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR) |  |
|-------------------------|--|
| THAM KHẢO               | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT               | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH              | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG               | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)  
THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)  
**GD GIA ĐƯƠNG**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
Trụ sở: Ấp Tác Ràng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)  
LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

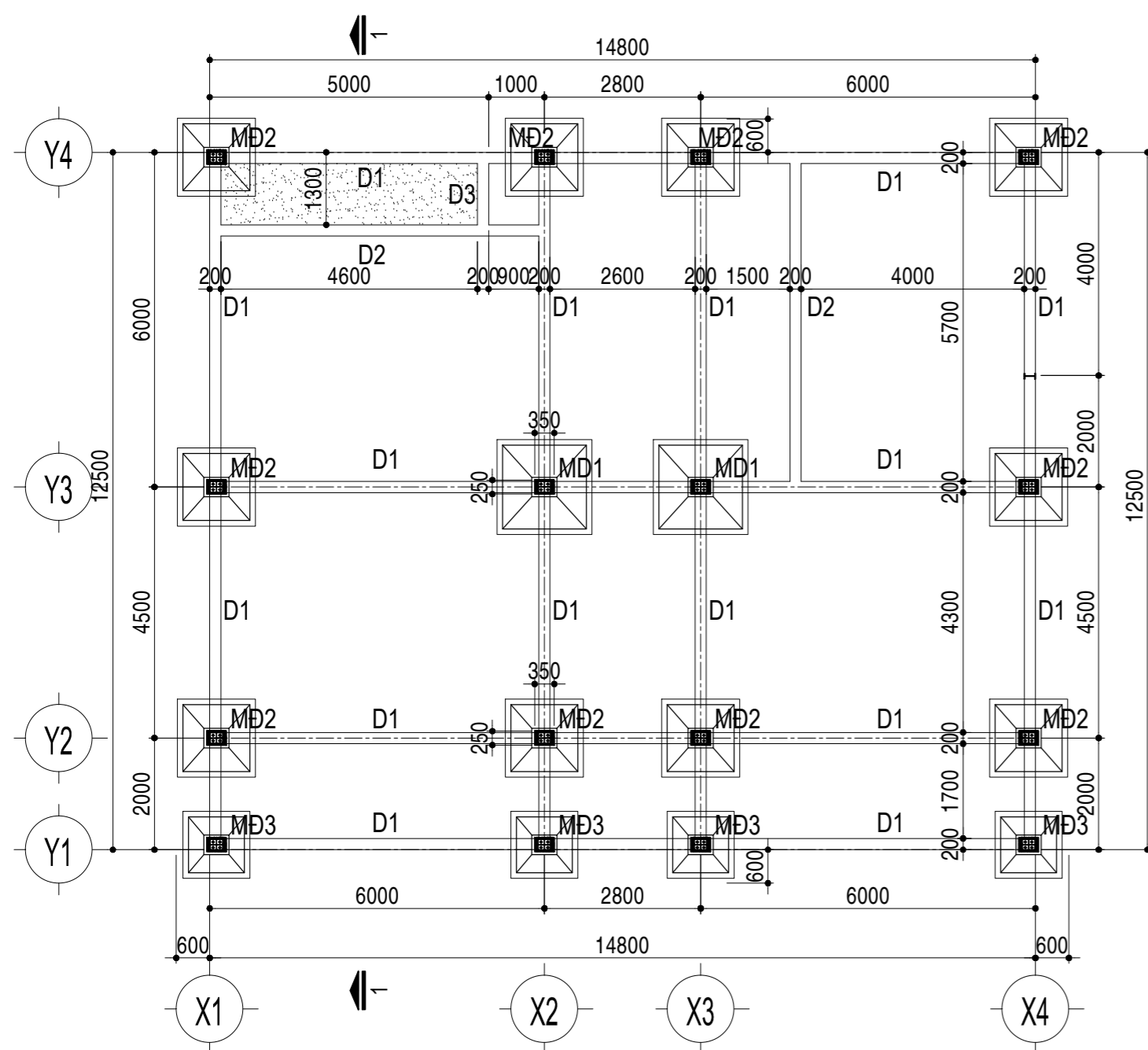
KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI  
HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-GHI CHÚ CHUNG  
MÃ DỰ ÁN: (Project Code) BẢN VẼ: KC-01/12 (Drawing No)  
NGÀY H. THÀNH (Complete Date) HIỆU CHỈNH: (Revision No)

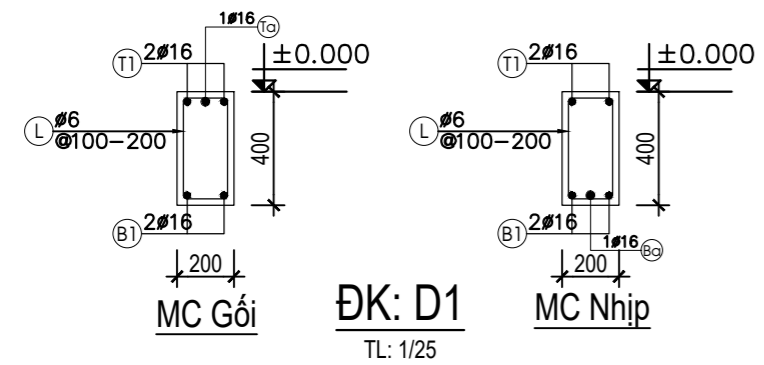


**MẶT BẰNG MÓNG**

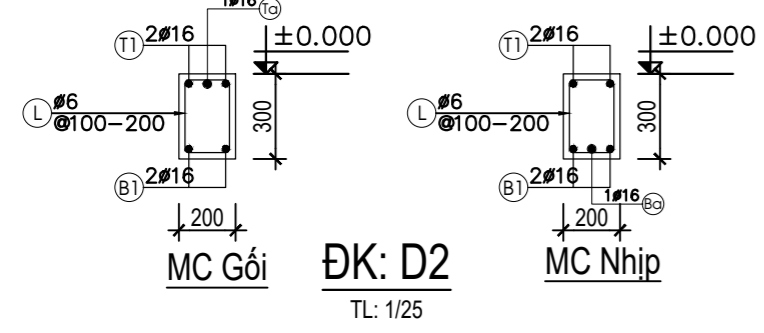
TỶ LỆ: 1/100

| KÍ HIỆU        | KÍCH THƯỚC |
|----------------|------------|
| -MĐ1: MÓNG ĐƠN | 1500x1500  |
| -MĐ2: MÓNG ĐƠN | 1200x1200  |
| -MĐ3: MÓNG ĐƠN | 1000x1000  |
| -D1: ĐÀ KIỀNG  | 200x400    |
| -D2: ĐÀ KIỀNG  | 200x300    |
| -D3: ĐÀ KIỀNG  | 200x300    |

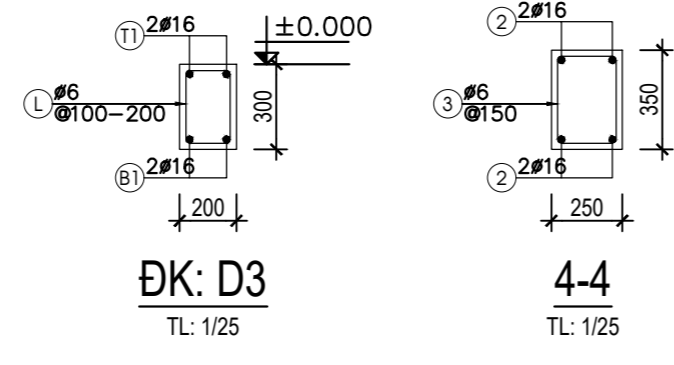
**GHI CHÚ:**  
  
 -CODE NỀN ±0.000  
 -CODE NỀN -0.050



**ĐK: D1**  
TL: 1/25

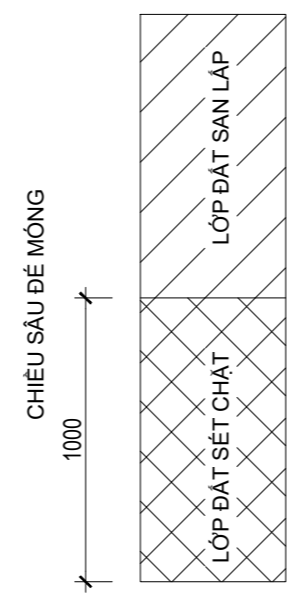


**ĐK: D2**  
TL: 1/25

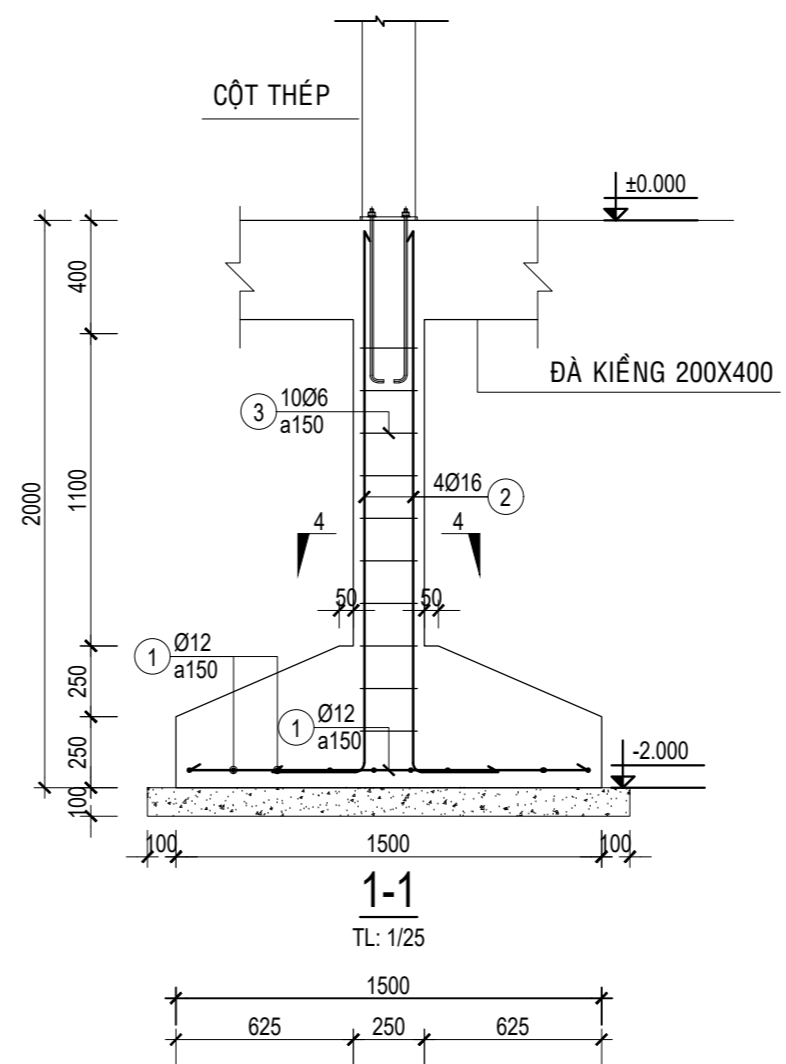


**ĐK: D3**  
TL: 1/25

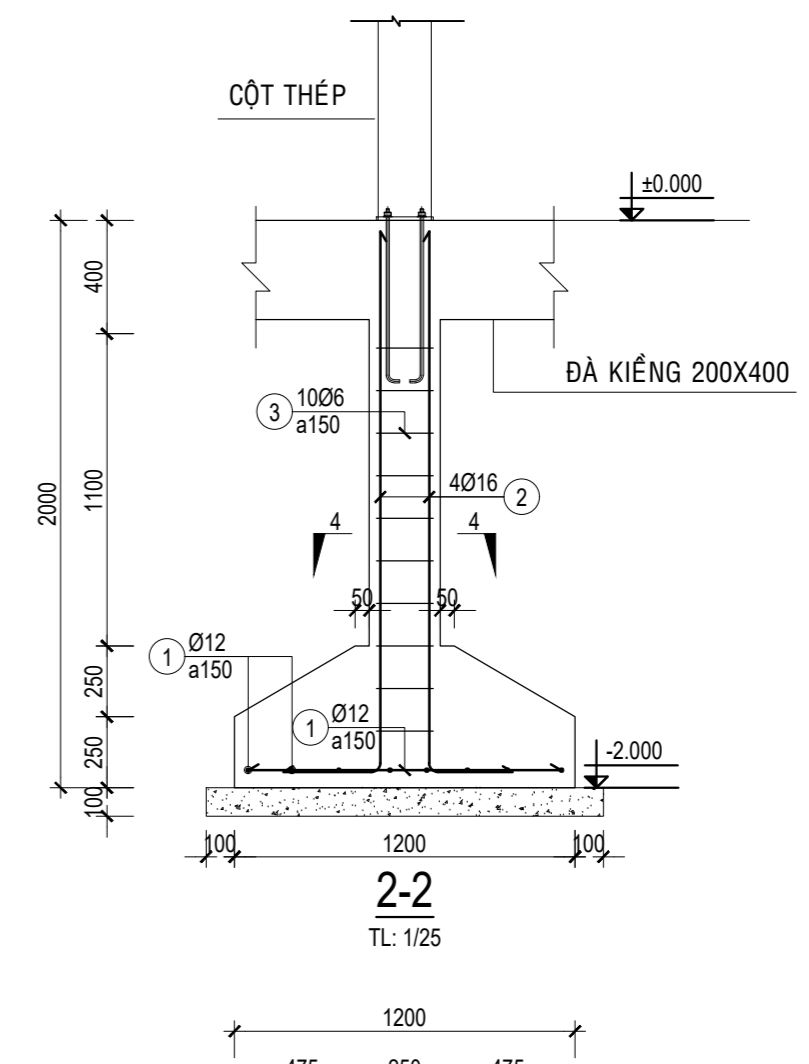
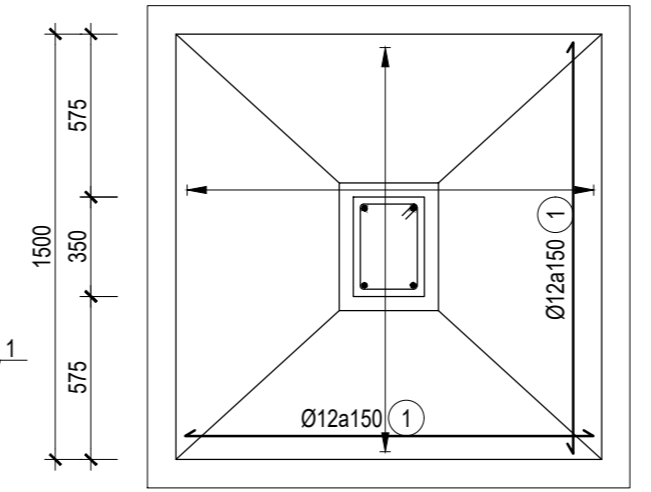
**4-4**  
TL: 1/25



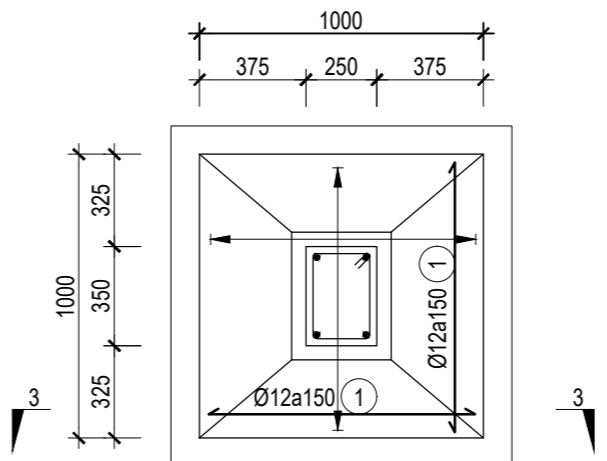
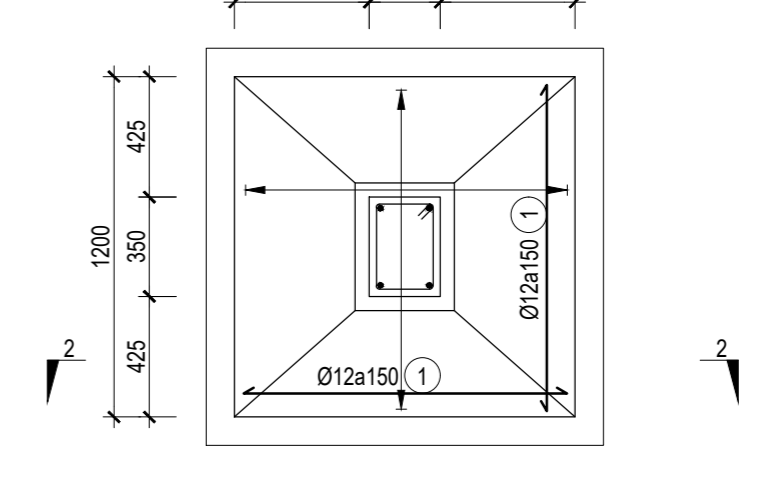
CHIỀU SÂU ĐỀ MÓNG  
1000



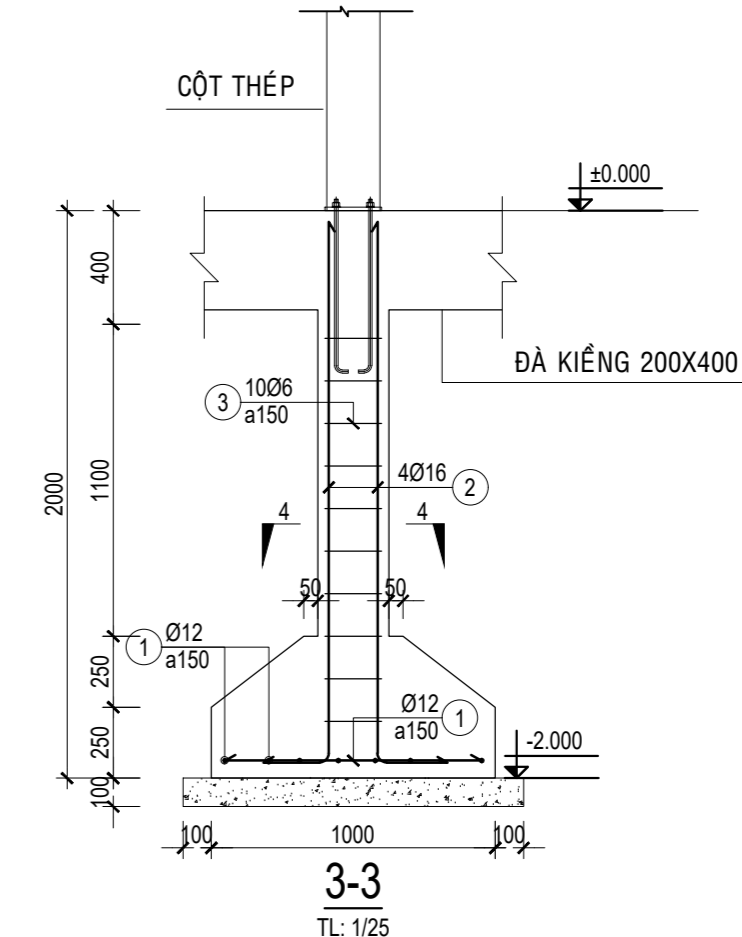
**Móng MĐ1 (SL=2)**  
TL: 1/25



**Móng MĐ2 (SL=10)**  
TL: 1/25



**Móng MĐ3 (SL=4)**  
TL: 1/25



**3-3**  
TL: 1/25

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
 - Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

**LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)**

|            |  |
|------------|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHE DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
 ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

**ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)**

**GD GIA DƯƠNG**  
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongoic@gmail.com ; Website: giaduongoic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
 CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
 CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
 KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
 THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC HÒA  
 TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
 XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
 VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
 -MẶT BẰNG MÓNG  
 -MÓNG : MĐ1; MĐ2; MĐ3  
 -ĐÀ KIỀNG : D1, D2, D3

|                               |                          |
|-------------------------------|--------------------------|
| MÃ DỰ ÁN (Project Code)       | BẢN VẼ (Drawing No)      |
|                               | KC-02/12                 |
| NGÀY H. THÀNH (Complete Date) | HIỆU CHỈNH (Revision No) |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
 - Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR) |  |
|----------------------------|--|
| THAM KHẢO                  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ                      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT                  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH                 | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG                  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

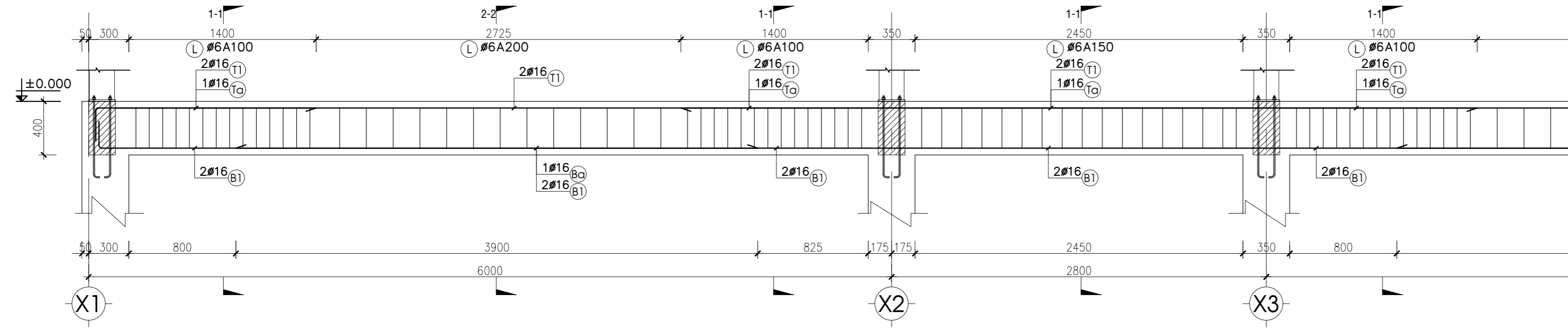
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

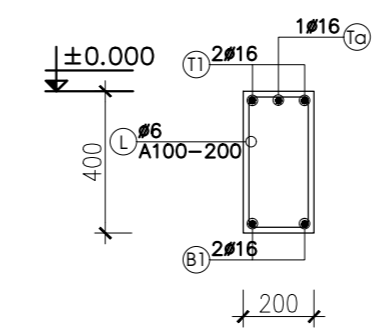
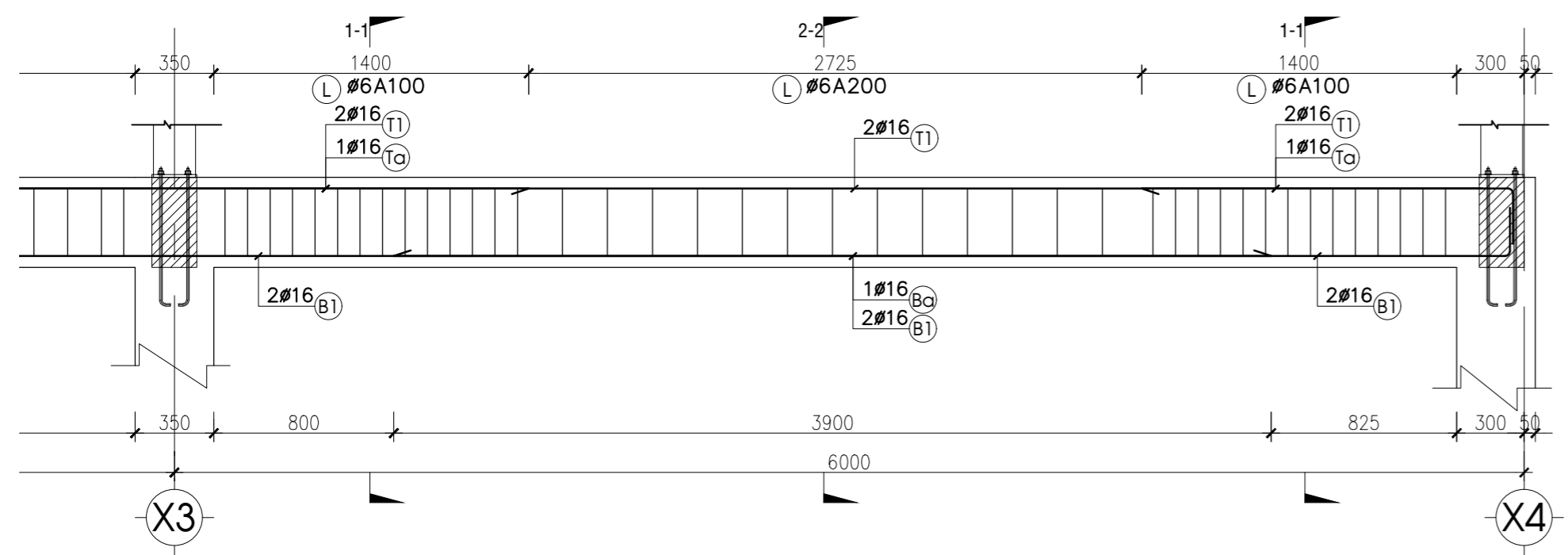
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-CHI TIẾT DẪM : D1

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: KC-03/12 (Drawing No)

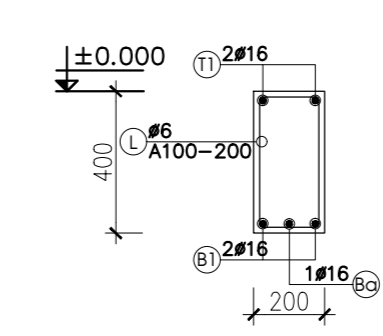
NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



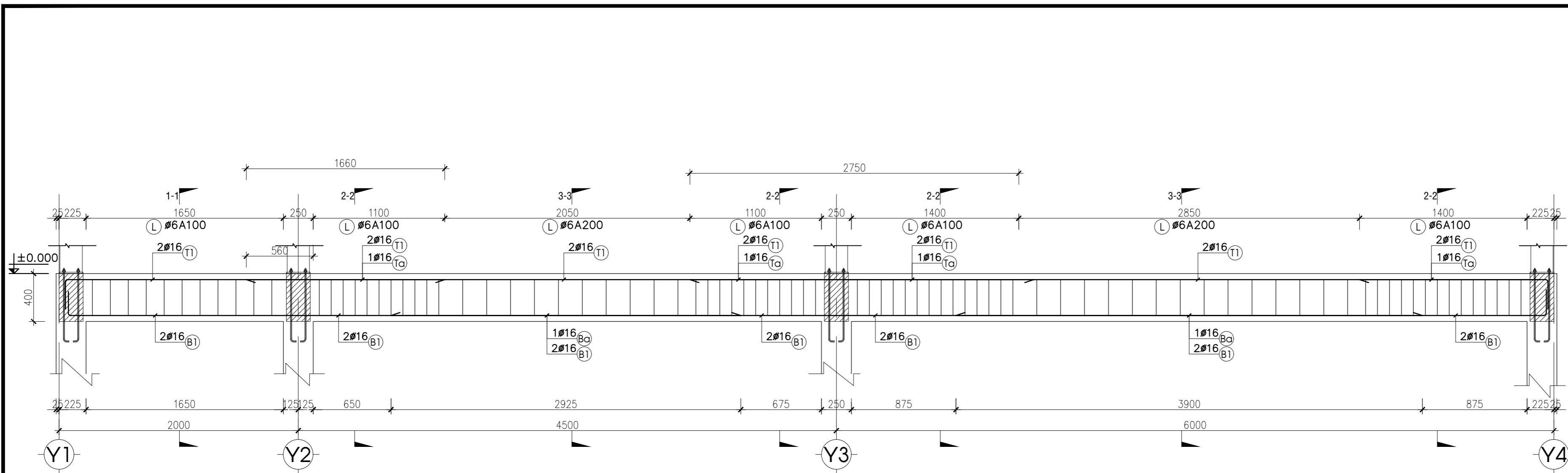
**DẪM D1-Y**  
TỶ LỆ 1:25



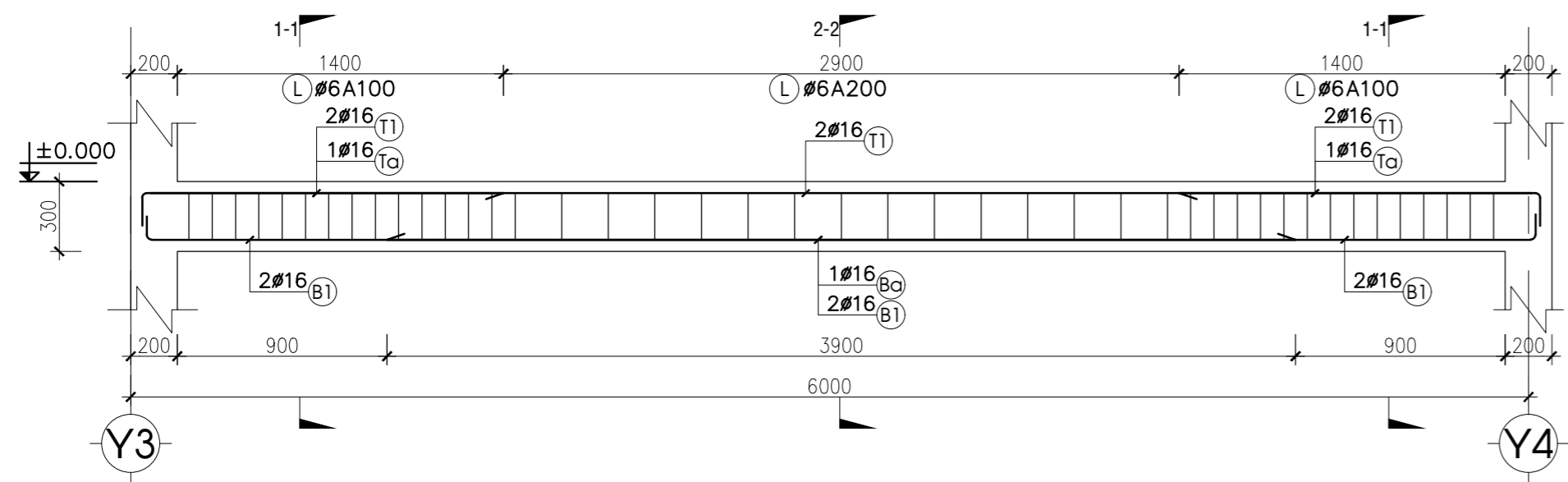
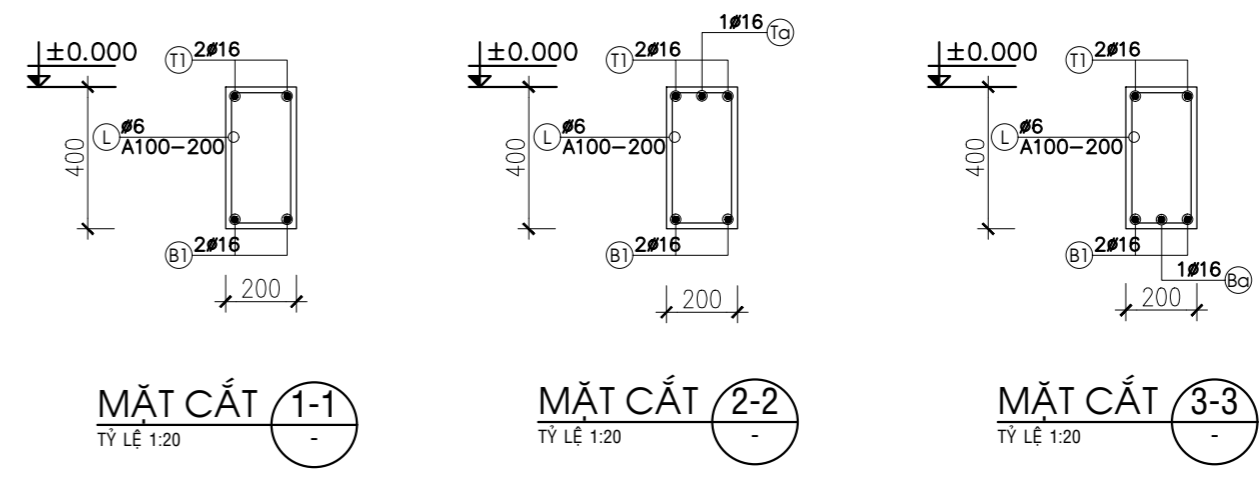
**MẶT CẮT 1-1**  
TỶ LỆ 1:20



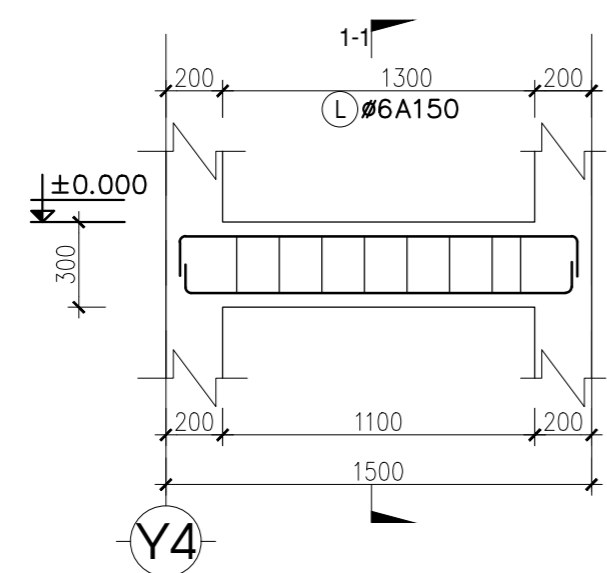
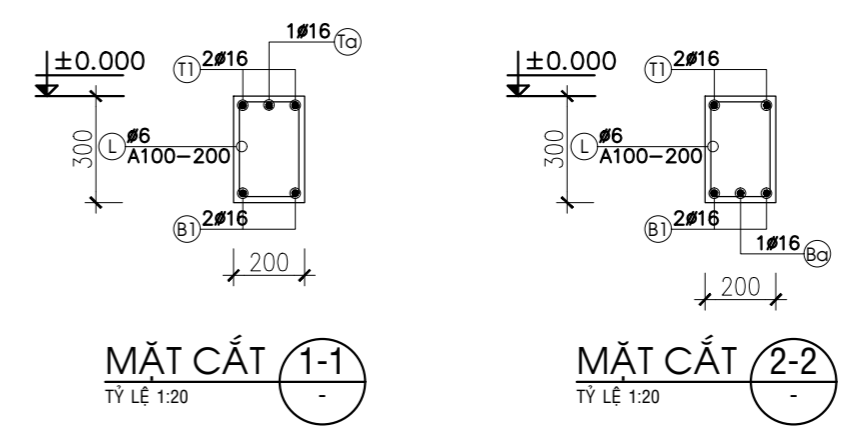
**MẶT CẮT 2-2**  
TỶ LỆ 1:20



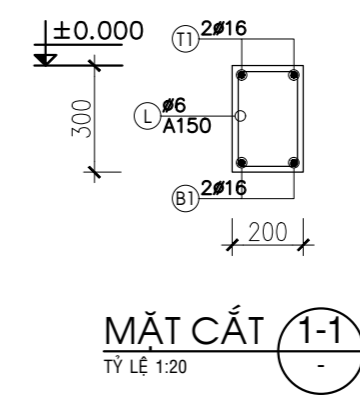
**DẪM D1-X**  
TỶ LỆ 1:25



**DẪM D2**  
TỶ LỆ 1:25



**DẪM D3**  
TỶ LỆ 1:25



- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)

|            |  |
|------------|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)  
**GD GIA DƯƠNG**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongoic@gmail.com ; Website: giaduongoic.com

GIÁM ĐỐC (Director)  
LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

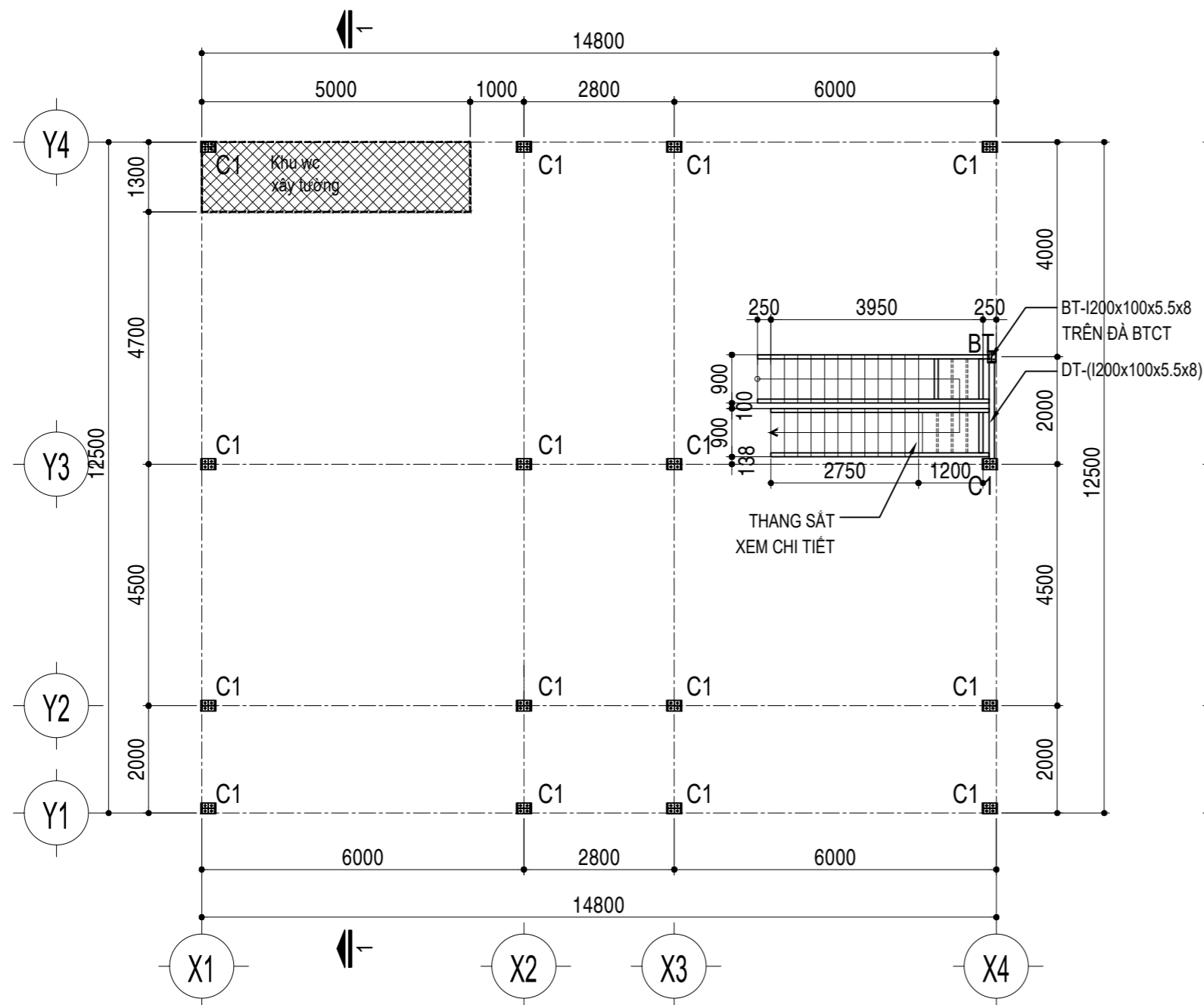
HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
- CHI TIẾT DẪM : D2  
- CHI TIẾT DẪM : D3

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: KC-04/12 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)

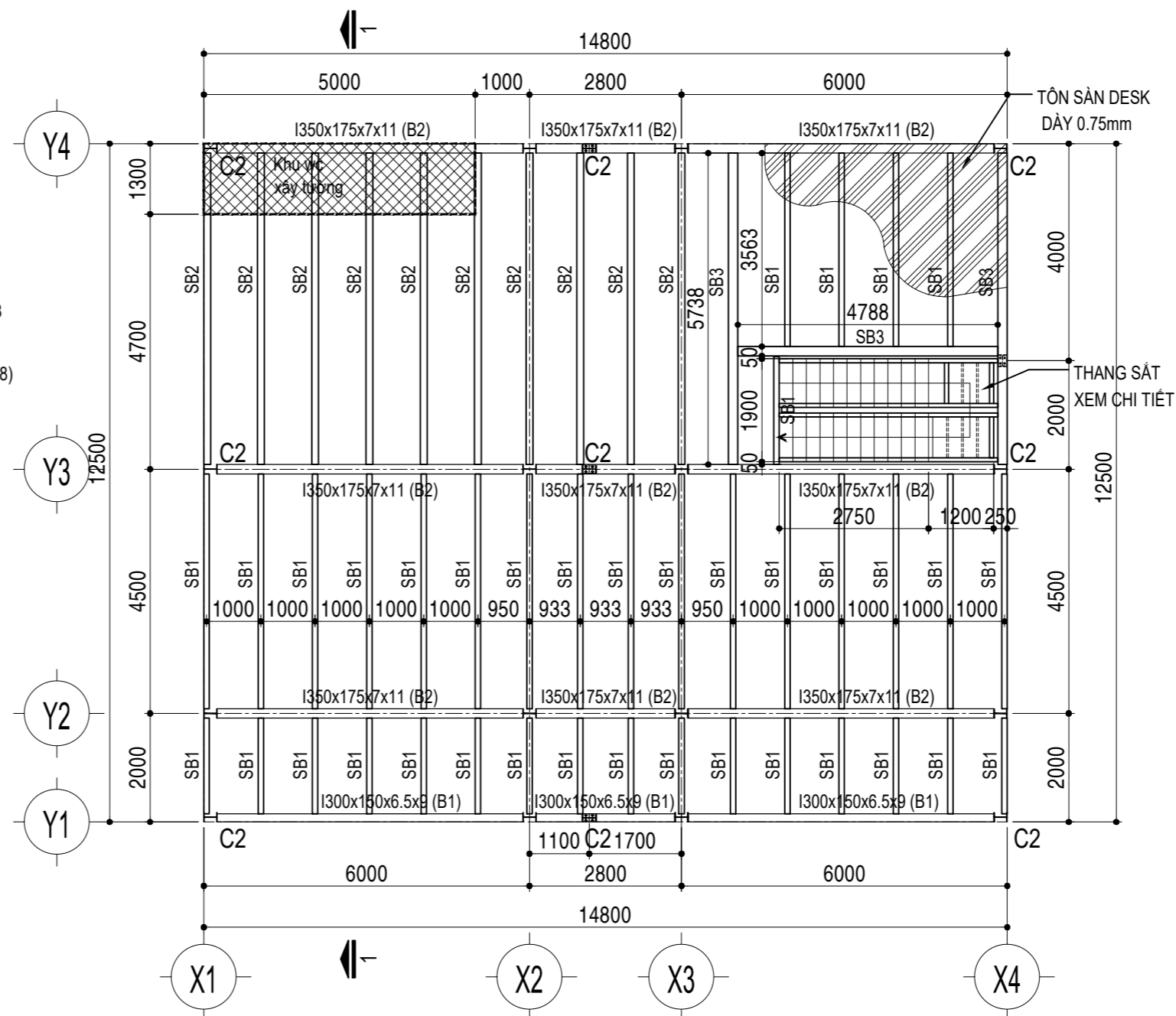




**MẶT BẰNG TẦNG 1 CODE ±0.000**

TỶ LỆ: 1/100

| TÊN TIẾT DIỆN                 | CẤP THÉP | CÓ CỘT BTCT |
|-------------------------------|----------|-------------|
| -C1: CỘT THÉP : H244x175x7x11 | SS400    | 250x350     |
| -C2: CỘT THÉP : I250x125x6x9  | SS400    |             |



**MẶT BẰNG TẦNG 2 CODE +4.200**

TỶ LỆ: 1/100

| TÊN TIẾT DIỆN                  | CẤP THÉP |
|--------------------------------|----------|
| -DẦM CHÍNH B1 : I300x150x6.5x9 | SS400    |
| -DẦM CHÍNH B2 : I350x175x7x11  | SS400    |
| -DẦM PHỤ SB1 : I200x100x5.5x8  | SS400    |
| -DẦM PHỤ SB2 : I250x125x6.5x9  | SS400    |
| -DẦM PHỤ SB3 : H244x175x7x11   | SS400    |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ  
(ISSUED FOR)

|            |  |
|------------|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**  
Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HOÀ

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

-MẶT BẰNG CỘT CODE ±0.000

-MẶT BẰNG DẦM SÀN CODE +4.200

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)

BẢN VẼ: KC-06/12 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)

HIỆU CHỈNH: (Revision No)

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|  |  |
|--|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongoic@gmail.com ; Website: giaduongoic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

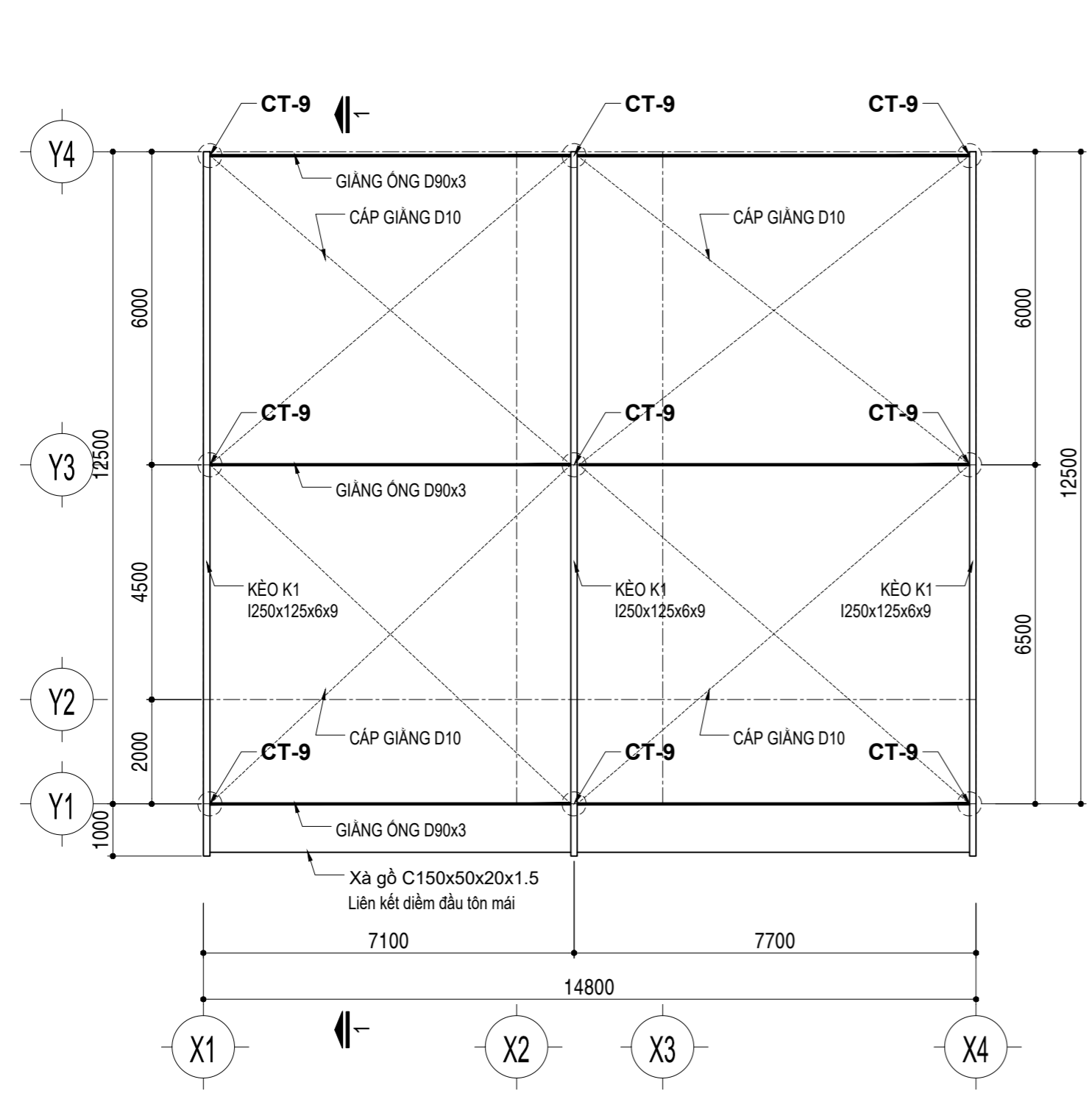
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

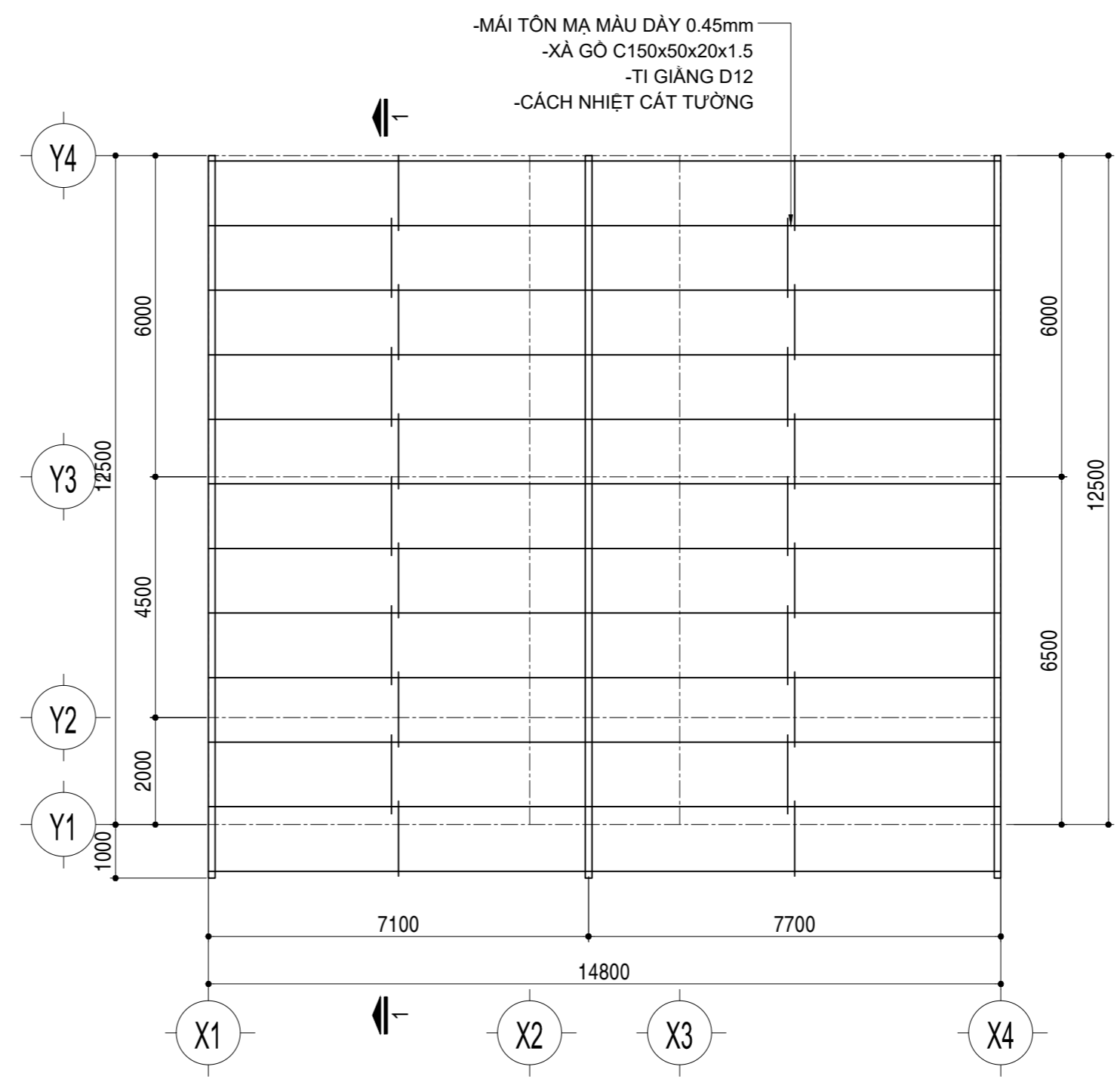
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
- MẶT BẰNG KÈO + HỆ GIẪNG  
- MẶT BẰNG XÀ GỖ MÁI  
- CT GIẪNG MÁI

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: (Drawing No) KC-07/12

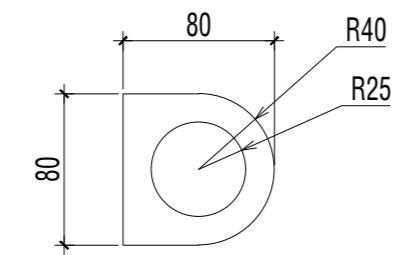
NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



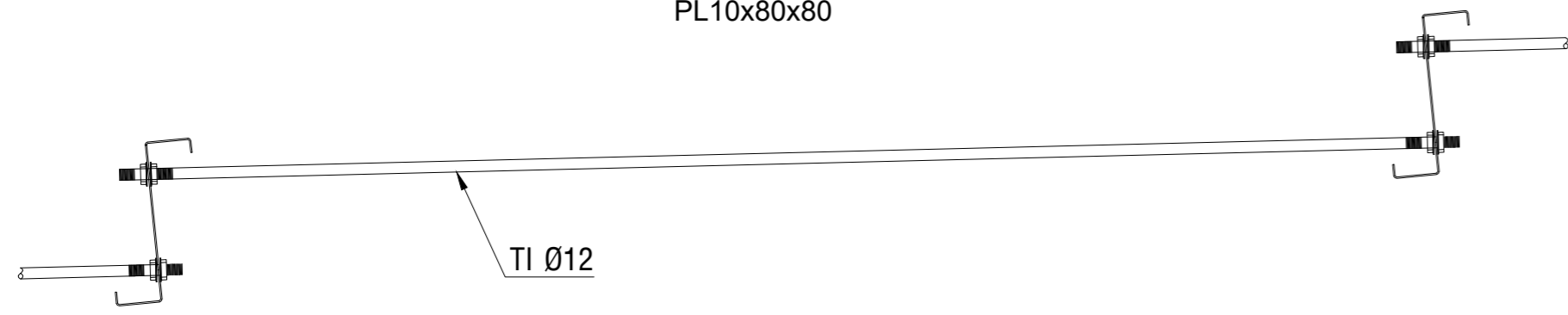
**MẶT BẰNG KÈO+HỆ GIẪNG**  
TỶ LỆ: 1/100



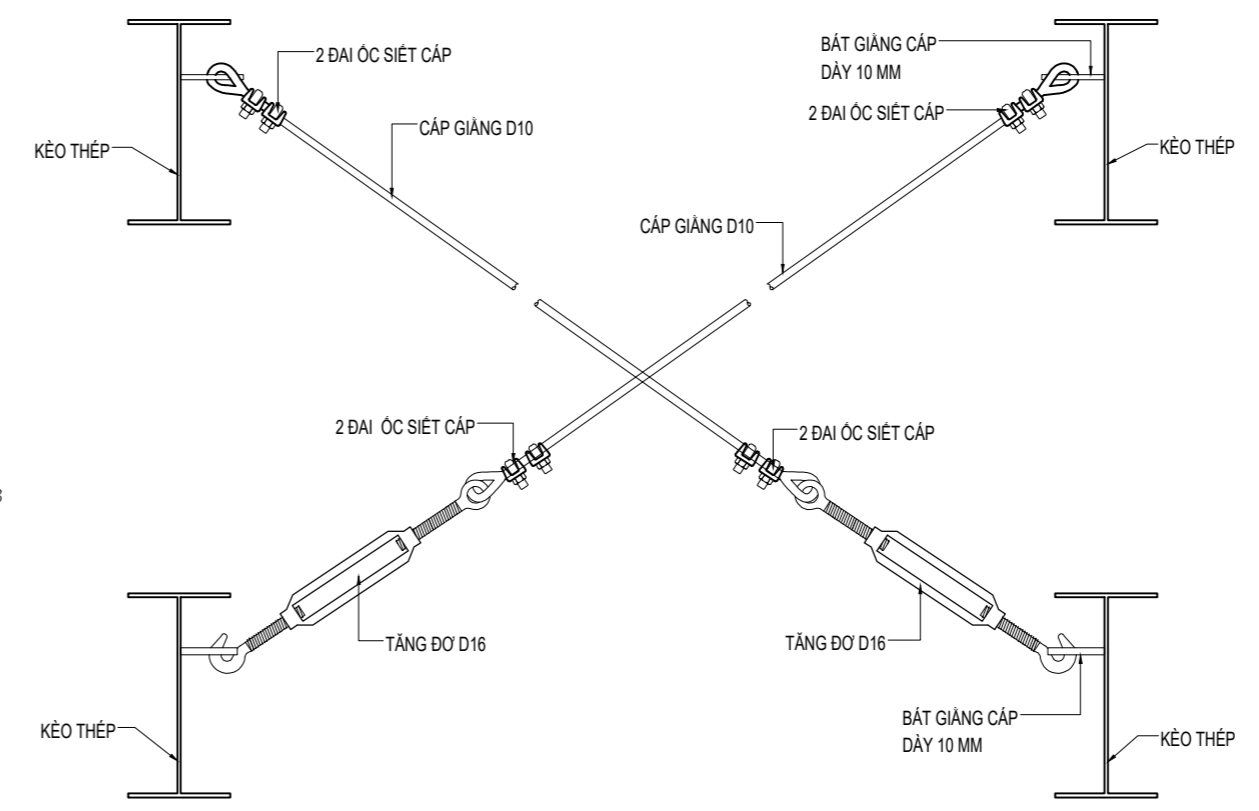
**MẶT BẰNG XÀ GỖ MÁI**  
TỶ LỆ: 1/100



Bát giằng cáp  
PL10x80x80



**CHI TIẾT LIÊN KẾT GIẪNG XÀ GỖ**



**CHI TIẾT GIẪNG MÁI ĐIỂN HÌNH**

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
 - Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|                            |  |
|----------------------------|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR) |  |
| THAM KHẢO                  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHE DUYỆT                  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH                 | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG                  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN HÀNH DẪN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tác Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HOÀ  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

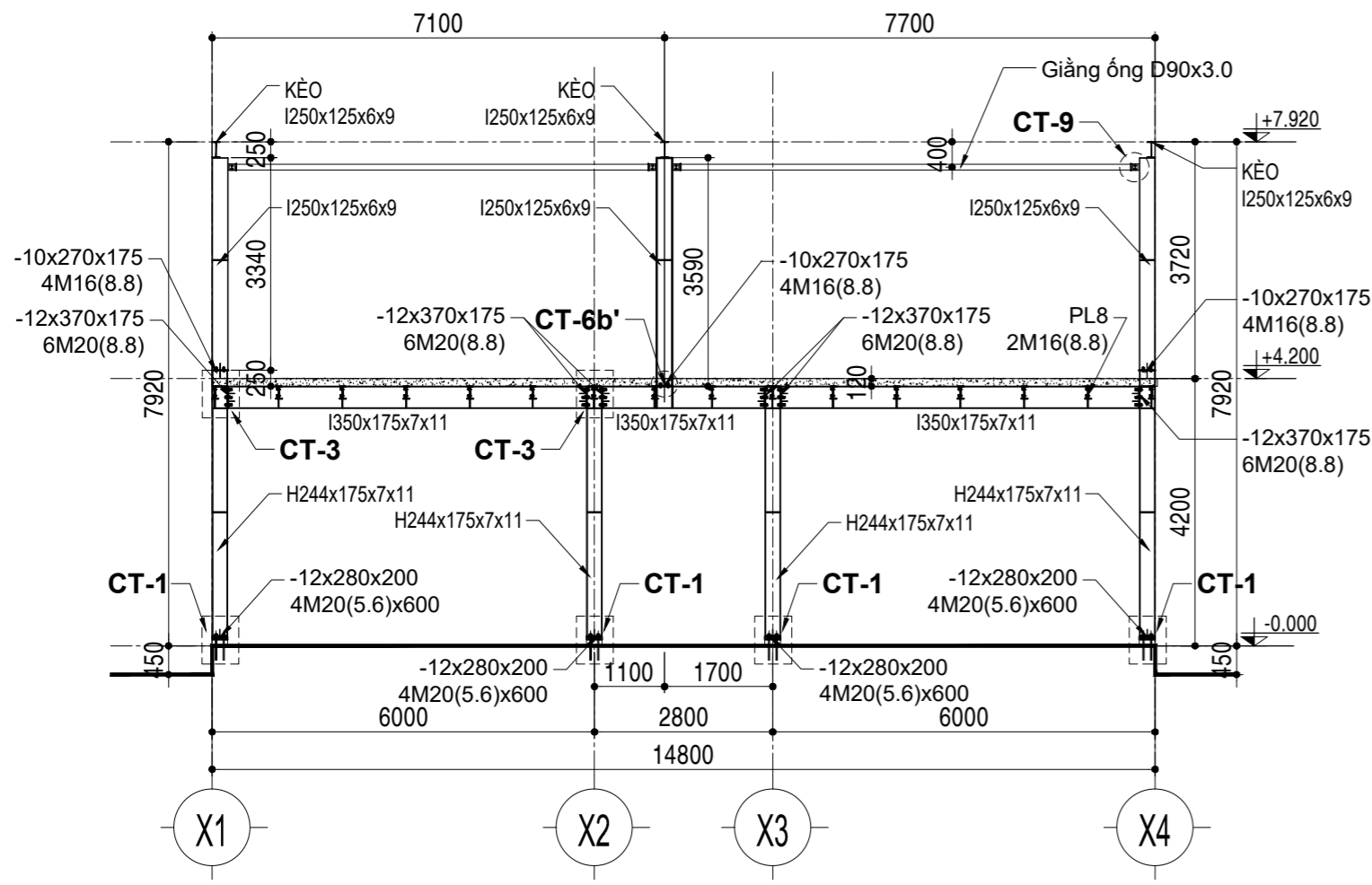
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

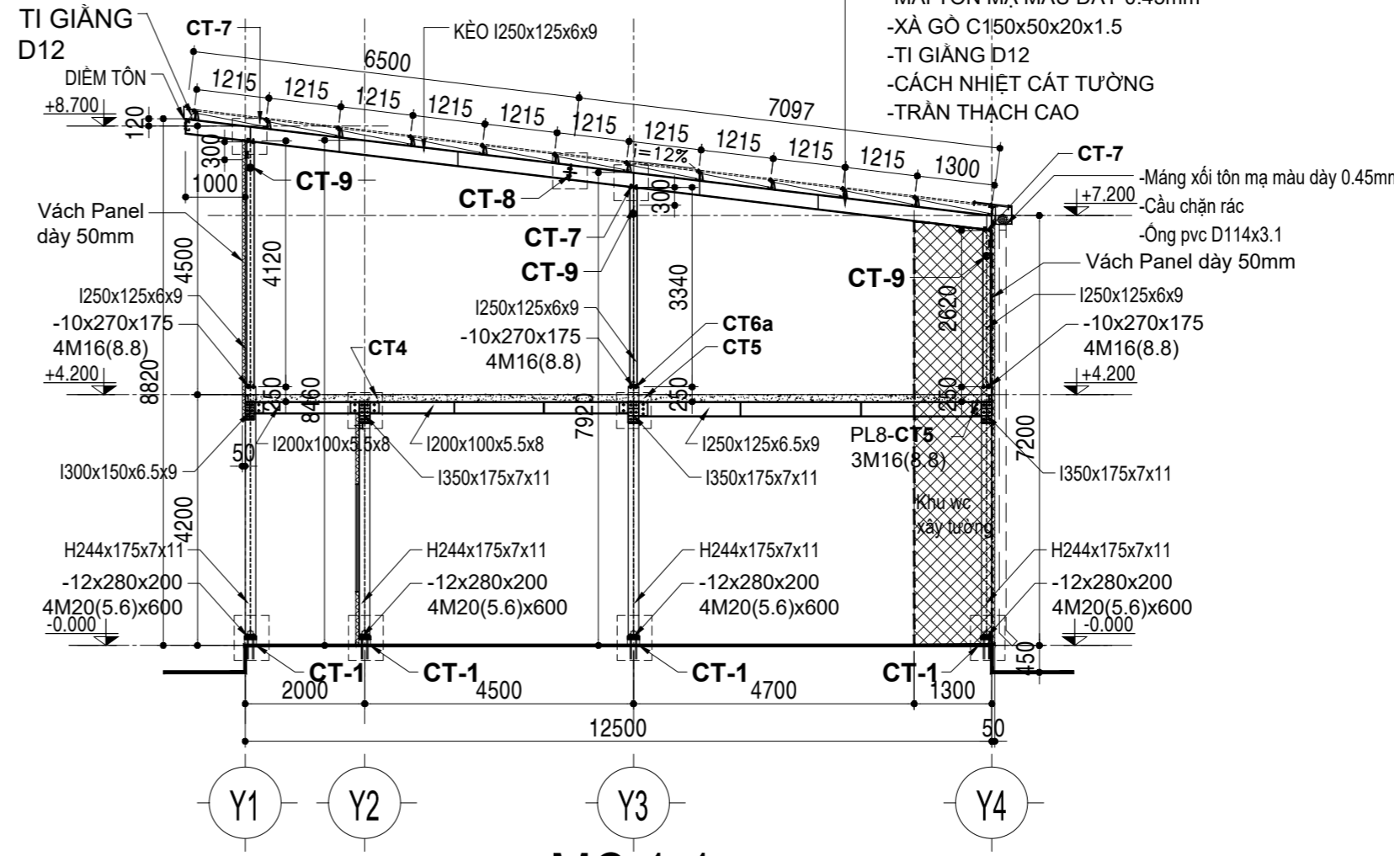
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-MẶT CẮT KHUNG TRỤC Y1, Y3  
-MẶT CẮT KHUNG TRỤC Y4  
-MẶT CẮT 1-1

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: KC-08/12  
(Drawing No)

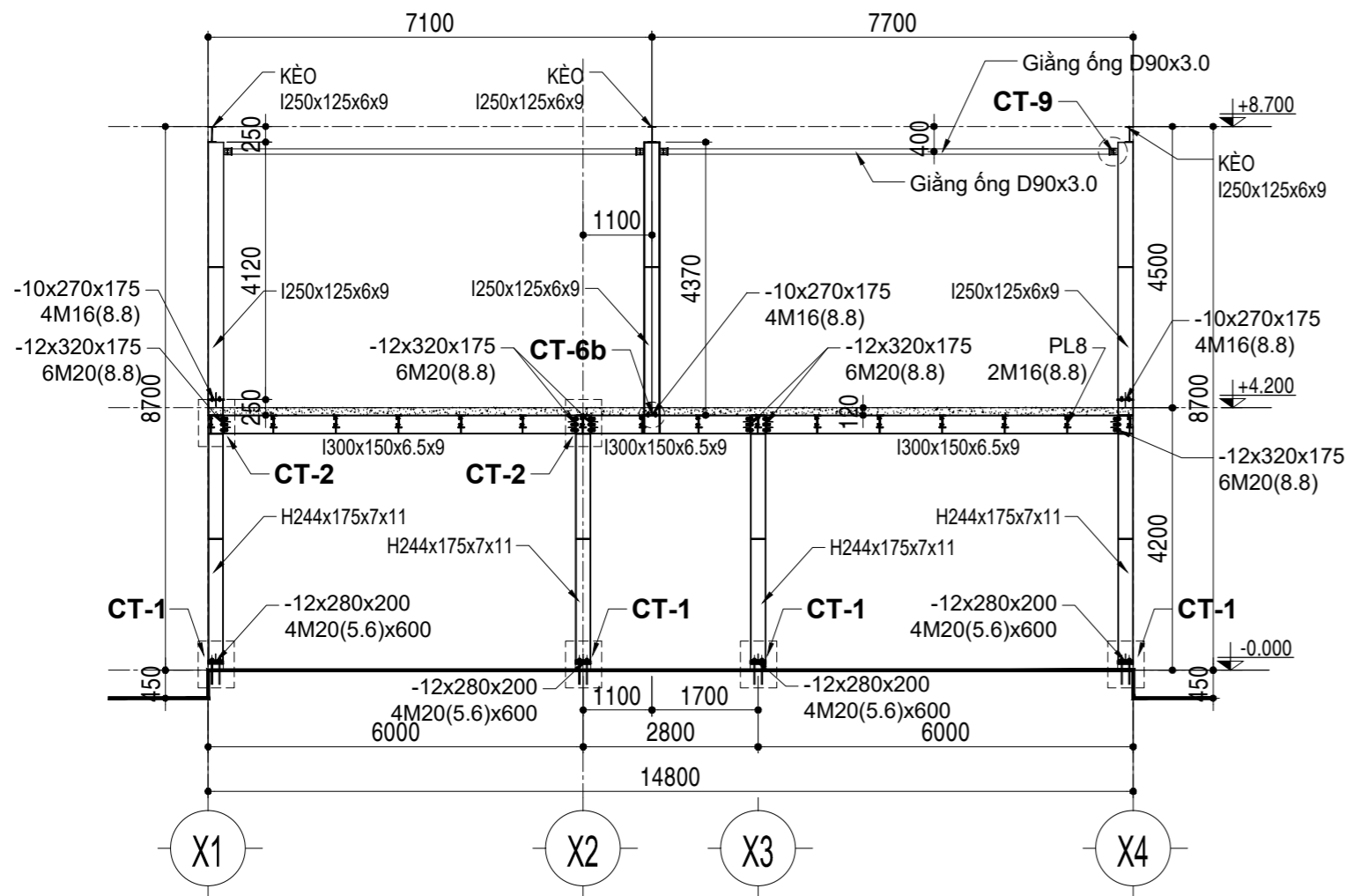
NGÀY H. THÀNH: (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



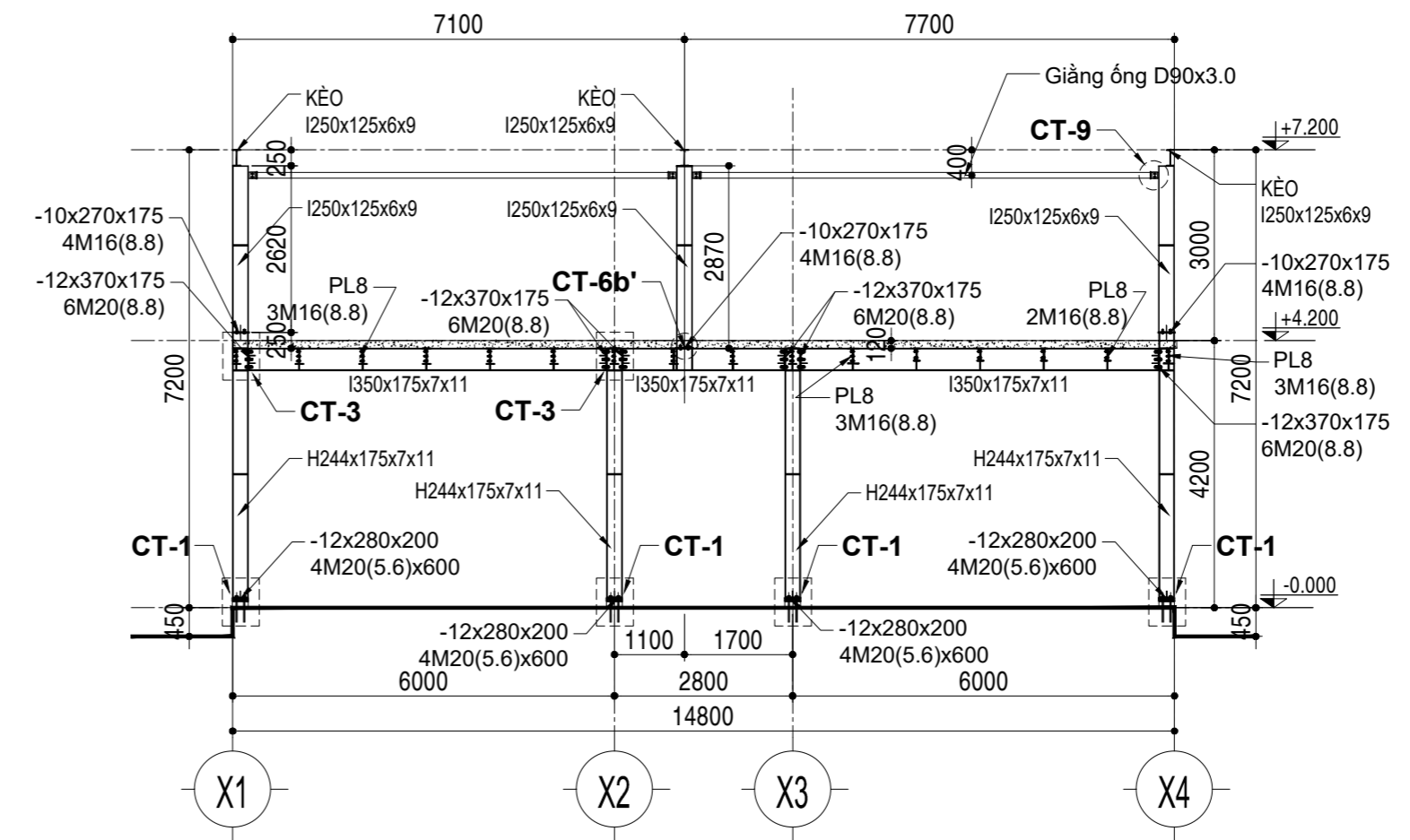
**MC KHUNG TRỤC Y3**  
TỶ LỆ: 1/100



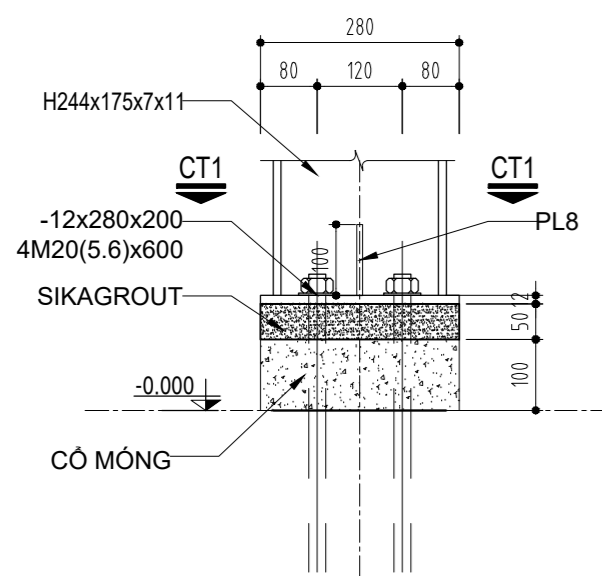
**MC 1-1**  
TỶ LỆ: 1/100



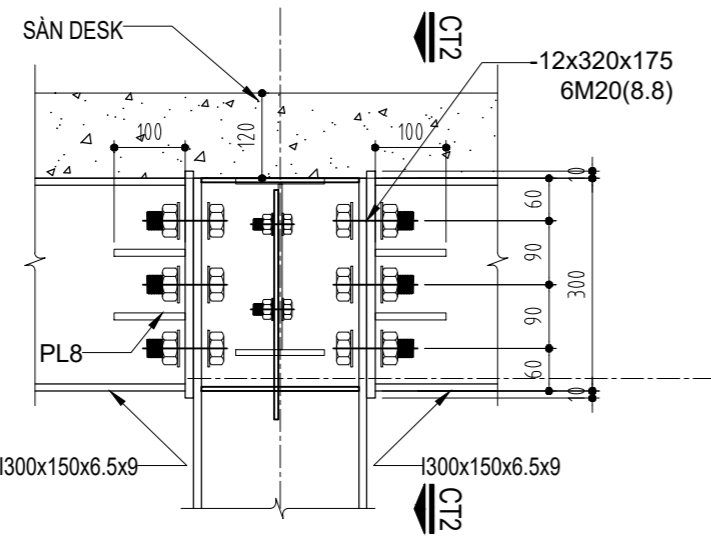
**MC KHUNG TRỤC Y1**  
TỶ LỆ: 1/100



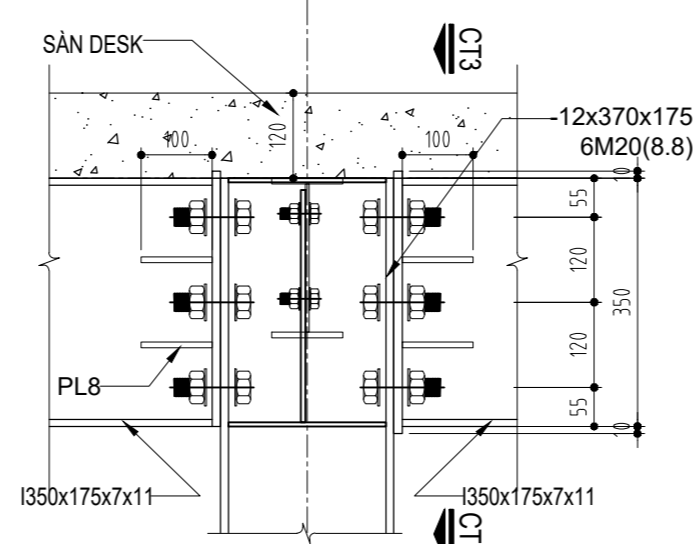
**MC KHUNG TRỤC Y4**  
TỶ LỆ: 1/100



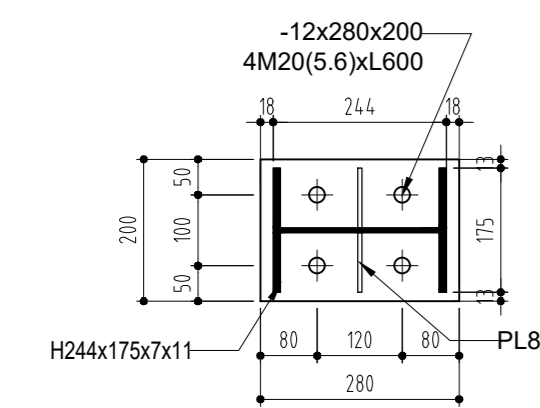
**CHI TIẾT 1**  
SCALE: TL-1/10



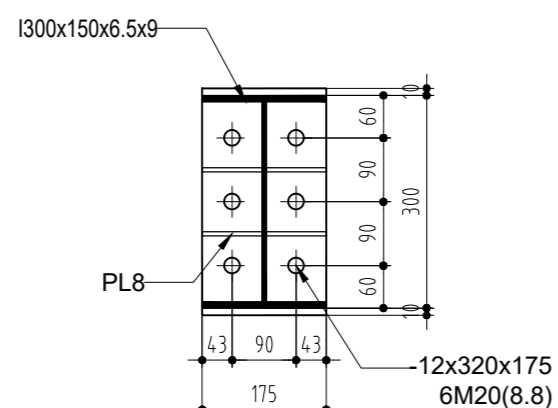
**CHI TIẾT 2**  
SCALE: TL-1/10



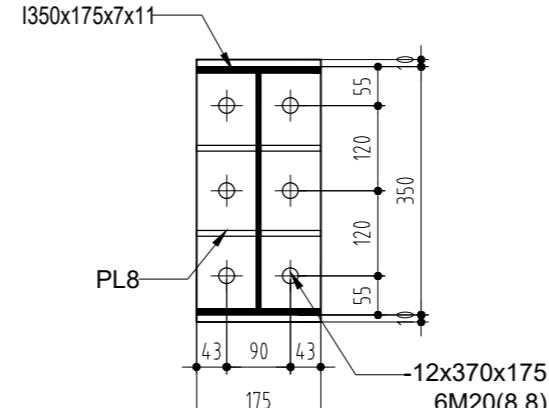
**CHI TIẾT 3**  
SCALE: TL-1/10



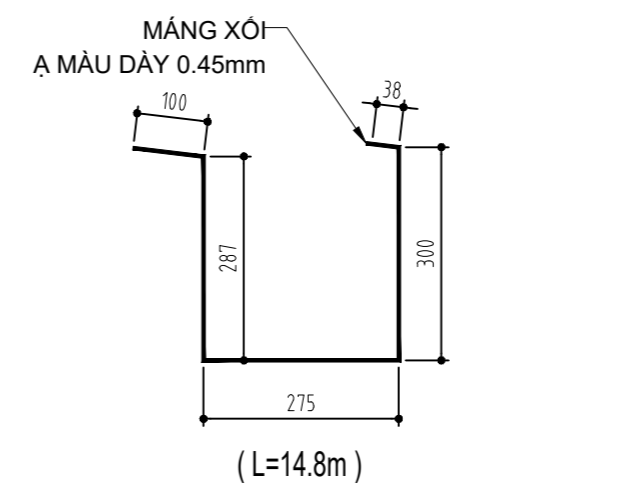
**CT1-CT1**  
SCALE: TL-1/10



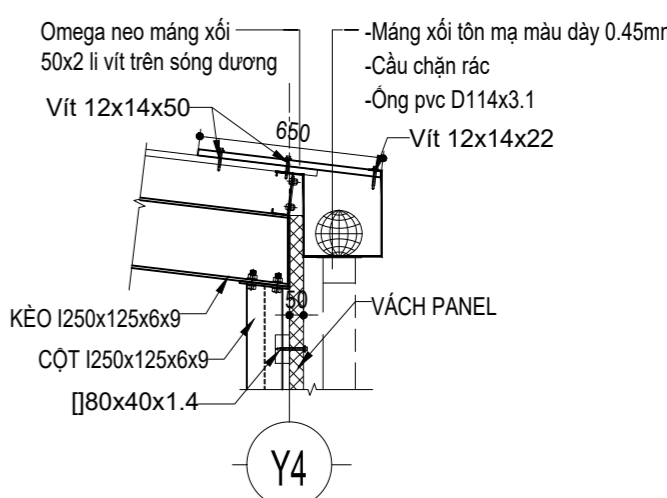
**CT2-CT2**  
SCALE: TL-1/10



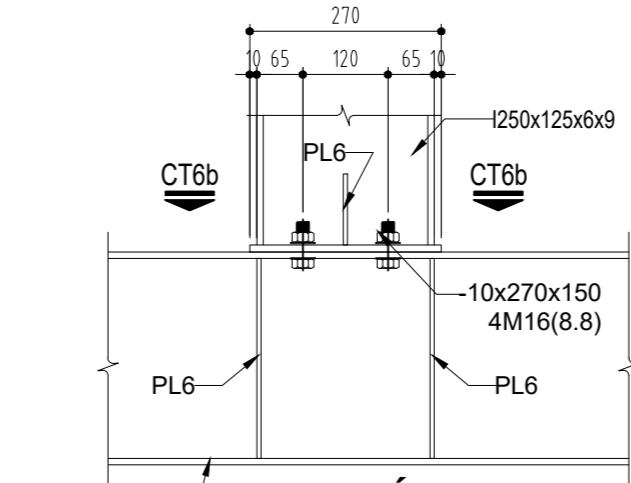
**CT3-CT3**  
SCALE: TL-1/10



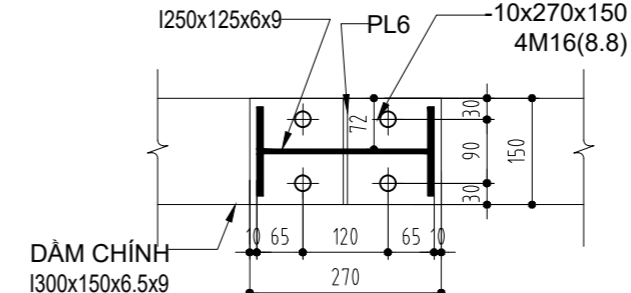
(L=14.8m)



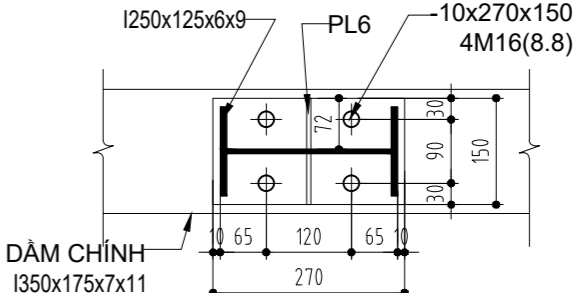
**CT MÁNG XÓI**  
SCALE: TL-1/10



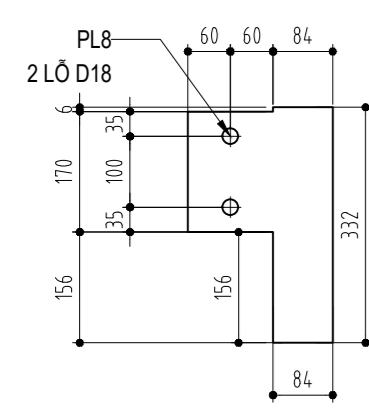
**CHI TIẾT 6b**  
SCALE: TL-1/10



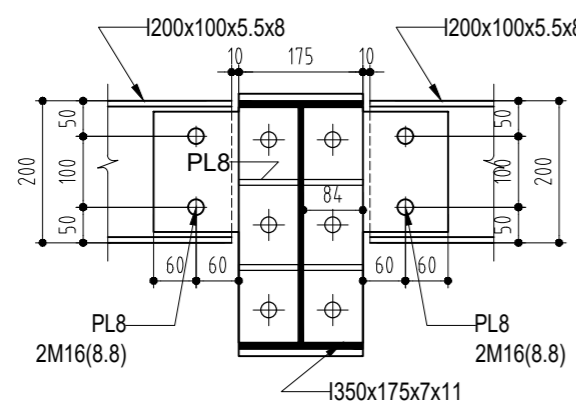
**CT6b-CT6b**  
SCALE: TL-1/10



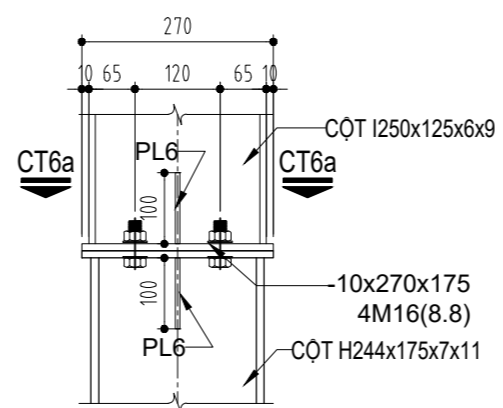
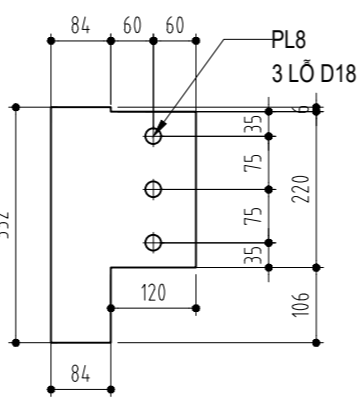
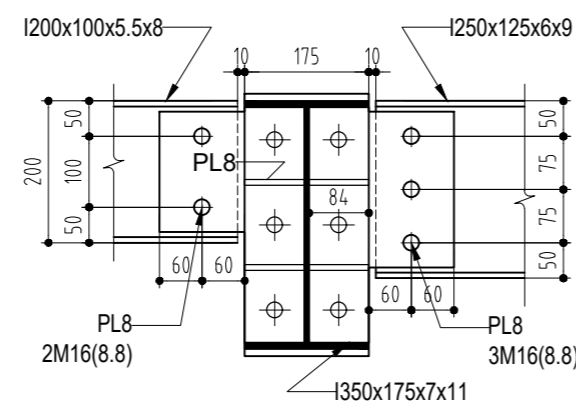
**CT6b'-CT6b'**  
SCALE: TL-1/10



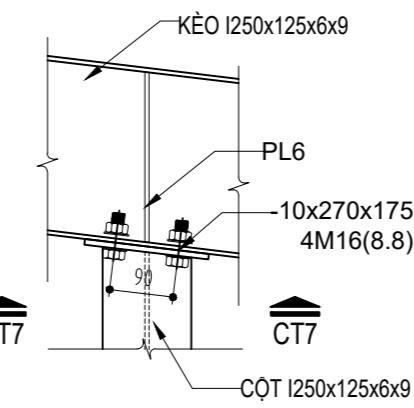
**CHI TIẾT 4**  
SCALE: TL-1/10



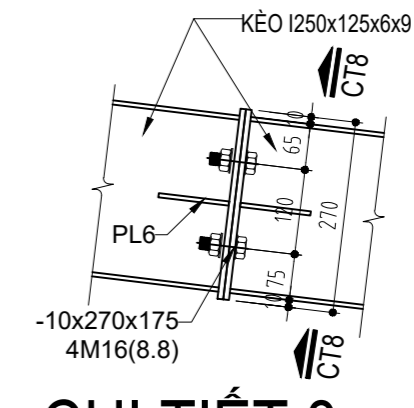
**CHI TIẾT 5**  
SCALE: TL-1/10



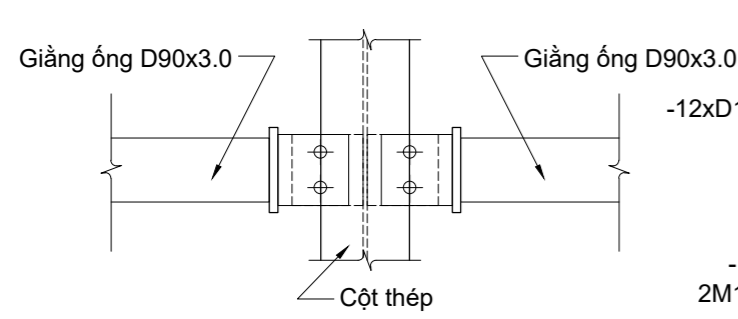
**CHI TIẾT 6a**  
SCALE: TL-1/10



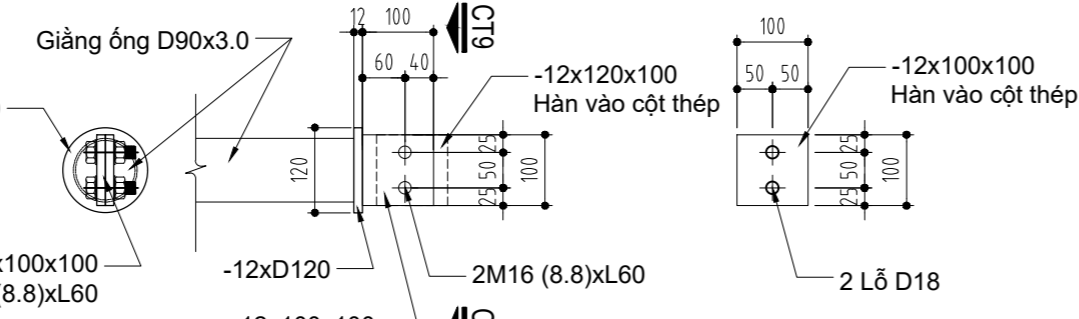
**CHI TIẾT 7**  
SCALE: TL-1/10



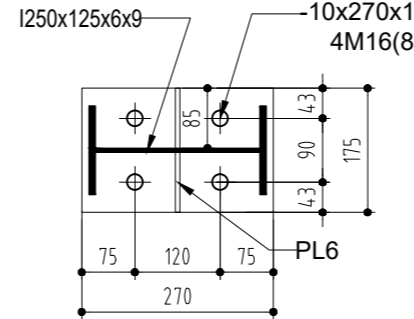
**CHI TIẾT 8**  
SCALE: TL-1/10



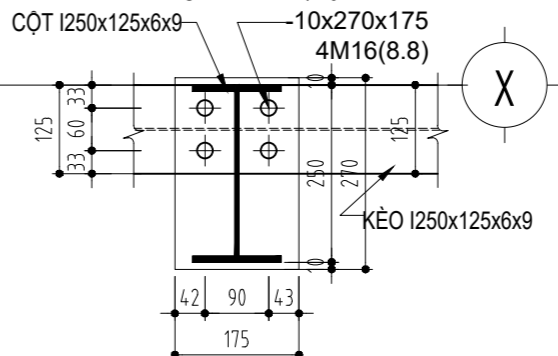
**CHI TIẾT 9**  
SCALE: TL-1/10



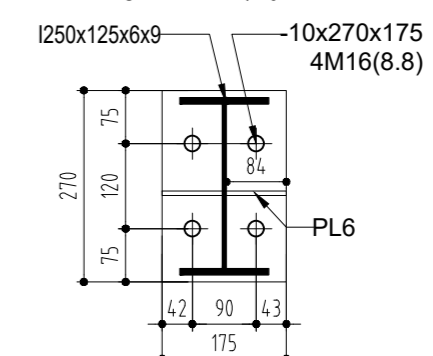
**CT9-CT9**  
SCALE: TL-1/10



**CT6a-CT6a**  
SCALE: TL-1/10



**CT7-CT7**  
SCALE: TL-1/10



**CT8-CT8**  
SCALE: TL-1/10

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|   |  |
|---|--|
| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

**ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)**

**GD CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongoic@gmail.com ; Website: giaduongoic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS. PHAM QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

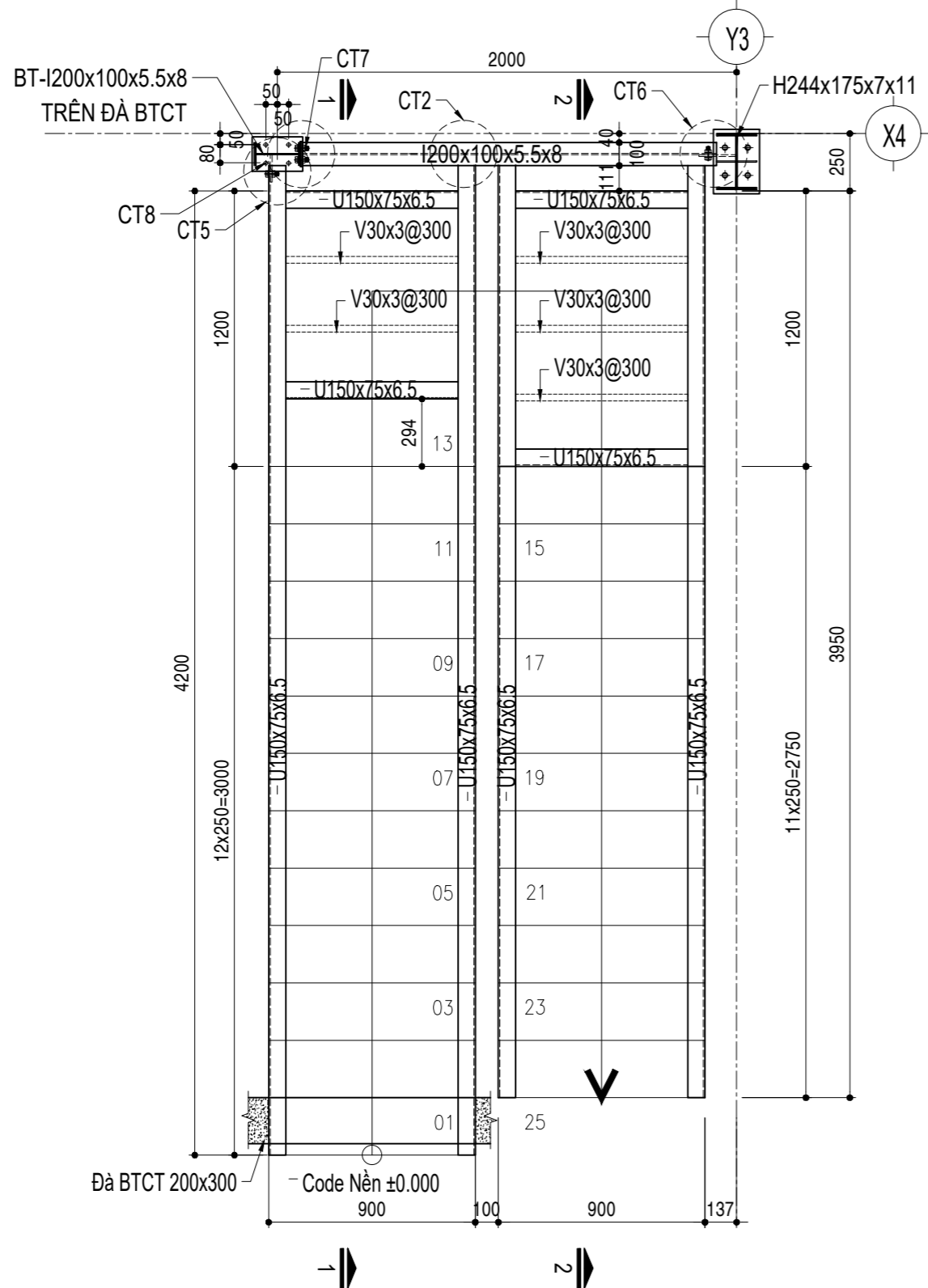
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-CHI TIẾT LIÊN KẾT

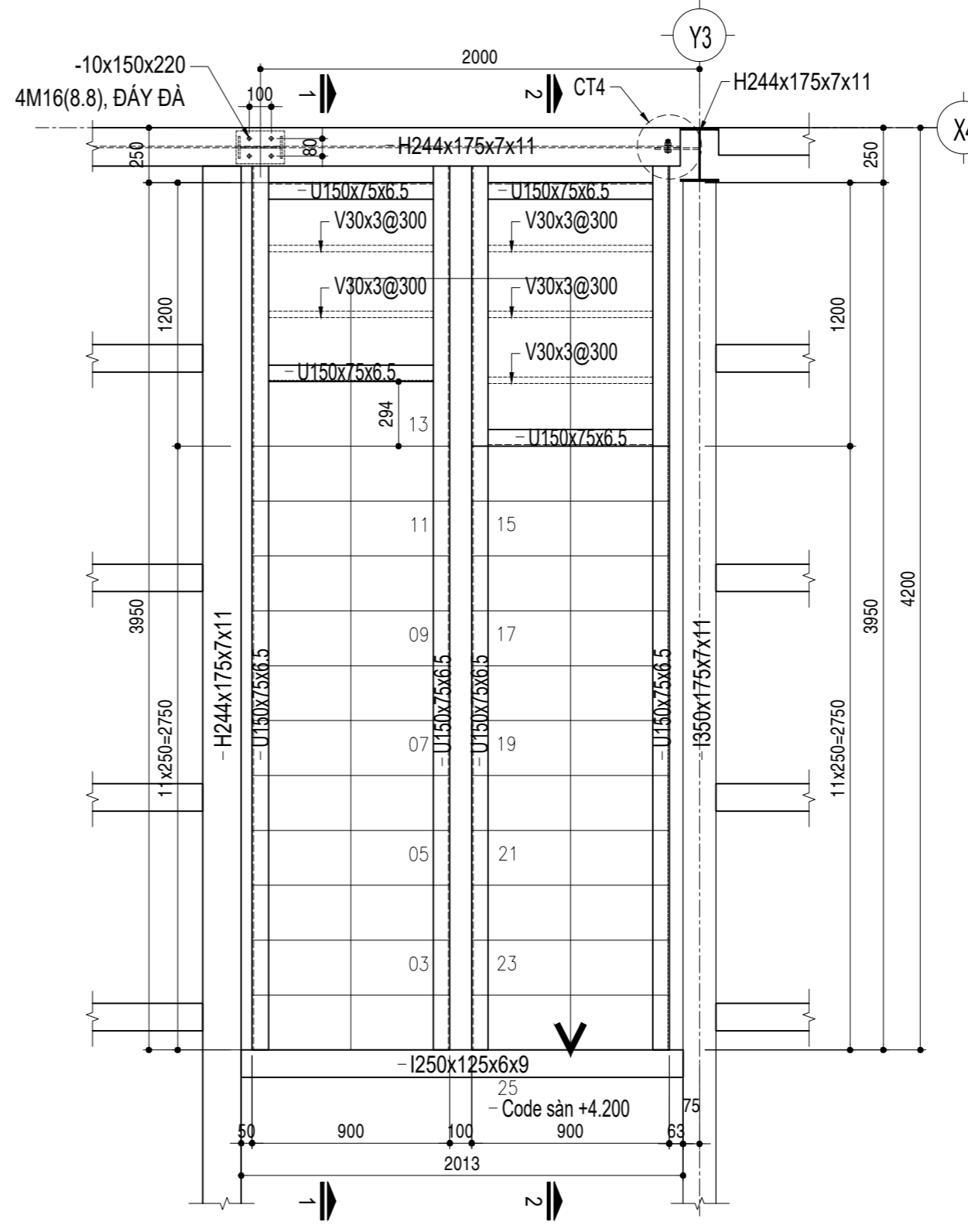
MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: KC-09/12 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



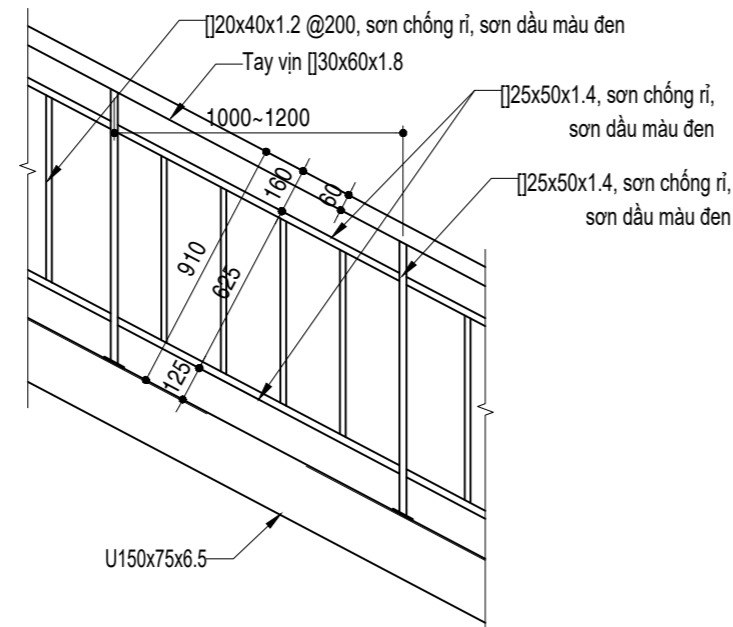
**MB THANG SẮT TỪ CODE ±0.000 -> CODE +4.200**

SCALE: TL-1/25



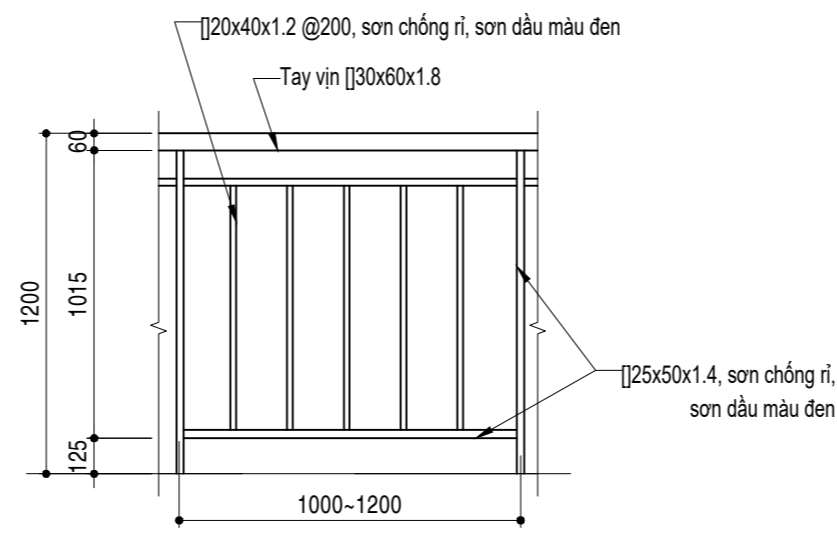
**MB THANG SẮT CODE +4.200**

SCALE: TL-1/25



**CHI TIẾT LAN CAN**

SCALE: TL-1/25

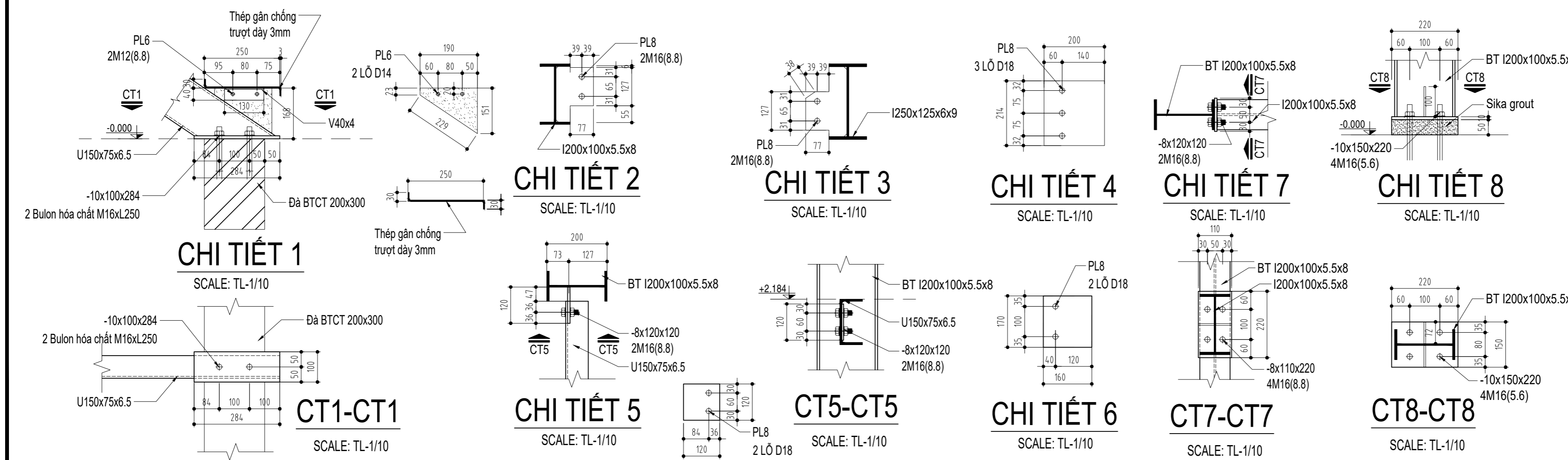
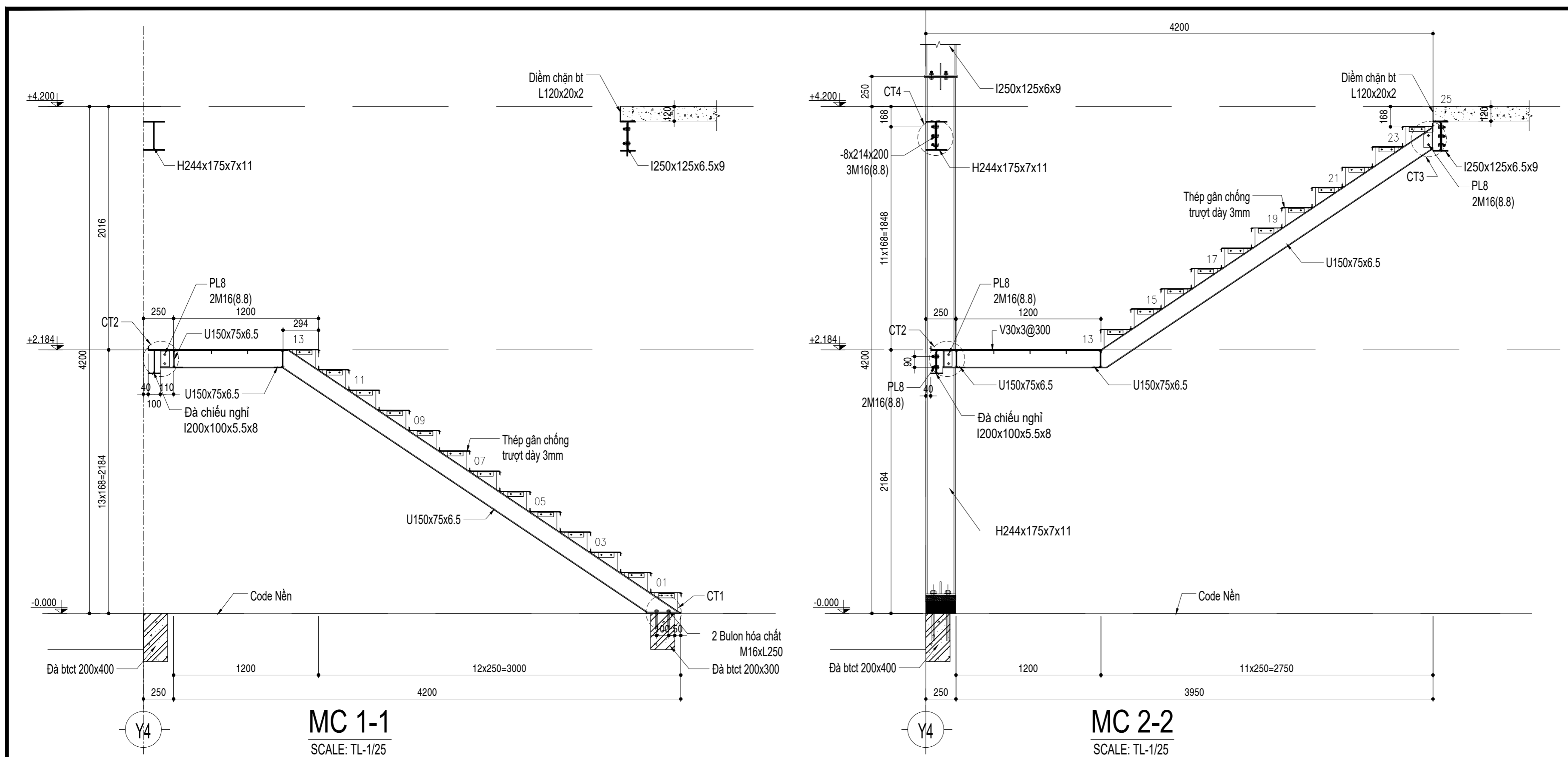


**CHI TIẾT LAN CAN**

SCALE: TL-1/25

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|   |  |
|---|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)  |  |
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)  |  |
| THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ<br>(APPROVAL OF EMPLOYER)   |  |
| LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI   |  |
| ĐƠN VỊ THIẾT KẾ<br>(DESIGNER)   |  |
| <p><b>GIA DƯƠNG</b><br/>CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG<br/>Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh<br/>ĐT: 02866.80.90.99<br/>Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com</p> |  |
| GIÁM ĐỐC (Director)   |  |
| LÊ BÁ HUY   |  |
| CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ  |  |
| KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  |  |
| CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT  |  |
| KIỂM TRA THIẾT KẾ   |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT  |  |
| THIẾT KẾ  |  |
| KS. PHAM QUỐC HOÀ   |  |
| TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  |  |
| NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN  |  |
| ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  |  |
| XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI   |  |
| HANG MỤC (ITEM)   |  |
| TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):   |  |
| -MẶT BẰNG CẦU THANG SẮT<br>-CHI TIẾT LAN CAN  |  |
| MÃ DỰ ÁN:<br>(Project Code)   | BẢN VẼ<br>(Drawing No) KC-10/12                  |
| NGÀY H. THÀNH<br>(Complete Date)  | HIỆU CHỈNH:<br>(Revision No)                     |



- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|  |  |
|--|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)   |  |
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)   |  |
| THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ<br>(APPROVAL OF EMPLOYER)  |  |
| ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI  |  |
| ĐƠN VỊ THIẾT KẾ<br>(DESIGNER)  |  |
| <br>CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG<br><b>GIA DUONG</b><br>Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh<br>ĐT: 02866.80.90.99<br>Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com |  |
| GIÁM ĐỐC (Director)  |  |
| LÊ BÁ HUY  |  |
| CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ   |  |
| KTS. NGUYỄN NGỌC HUY   |  |
| CHỦ TRÌ THIẾT KẾ   |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT   |  |
| KIỂM TRA THIẾT KẾ  |  |
| KS. PHAN QUỐC VIỆT   |  |
| THIẾT KẾ   |  |
| KS. PHAN QUỐC HOÀ  |  |
| TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):   |  |
| NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN   |  |
| ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):   |  |
| XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI  |  |
| HANG MỤC (ITEM)  |  |
| VĂN PHÒNG LÀM VIỆC   |  |
| TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  |  |
| -MẶT CẮT 1-1, 2-2<br>-CHI TIẾT LIÊN KẾT  |  |
| MÃ DỰ ÁN:<br>(Project Code)  | BẢN VẼ<br>(Drawing No)                           |
| NGÀY H. THÀNH<br>(Complete Date)   | HIỆU CHỈNH<br>(Revision No)                      |

**BẢNG THỐNG KÊ CỐT THÉP**

| TÊN C.KIỆN    | SỐ HIỆU     | HÌNH DẠNG - KÍCH THƯỚC | ĐƯỜNG KÍNH (mm)   | CHIỀU DÀI 1 THANH (mm) | SỐ LƯỢNG |      | TỔNG CHIỀU DÀI (m) | TỔNG T.LƯỢNG (Kg) |        |
|---------------|-------------|------------------------|-------------------|------------------------|----------|------|--------------------|-------------------|--------|
|               |             |                        |                   |                        | 1 C.KIỆN | T.BỘ |                    |                   |        |
| MD1           | Si: 2       | 1                      | 1400              | 12                     | 1400     | 10   | 20                 | 28                | 24.86  |
|               |             | 2                      | 1400              | 12                     | 1400     | 10   | 20                 | 28                | 24.86  |
| Cc MD1        | Si: 2       | 1                      | 300   1900   100  | 16                     | 2300     | 4    | 8                  | 18.4              | 29.04  |
|               |             | 2                      | 200   300   60    | 6                      | 1120     | 10   | 20                 | 22.4              | 4.97   |
| MD2           | Si: 10      | 1                      | 1100              | 12                     | 1100     | 8    | 80                 | 88                | 78.13  |
|               |             | 2                      | 1100              | 12                     | 1100     | 8    | 80                 | 88                | 78.13  |
| Cc MD2        | Si: 10      | 1                      | 300   1900   100  | 16                     | 2300     | 4    | 40                 | 92                | 145.21 |
|               |             | 2                      | 200   300   60    | 6                      | 1120     | 10   | 100                | 112               | 24.86  |
| MD3           | Si: 4       | 1                      | 900               | 12                     | 900      | 7    | 28                 | 25.2              | 22.37  |
|               |             | 2                      | 900               | 12                     | 900      | 7    | 28                 | 25.2              | 22.37  |
| Cc MD3        | Si: 4       | 1                      | 300   1900   100  | 16                     | 2300     | 4    | 16                 | 36.8              | 58.08  |
|               |             | 2                      | 200   300   60    | 6                      | 1120     | 10   | 40                 | 44.8              | 9.94   |
| Dầm D1 (Y1-4) | Số lượng: 4 | 1                      | 560   14400   560 | 16                     | 16080    | 2    | 8                  | 128.64            | 203.04 |
|               |             | 2                      | 480   14400   480 | 16                     | 15920    | 2    | 8                  | 127.36            | 201.02 |
|               |             | 3                      | 150   350   60    | 6                      | 1120     | 96   | 384                | 430.08            | 95.46  |
|               |             | 4                      | 560   1400        | 16                     | 1960     | 1    | 4                  | 7.84              | 12.37  |
|               |             | 5                      | 5950              | 16                     | 5950     | 1    | 4                  | 23.8              | 37.56  |
|               |             | 6                      | 560   1400        | 16                     | 1960     | 1    | 4                  | 7.84              | 12.37  |
|               |             | 7                      | 3900              | 16                     | 3900     | 1    | 4                  | 15.6              | 24.62  |
|               |             | 8                      | 3900              | 16                     | 3900     | 1    | 4                  | 15.6              | 24.62  |
| Dầm D1 (X1-4) | Số lượng: 4 | 1                      | 560   12100   560 | 16                     | 13780    | 2    | 8                  | 110.24            | 174.00 |
|               |             | 2                      | 480   12100   480 | 16                     | 13620    | 2    | 8                  | 108.96            | 171.98 |
|               |             | 3                      | 1660              | 16                     | 1660     | 1    | 4                  | 6.64              | 10.48  |
|               |             | 4                      | 2750              | 16                     | 2750     | 1    | 4                  | 11                | 17.36  |
|               |             | 5                      | 560   1400        | 16                     | 1960     | 1    | 4                  | 7.84              | 12.37  |
|               |             | 6                      | 2925              | 16                     | 2925     | 1    | 4                  | 11.7              | 18.47  |
|               |             | 7                      | 3900              | 16                     | 3900     | 1    | 4                  | 15.6              | 24.62  |
|               |             | 8                      | 150   350   60    | 6                      | 1120     | 81   | 324                | 362.88            | 80.54  |
| Dầm D2        | Số lượng: 2 | 1                      | 560   5700   560  | 16                     | 6820     | 2    | 4                  | 27.28             | 43.06  |
|               |             | 2                      | 480   5700   480  | 16                     | 6660     | 2    | 4                  | 26.64             | 42.05  |
|               |             | 3                      | 560   1400        | 16                     | 1960     | 1    | 2                  | 3.92              | 6.19   |
|               |             | 4                      | 560   1400        | 16                     | 1960     | 1    | 2                  | 3.92              | 6.19   |
|               |             | 5                      | 3900              | 16                     | 3900     | 1    | 2                  | 7.8               | 12.31  |
|               |             | 6                      | 150   250   60    | 6                      | 920      | 38   | 76                 | 69.92             | 15.52  |
| Dầm D3        | Số lượng: 1 | 1                      | 560   1100   560  | 16                     | 2220     | 2    | 2                  | 4.44              | 7.01   |
|               |             | 2                      | 480   1100   480  | 16                     | 2060     | 2    | 2                  | 4.12              | 6.50   |
|               |             | 3                      | 150   250   60    | 6                      | 920      | 7    | 7                  | 6.44              | 1.43   |
| Sàn Deck      | Số lượng: 1 | 1                      | 14800             | 6                      | 14800    | 75   | 75                 | 1110              | 246.66 |
|               |             | 2                      | 12500             | 6                      | 12500    | 63   | 63                 | 787.5             | 175.00 |
| Mặt bệ tu/bộ  | Số lượng: 1 | 1                      | 2300              | 8                      | 2300     | 12   | 12                 | 27.6              | 10.90  |
|               |             | 2                      | 1700              | 8                      | 1700     | 9    | 9                  | 15.3              | 6.04   |
| Mặt bệ gá     | Số lượng: 1 | 1                      | 600               | 8                      | 600      | 5    | 5                  | 2.4               | 0.95   |
|               |             | 2                      | 600               | 8                      | 600      | 5    | 5                  | 2.4               | 0.95   |

- Trọng lượng thép có đường kính Φ6 = 654.67 kg; Chiều dài = 2946.02 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ8 = 18.84 kg; Chiều dài = 47.7 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ12 = 250.72 kg; Chiều dài = 282.4 mét
- Trọng lượng thép có đường kính Φ16 = 1300.52 kg; Chiều dài = 823.98 mét

**BẢNG THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG THÉP ĐÚC VÀ PHỤ KIỆN**

| STT | TÊN CK           | KÍ HIỆU     | HÌNH DẠNG/KÍCH THƯỚC                 | CHIỀU DÀI (m) | SỐ LƯỢNG | TỔNG CHIỀU DÀI (m) | TRỌNG LƯỢNG (kg/m) | TỔNG TRỌNG LƯỢNG (kg) |        |                 |
|-----|------------------|-------------|--------------------------------------|---------------|----------|--------------------|--------------------|-----------------------|--------|-----------------|
| 1   | CỘT              | C1          | H244x175x7x11                        | 4.1           | 16       | 65.6               | 44.1               | 2892.96               |        |                 |
| 2   | CỘT              | C2          | I250x125x6x9                         | 4.12          | 2        | 8.24               | 29.6               | 243.90                |        |                 |
|     |                  | C2          | I250x125x6x9                         | 3.34          | 2        | 6.68               | 29.6               | 197.73                |        |                 |
|     |                  | C2          | I250x125x6x9                         | 2.62          | 2        | 5.24               | 29.6               | 155.10                |        |                 |
|     |                  | C2          | I250x125x6x9                         | 4.37          | 1        | 4.37               | 29.6               | 129.35                |        |                 |
|     |                  | C2          | I250x125x6x9                         | 3.59          | 1        | 3.59               | 29.6               | 106.26                |        |                 |
|     |                  | C2          | I250x125x6x9                         | 2.87          | 1        | 2.87               | 29.6               | 84.95                 |        |                 |
| 3   | KÈO              | K1          | I250x125x6x9                         | 13.6          | 3        | 40.8               | 29.6               | 1207.68               |        |                 |
| 4   | DẦM CHÍNH        | B1          | I300x150x6.5x9                       | 5.63          | 2        | 11.26              | 36.7               | 413.24                |        |                 |
|     |                  | B1          | I300x150x6.5x9                       | 2.55          | 1        | 2.55               | 36.7               | 93.59                 |        |                 |
|     |                  | B2          | I350x175x7x11                        | 5.63          | 6        | 33.78              | 49.6               | 1675.49               |        |                 |
|     |                  | B2          | I350x175x7x11                        | 2.55          | 3        | 7.65               | 49.6               | 379.44                |        |                 |
| 5   | DẦM PHỤ          | SB1         | I200x100x5.5x8                       | 2             | 16       | 32                 | 21.3               | 681.60                |        |                 |
|     |                  | SB1         | I200x100x5.5x8                       | 4.5           | 16       | 72                 | 21.3               | 1533.60               |        |                 |
|     |                  | SB2         | I250x125x6x9                         | 6             | 10       | 60                 | 29.6               | 1776.00               |        |                 |
|     |                  | SB1         | I200x100x5.5x8                       | 3.56          | 4        | 14.24              | 21.3               | 303.31                |        |                 |
|     |                  | SB1         | I200x100x5.5x8                       | 2             | 1        | 2                  | 21.3               | 42.60                 |        |                 |
|     |                  | SB3         | H244x175x7x11                        | 5.8           | 2        | 11.6               | 44.1               | 511.56                |        |                 |
|     |                  | SB3         | H244x175x7x11                        | 4.8           | 1        | 4.8                | 44.1               | 211.68                |        |                 |
| 6   | GIĂNG CỘT        | PIPE90      | Thép ống D90x3                       | 6             | 8        | 48                 | 6.311              | 302.93                |        |                 |
| 7   | XÀ GỖ MÁI        | -           | C150x50x20x1.5                       | 14.8          | 13       | 192.4              | 3.34               | 642.62                |        |                 |
| 8   | XÀ GỖ VÁCH PANEL | -           | [ ]80x40x1.4                         | 6             | 10       | 60                 | 2.61               | 156.60                |        |                 |
|     |                  | -           | Thanh U nhôm: U50x38x1.2             | 6             | 25       | 150                |                    |                       |        |                 |
| 9   | CẦU THANG        | BT          | I200x100x5.5x8                       | 3.83          | 1        | 3.83               | 21.3               | 81.58                 |        |                 |
|     |                  | DT          | I200x100x5.5x8                       | 1.8           | 1        | 1.8                | 21.3               | 38.34                 |        |                 |
|     |                  | -           | U150x75x6.5                          | 12            | 2        | 24                 | 18.6               | 446.40                |        |                 |
|     |                  | -           | V30x3                                | 0.75          | 5        | 3.75               | 1.36               | 5.10                  |        |                 |
|     |                  | -           | [ ]30x60x1.8                         | 6             | 5        | 30                 | 2.49               | 74.70                 |        |                 |
|     |                  | -           | [ ]25x50x1.4                         | 6             | 6        | 36                 | 1.62               | 58.32                 |        |                 |
|     |                  | -           | [ ]20x40x1.2                         | 6             | 12       | 72                 | 1.11               | 79.92                 |        |                 |
|     |                  | -           | Tấm gân chống trượt 3 li 3x1500x6000 |               | 1        |                    |                    |                       | 238.95 |                 |
|     |                  | 10          | BẢN MẪ CÁC LOẠI                      | -             |          |                    |                    |                       |        | 1476.55         |
|     |                  | <b>TỔNG</b> |                                      |               |          |                    |                    |                       |        | <b>16242.05</b> |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)

THAM KHẢO  REFERENCE  
SƠ BỐ  PRELIMINARY  
PHÊ DUYỆT  FOR APPROVAL  
THI CÔNG  CONSTRUCTION  
HIỆU CHỈNH  ADJUSTMENT  
HOÀN CÔNG  AS-BUILT

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
Trụ sở: Ấp Tác Ràng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS.NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS.PHAM QUỐC HÒA

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

BẢNG THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG THÉP

MÃ DỰ ÁN: (Project Code) BẢN VẼ: KC-12/12 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date) HIỆU CHỈNH: (Revision No)

CHỦ ĐẦU TƯ  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
TỈNH ĐỒNG NAI



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

**GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tác Ráng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

# BẢN VẼ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

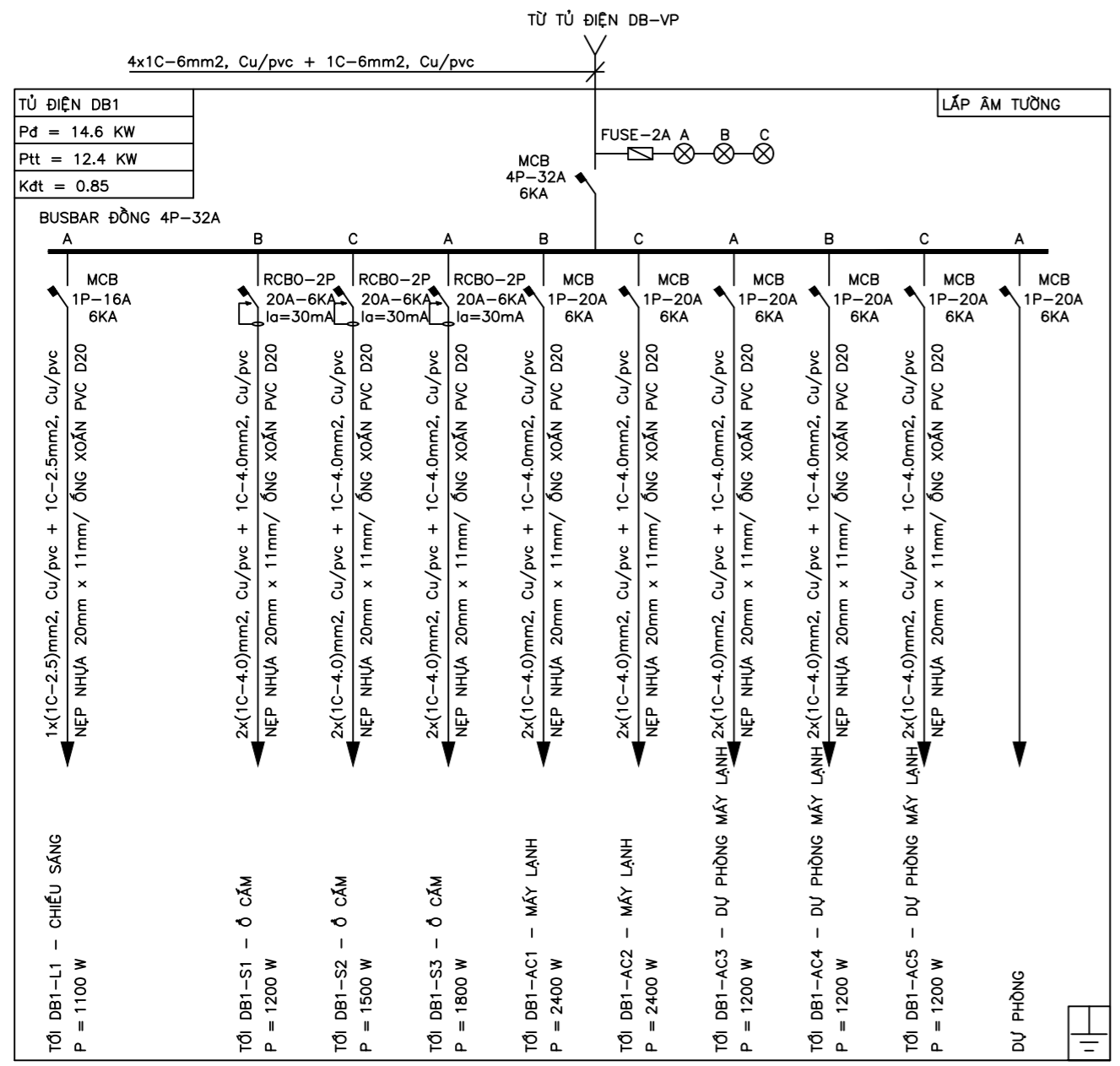
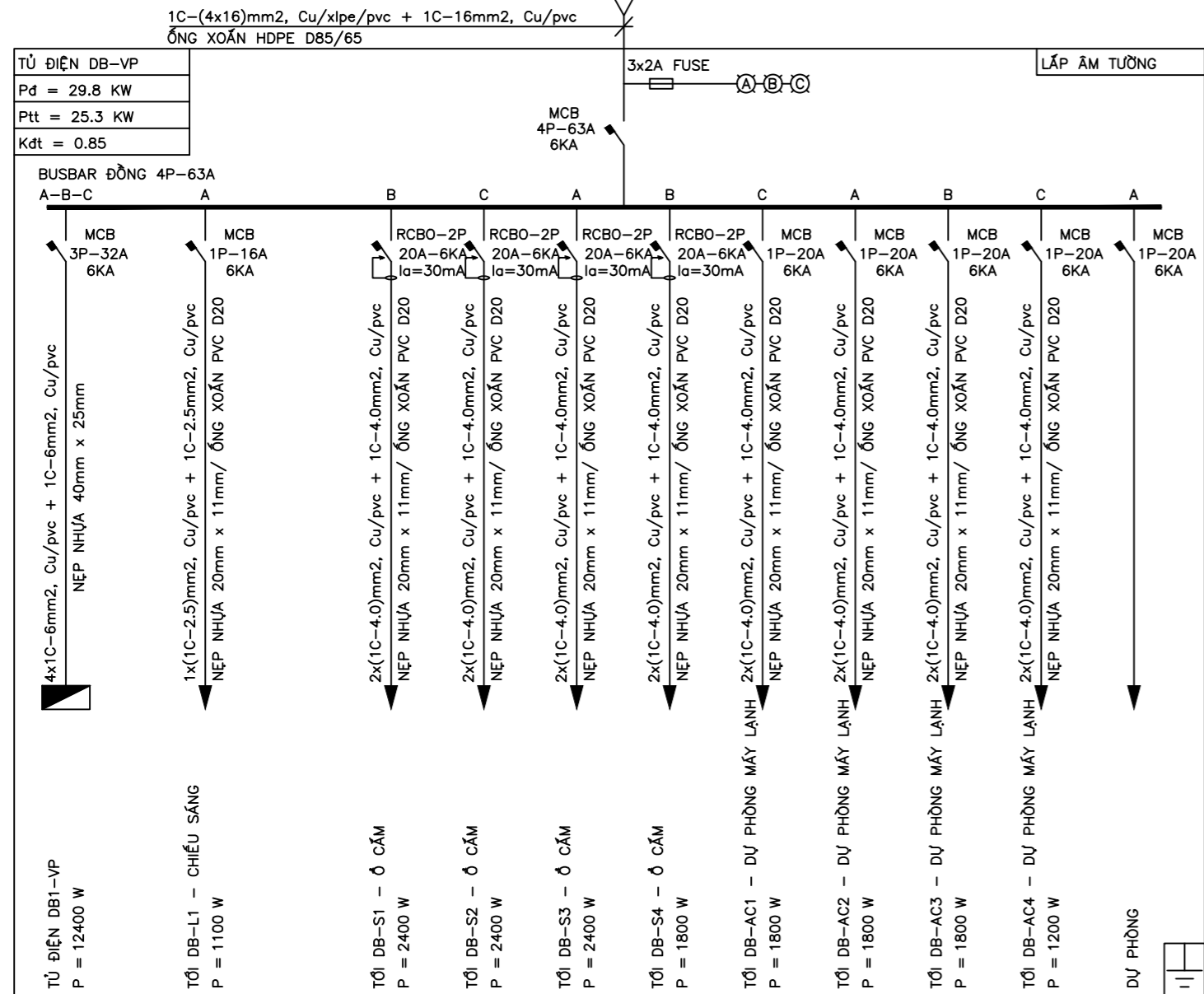
## BỘ MÔN: ĐIỆN

Công trình : NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN  
Địa điểm : XÃ LỘC TẤN , TỈNH ĐỒNG NAI  
CHỦ ĐẦU TƯ : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
Đ.V.T.K : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG

TP.HCM, THÁNG 10/2025

## SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ CÁC TỦ ĐIỆN PHÂN PHỐI

CẤP ĐIỆN TỪ NGUỒN ĐIỆN TỔNG HIỆN HỮU



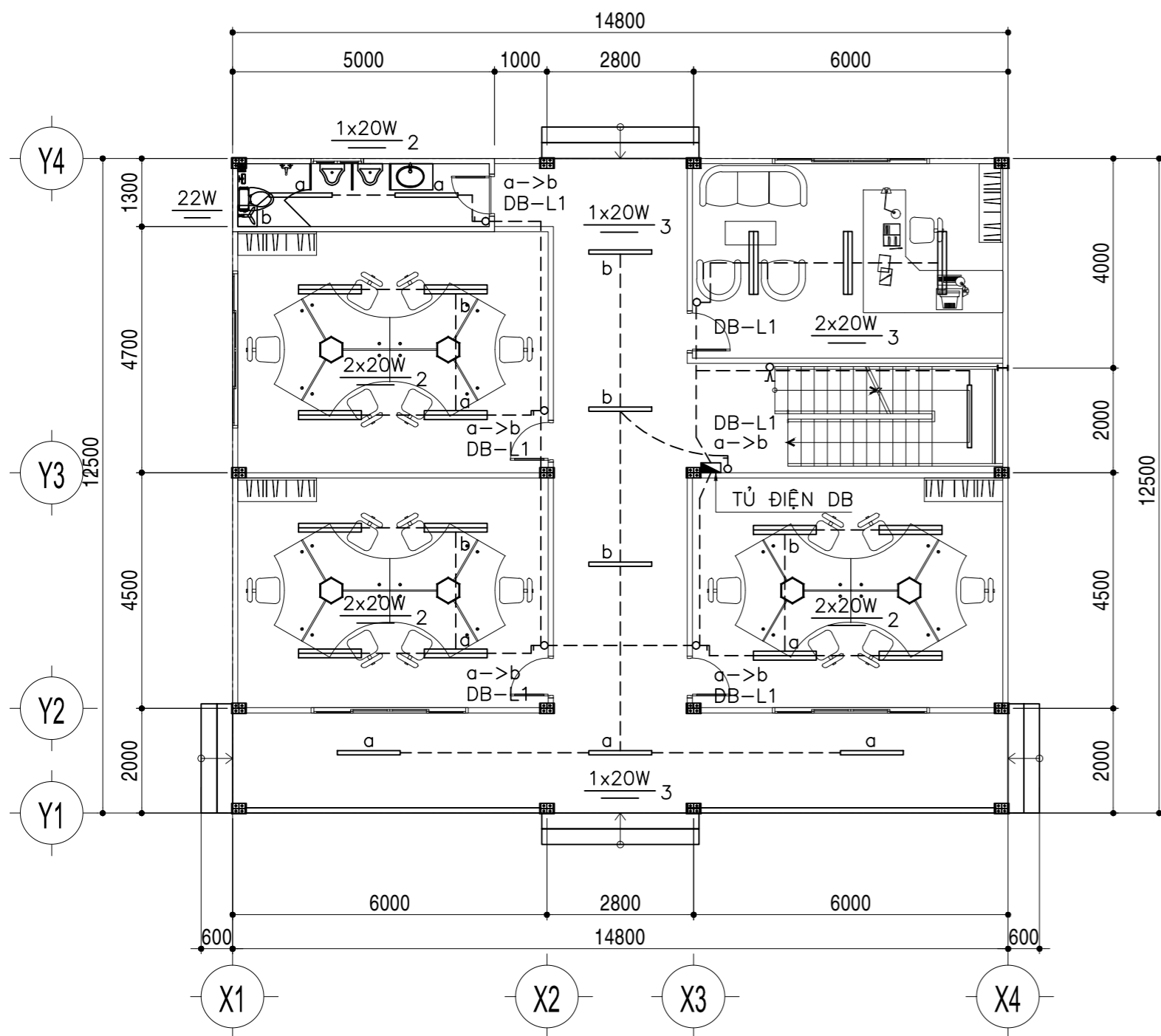
### CÁC KÝ HIỆU TRONG BẢN VẼ:

- ĐÈN MĂNG 1.2m THÂN KIỂU BATEN BỘ 2 BÓNG LED-2x20W, QUANG THÔNG >= 5000 Lm, TUỔI THỌ 50000h, F >= 0.9, LẮP NỔI
- ĐÈN MĂNG 1.2m THÂN KIỂU BATEN BỘ 1 BÓNG LED-1x20W, QUANG THÔNG >= 2500 Lm, TUỔI THỌ 50000h, F >= 0.9, LẮP NỔI
- ĐÈN MĂNG 600x600 BÓNG LED PANEL 40W, QUANG THÔNG 4400 lm LẮP ẦM TRẦN
- ĐÈN ẦP TRẦN TRÒN D355, BÓNG LED PANEL - 18W, QUANG THÔNG 1530 lm, TUỔI THỌ 25000h, PF >= 0.5, LẮP NỔI
- ĐÈN DOWNLIGHT BÓNG LED PANEL - 12W, QUANG THÔNG 1320 lm, TUỔI THỌ 50000h, PF >= 0.5, LẮP ẦM TRẦN
- ĐÈN DOWNLIGHT BÓNG LED PANEL - 9W, QUANG THÔNG 900 lm, TUỔI THỌ 50000h, PF >= 0.5, LẮP ẦM TRẦN
- ĐÈN ẦP TƯỜNG BÓNG LED - 9W, QUANG THÔNG 457 lm, TUỔI THỌ 25000h, PF >= 0.5, LẮP NỔI
- ĐÈN THOÁT HIỂM EXIT BÓNG LED 1x3W (KÈM PIN 2 GIỜ)
- ĐÈN BÁO SỰ CỐ EM BÓNG LED 2x3W (KÈM PIN 2 GIỜ)
- QUẠT HÚT ẦM TRẦN 22W
- DIMMER ĐƠN - ĐÔI - BA - BỐN ĐIỀU KHIỂN QUẠT
- CÔNG TẮC ĐƠN, ĐÔI, BA, BỐN 2 CHIỀU 10A LẮP NỔI
- CÔNG TẮC ĐƠN, ĐÔI, BA, BỐN 1 CHIỀU 10A LẮP NỔI
- CẤP TỪ CÔNG TẮC TỐI ĐÈN, QUẠT SỬ DỤNG CẤP 2x0.5-1.5mm2, Cu/pvc
- Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A LẮP NỔI HAY LẮP TRÊN NỘI THẤT
- Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A LẮP ẦM SÀN
- Ổ CẮM MẠNG DATA LẮP NỔI HAY LẮP TRÊN NỘI THẤT
- Ổ CẮM ĐIỆN THOẠI LẮP NỔI HAY LẮP TRÊN NỘI THẤT
- Ổ CẮM TV LẮP NỔI HAY LẮP TRÊN NỘI THẤT
- BỘ PHÁT WIFI ẦP TRẦN
- A : CÔNG SUẤT BÓNG ĐÈN
- C : SỐ BỘ ĐÈN TRONG 1 LINE
- B : ĐỘ CAO LẮP ĐẶT SO VỚI MẶT SÀN
- LẮP ĐẶT ẦM TRẦN, ẦP TRẦN
- a->z CỤM CÔNG TẮC ĐIỀU KHIỂN
- S : Ổ CẮM ĐÔI 3 CHẤU 16A
- N : SỐ Ổ CẮM TRONG 1 LINE
- B : ĐỘ CAO LẮP ĐẶT SO VỚI MẶT SÀN
- TỦ ĐIỆN PHÂN PHỐI (LẮP TRÊN VẬT LIỆU CHỐNG CHÁY)

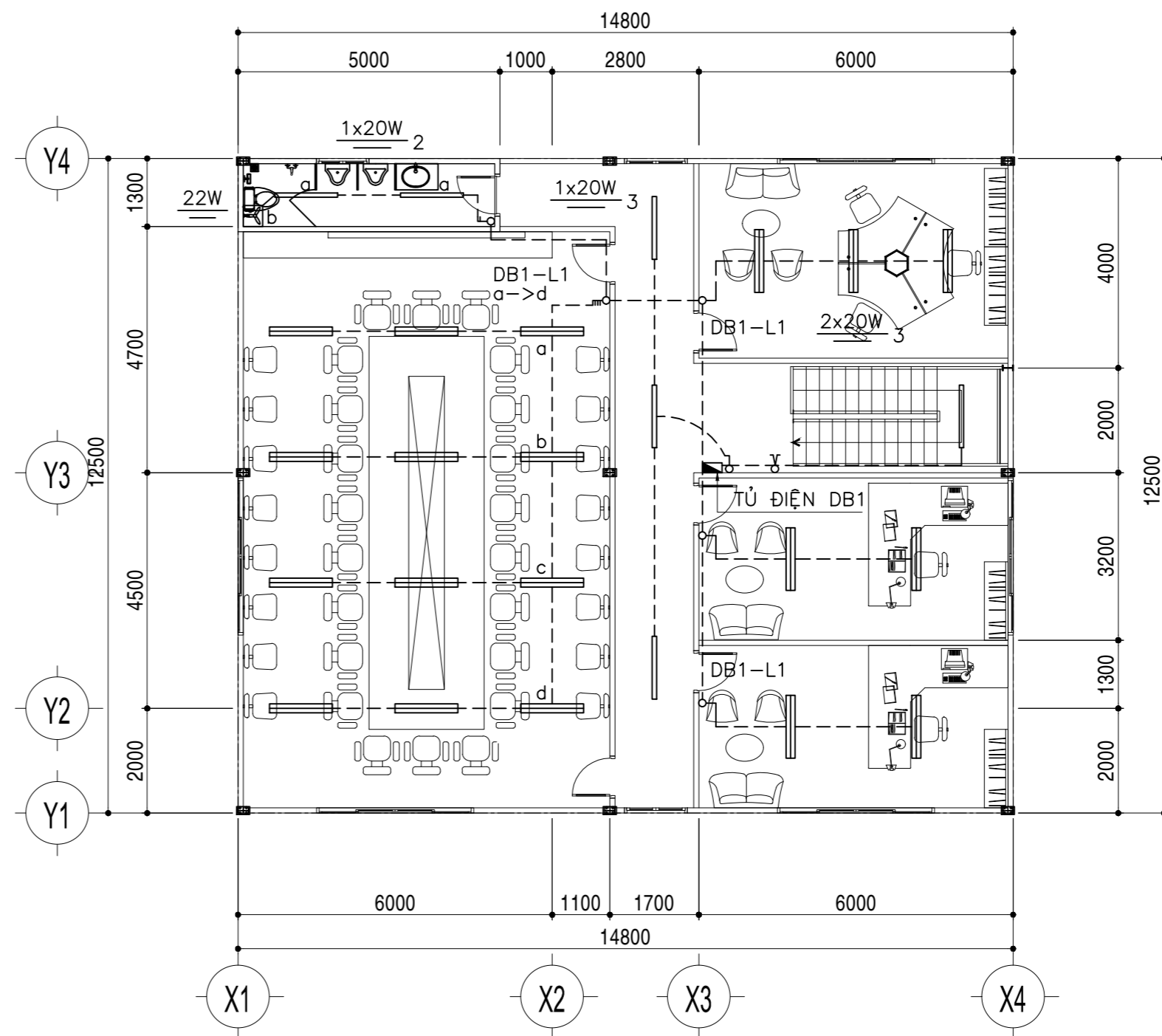
- CẤP TỪ CÔNG TẮC TỐI ĐÈN, QUẠT SỬ DỤNG CẤP 2x0.5-1.5mm2, Cu/pvc
- BẢO VỆ TRONG NẸP NHỰA 20mm x 11mm ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN VÁCH VÀ ỐNG XOẮN KIỂU RUỘT GÀ PVC D20 ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN TRẦN.
- CẤP TỪ TỦ TỚI Ổ CẮM, MÁY LẠNH SỬ DỤNG CẤP 3x0.5-4.0mm2, Cu/pvc
- BẢO VỆ TRONG NẸP NHỰA 20mm x 11mm ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN VÁCH VÀ ỐNG XOẮN KIỂU RUỘT GÀ PVC D20 ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN TRẦN.
- ĐỐI VỚI CẤP ĐIỆN NHẸ BẢO VỆ TRONG NẸP NHỰA 20mm x 11mm ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN VÁCH VÀ ỐNG XOẮN KIỂU RUỘT GÀ PVC D20 ĐỐI VỚI ĐOẠN ĐI TRÊN TRẦN.

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
 - Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|   |  |
|---|--|
| <b>LOẠI HỒ SƠ</b><br>(ISSUED FOR)   |  |
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)  |  |
| THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ<br>(APPROVAL OF EMPLOYER)   |  |
| LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI   |  |
| <b>ĐƠN VỊ THIẾT KẾ</b><br>(DESIGNER)  |  |
| <br>CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG<br><b>GIA DƯƠNG</b><br>Trụ sở: Ấp Tân Bình, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh<br>ĐT: 02896.80.90.99<br>Email: giaduongqc@gmail.com; Website: giaduongqc.com |  |
| GIÁM ĐỐC (Director)   |  |
| LÊ BÁ HUY   |  |
| CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ  |  |
| KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  |  |
| CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  |  |
| KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  |  |
| KIỂM TRA THIẾT KẾ   |  |
| KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  |  |
| THIẾT KẾ  |  |
| KS. PHẠM TÍNH   |  |
| TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  |  |
| NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN  |  |
| ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  |  |
| XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI   |  |
| HANG MỤC (ITEM)   |  |
| VĂN PHÒNG LÀM VIỆC  |  |
| TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):   |  |
| KÝ HIỆU VÀ GHI CHÚ CHUNG<br>SƠ ĐỒ NGUYÊN LÝ CÁC TỦ ĐIỆN   |  |
| MÃ DỰ ÁN:<br>(Project Code)   | BẢN VẼ<br>(Drawing No) Đ-01/06                   |
| NGÀY H. THÀNH<br>(Complete Date)  | HIỆU CHỈNH<br>(Revision No)                      |



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐÈN CHIẾU SÁNG TẦNG 1**  
TỶ LỆ: 1/100



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐÈN CHIẾU SÁNG TẦNG 2**  
TỶ LỆ: 1/100

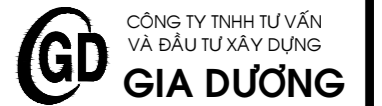
- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|  |  |
|--|--|
| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DUONG**

Tư số: Ấp Tân Rừng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02968.80.90.99  
Email: giaduongic@gmail.com; Website: giaduongic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG

THIẾT KẾ

KS. PHẠM TÍNH

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐÈN CHIẾU SÁNG

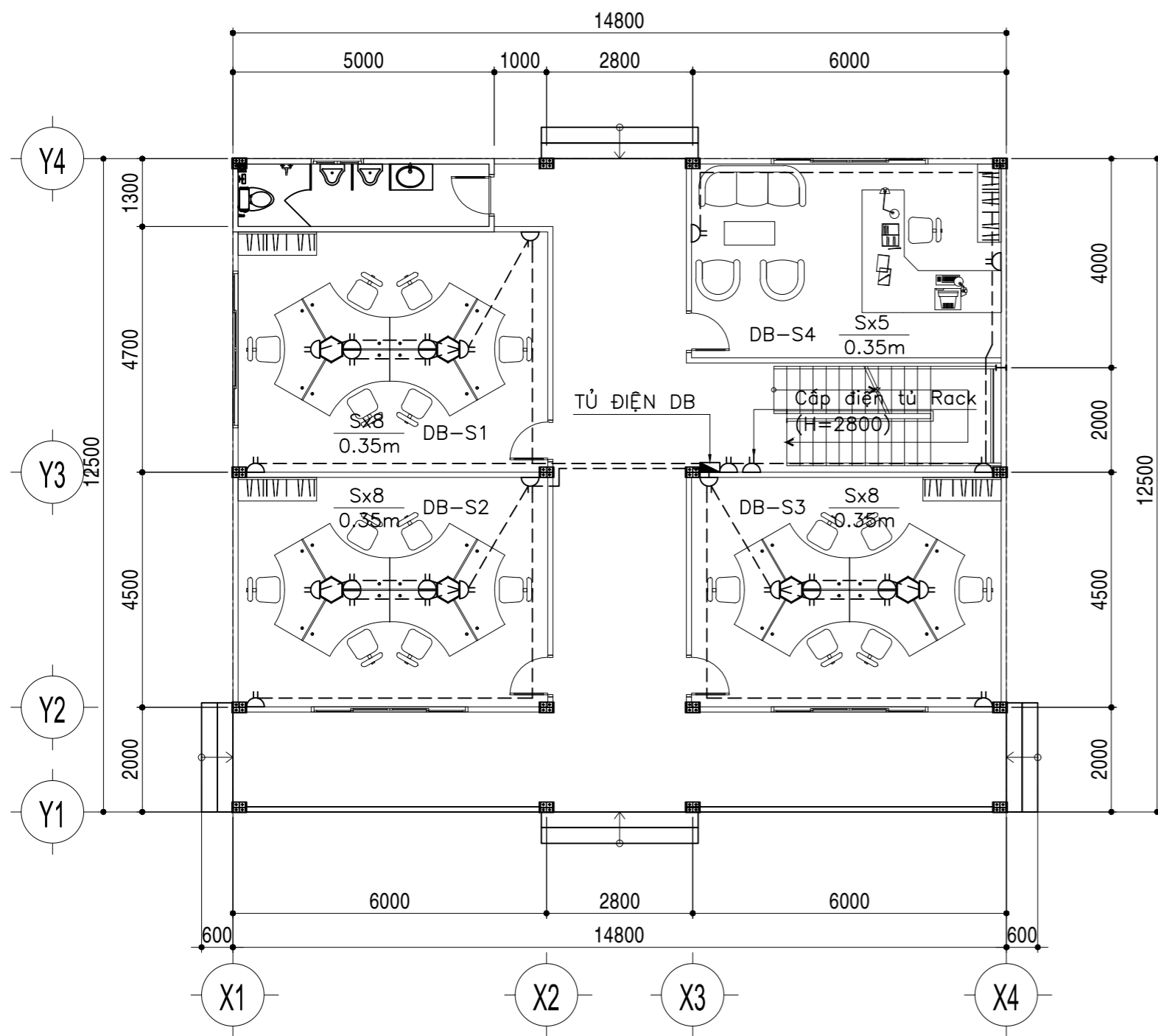
TẦNG 1 - TẦNG 2

MÃ DỰ ÁN:  
(Project Code)

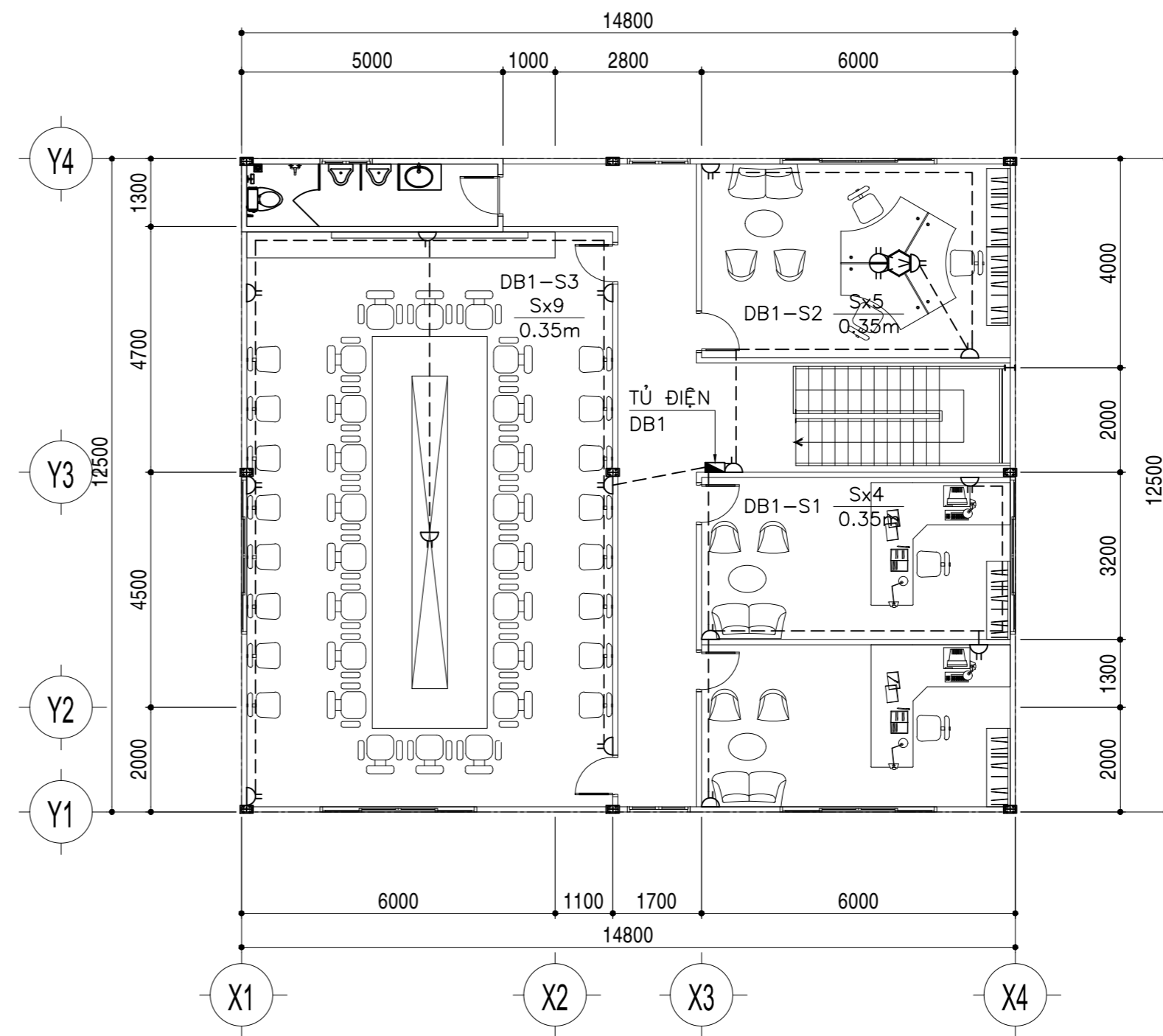
BẢN VẼ Đ-02/06  
(Drawing No)

NGÀY H. THÀNH  
(Complete Date)

HIỆU CHỈNH:  
(Revision No)



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ Ồ CẨM TẦNG 1**  
TỶ LỆ: 1/100



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ Ồ CẨM TẦNG 2**  
TỶ LỆ: 1/100

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR)                           |  |
|--|--|
| THAM KHẢO  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ  | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH   | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ<br>(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tân Rừng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02896.80.90.99  
 Email: giaduonggc@gmail.com; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
THIẾT KẾ

KS. PHẠM TÍNH  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

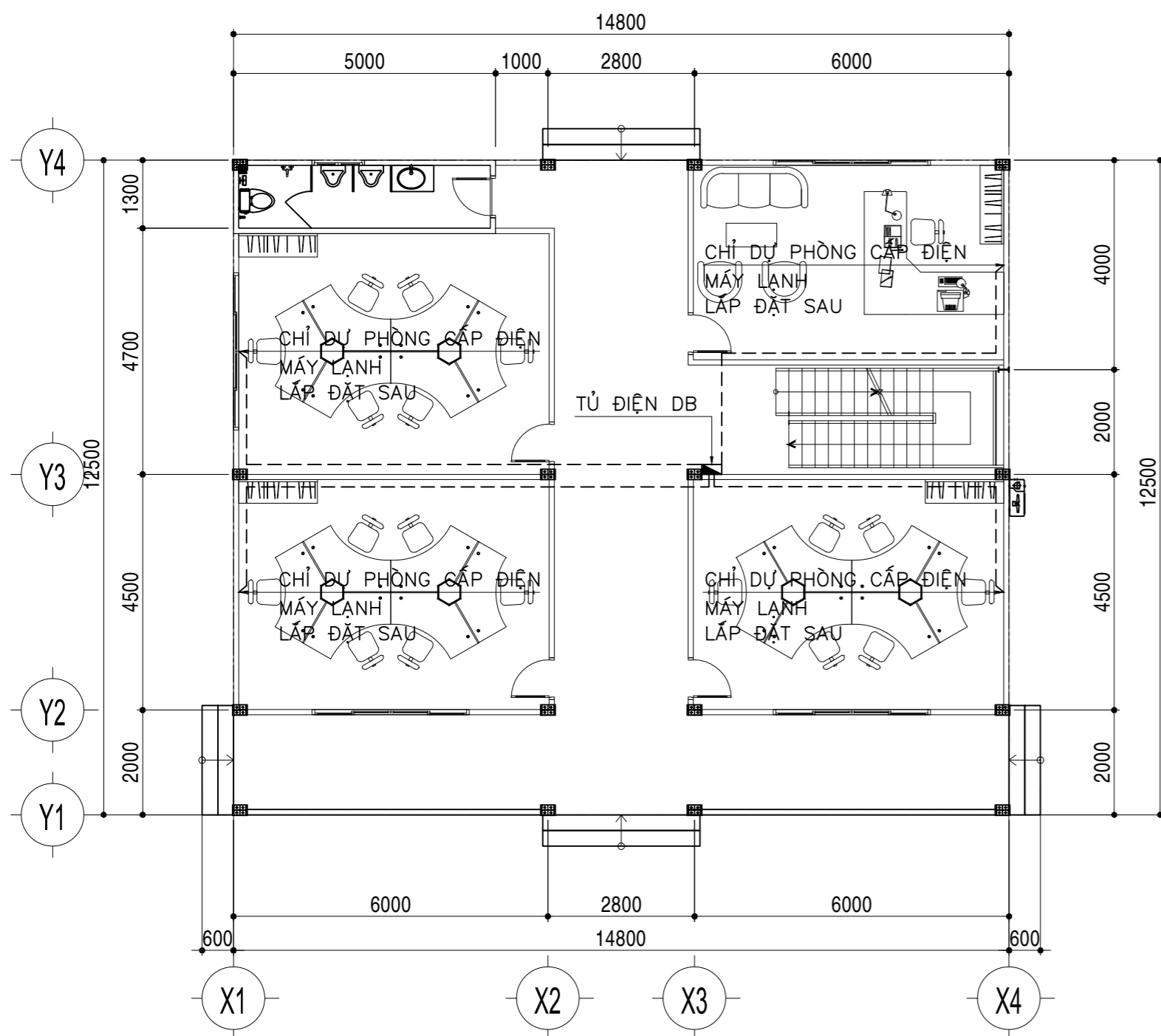
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

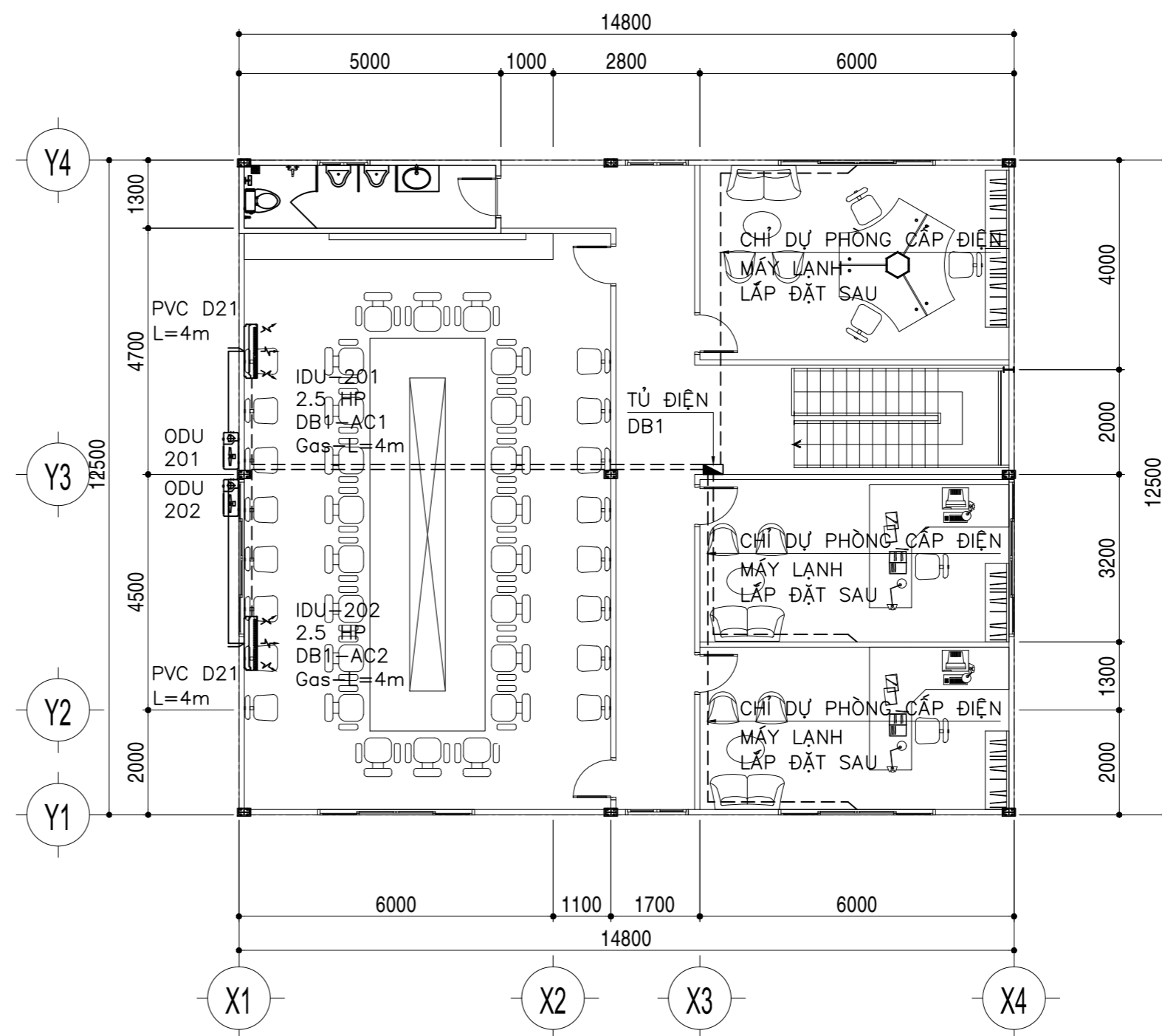
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
MẶT BẰNG BỐ TRÍ Ồ CẨM  
TẦNG 1 - TẦNG 2

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: Đ-03/06  
(Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TẦNG 1**  
TỶ LỆ: 1/100



**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TẦNG 2**  
TỶ LỆ: 1/100

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR) |  |
|----------------------------|--|
| THAM KHẢO                  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ                      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT                  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH                 | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG                  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD GIA DƯƠNG**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
Trụ sở: Ấp Tân Rừng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02698.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
THIẾT KẾ

KS. PHẠM TÍNH  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

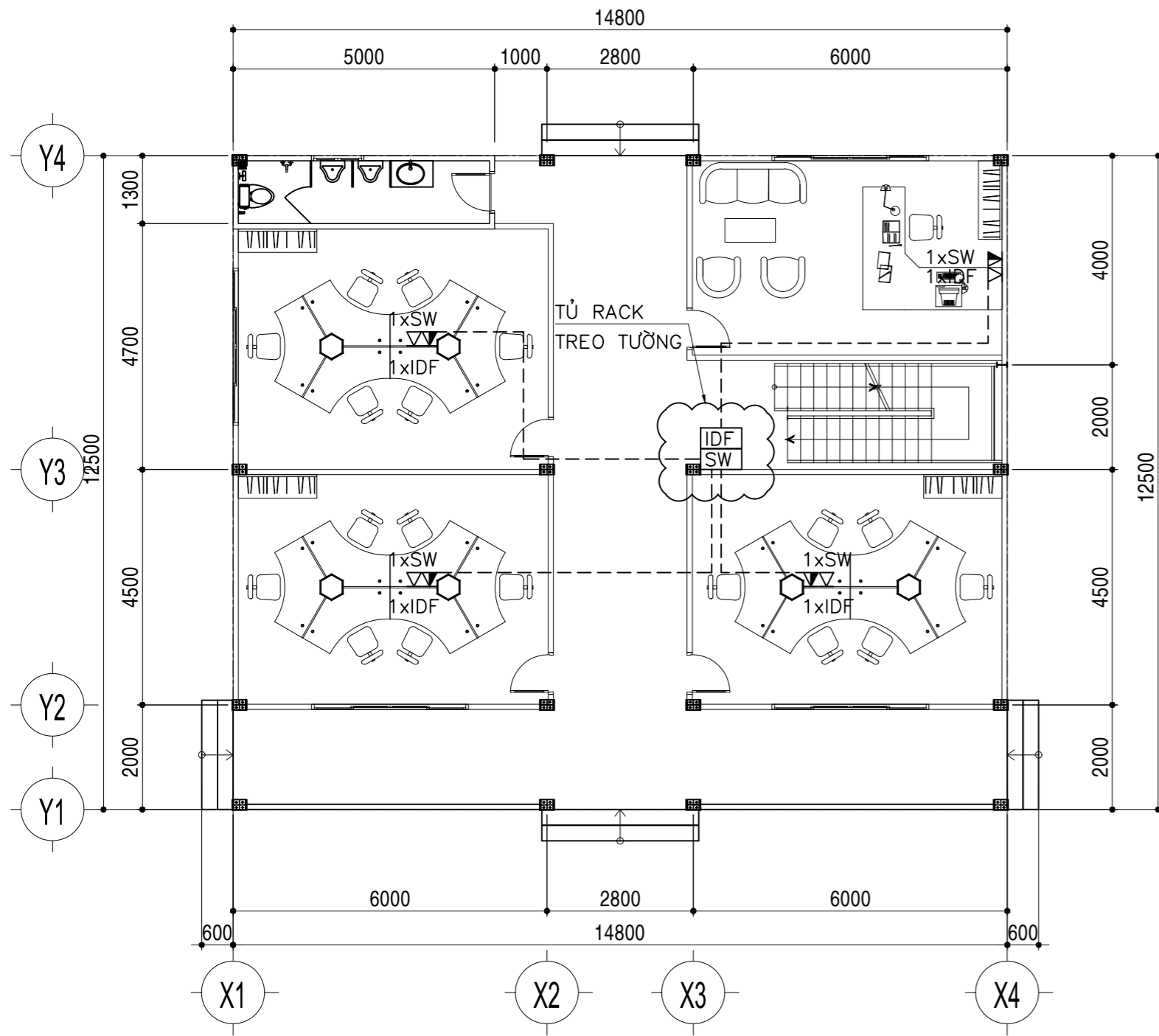
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ TẦNG 1 - TẦNG 2

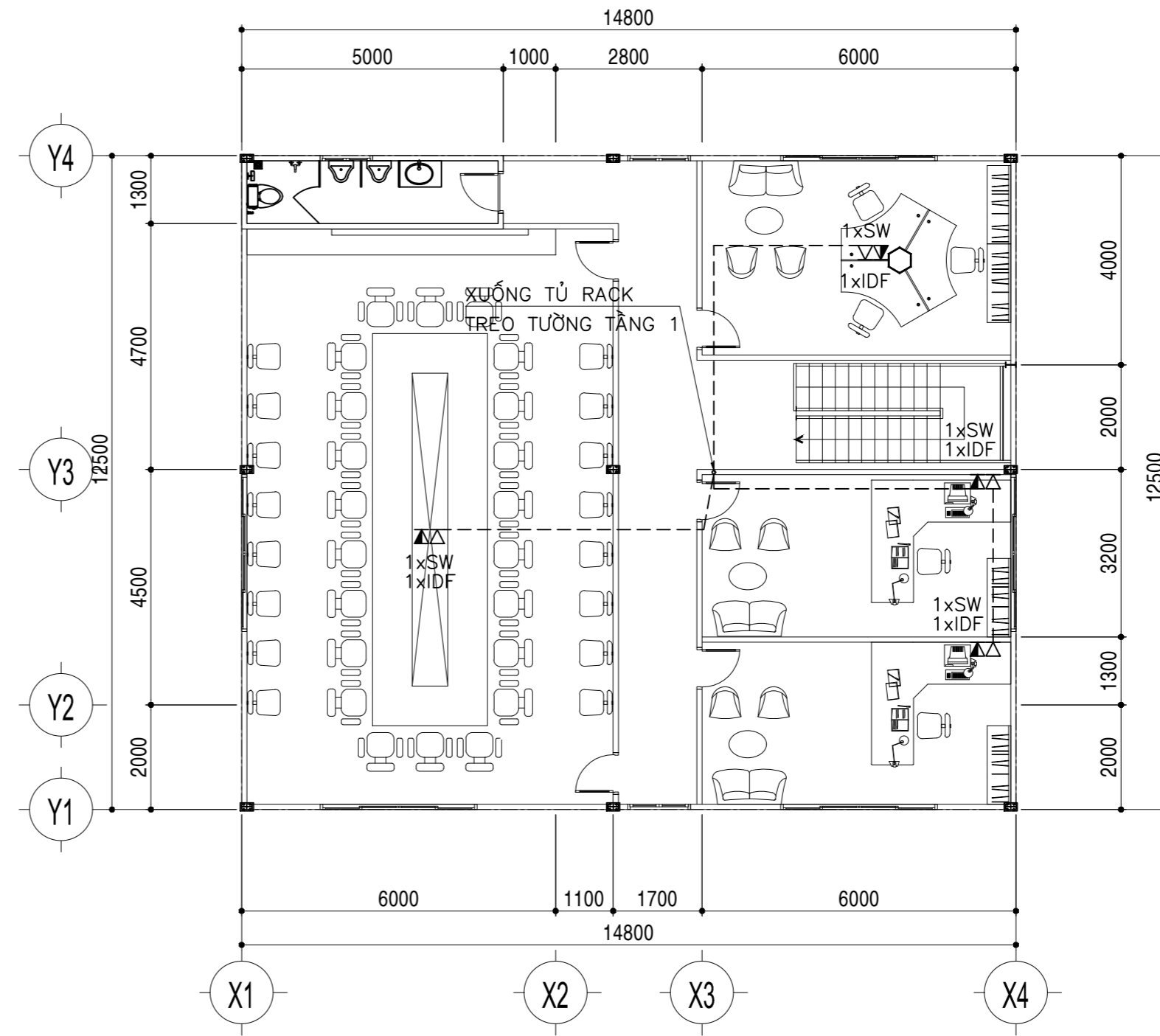
MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: Đ-04/06 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



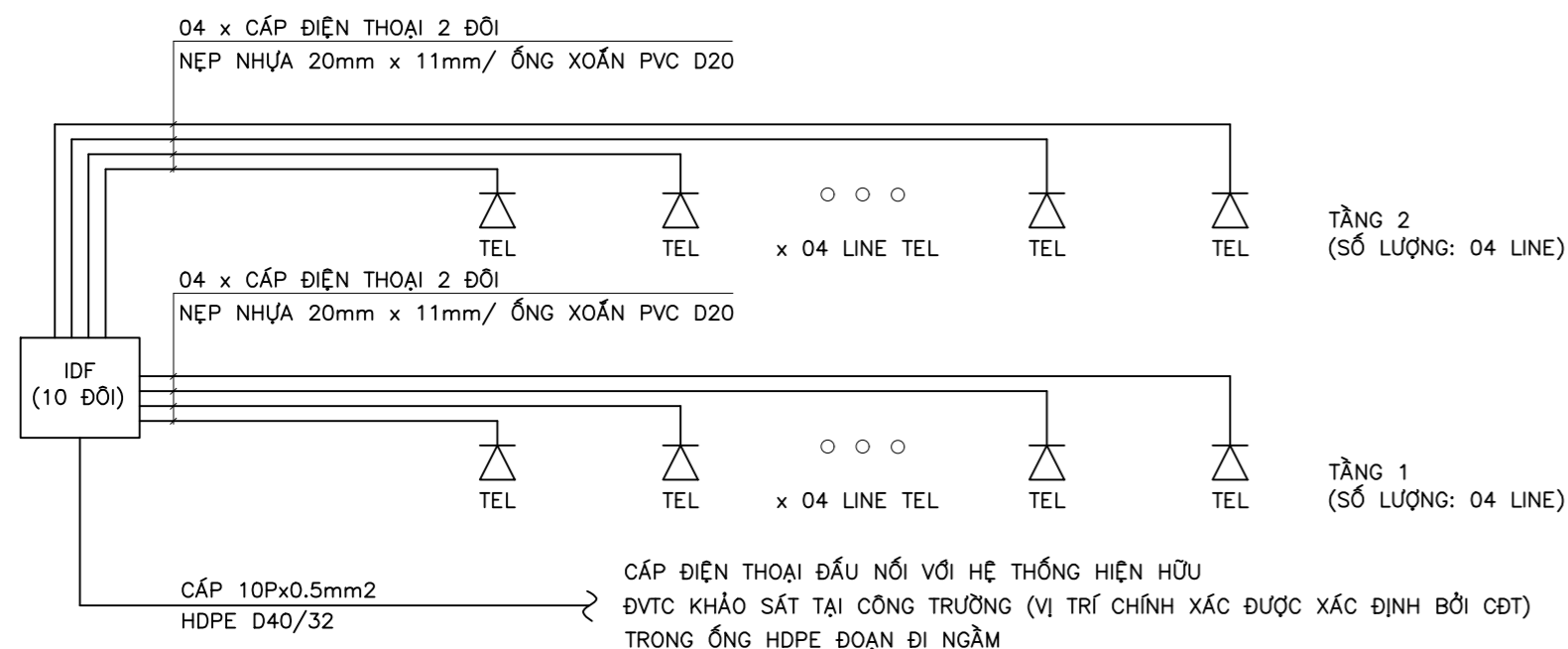
**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỆN THOẠI - MẠNG TẦNG 1**

TỶ LỆ: 1/100

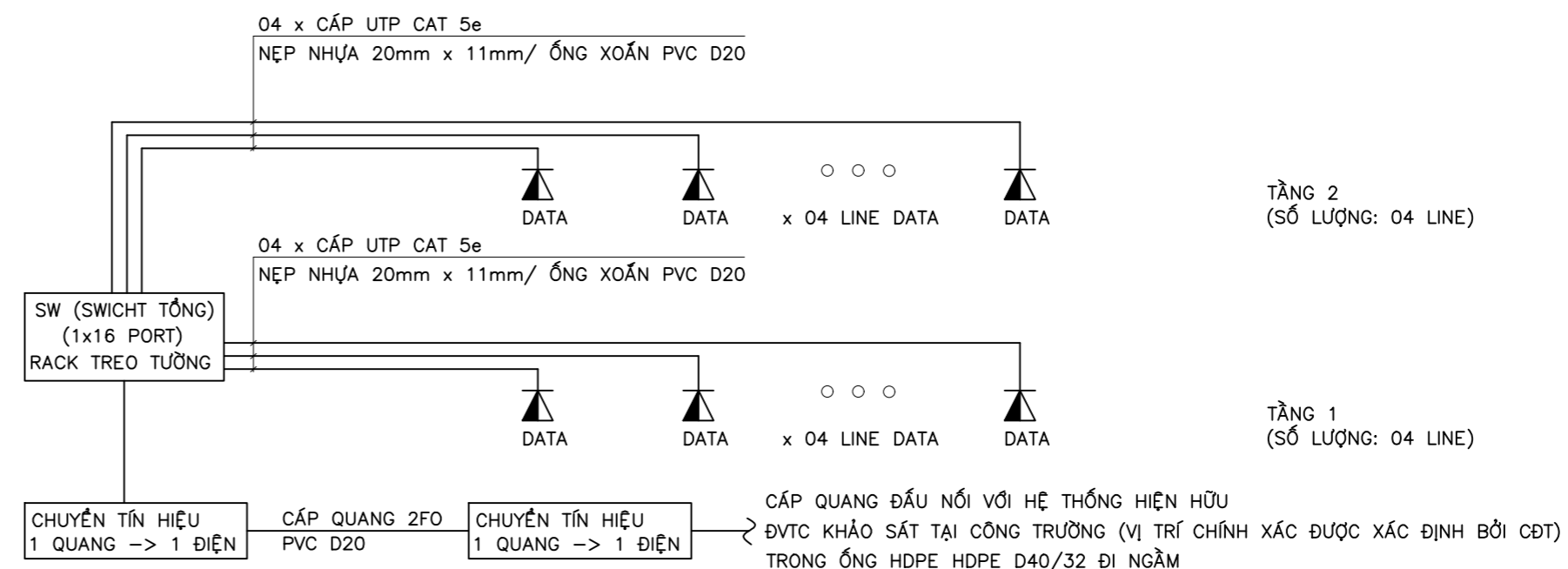


**MẶT BẰNG BỐ TRÍ ĐIỆN THOẠI - MẠNG TẦNG 2**

TỶ LỆ: 1/100



SƠ ĐỒ ĐƠN TUYẾN HỆ THỐNG ĐIỆN THOẠI



SƠ ĐỒ ĐƠN TUYẾN HỆ THỐNG MẠNG

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|                         |  |
|-------------------------|--|
| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR) |  |
| THAM KHẢO               | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHE DUYỆT               | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH              | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG               | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)

**GD GIA DƯƠNG**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
Trụ sở: Ấp Tân Rừng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02896.80.90.99  
Email: giaduongic@gmail.com; Website: giaduongic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN HUY CƯƠNG  
THIẾT KẾ

KS. PHẠM TÍNH  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NANG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
MẶT BẰNG BỐ TRÍ MẠNG NỘI BỘ TẦNG 1 - TẦNG 2  
SƠ ĐỒ MẠNG LƯỚI ĐIỆN THOẠI - MẠNG

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: Đ-05/06 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)

| Bảng thống kê vật tư điện |   |            |     |                                      |
|---------------------------|---|------------|-----|--------------------------------------|
| STT                       | TÊN VẬT TƯ  | KHỐI LƯỢNG | ĐVT | GHI CHÚ                              |
| 1                         | Đèn máng 1.2M thân đèn kiểu baten bộ 2 bóng Led-2x20W, quang thông 5000 lm, tuổi thọ 50000h, PF >= 0.9, Lắp nổi | 34         | Bộ  |                                      |
| 2                         | Đèn máng 1.2M thân đèn kiểu baten bộ 1 bóng Led-1x20W, quang thông 2500 lm, tuổi thọ 50000h, PF >= 0.9, Lắp nổi | 15         | Bộ  |                                      |
| 3                         | Đèn thoát hiểm Exit bóng Led 1x3W   | 0          | Bộ  | Có nguồn dự phòng                    |
| 4                         | Đèn báo sự cố EM bóng Led 2x3W  | 0          | Bộ  | Có nguồn dự phòng                    |
| 5                         | Quạt hút âm trần 22w  | 2          | Bộ  |                                      |
| 6                         | Hộp Box trung gian đường kính ngoài D60   | 15         | Bộ  | Bao gồm nắp đậy                      |
| 7                         | Công tắc đơn 1 chiều 10A lắp nổi  | 5          | Bộ  |                                      |
| 8                         | Công tắc đôi 1 chiều 10A lắp nổi  | 6          | Bộ  |                                      |
| 9                         | Công tắc ba 1 chiều 10A lắp nổi   | 0          | Bộ  |                                      |
| 10                        | Công tắc bốn 1 chiều 10A lắp nổi  | 1          | Bộ  |                                      |
| 11                        | Công tắc đơn 2 chiều 10A lắp nổi  | 2          | Bộ  |                                      |
| 12                        | Ổ cắm đôi 3 chấu lắp nổi 16A hay lắp trên nội thất  | 47         | Bộ  |                                      |
| 13                        | Ổ cắm đôi 3 chấu lắp âm sàn 16A   | 0          | Bộ  |                                      |
| 14                        | Máy lạnh loại treo tường inverter 1.5 HP (Trọn bộ bao gồm giá đỡ dàn lạnh và dàn nóng....)                      | 0          | Bộ  |                                      |
| 15                        | Máy lạnh loại treo tường inverter 2.0 HP (Trọn bộ bao gồm giá đỡ dàn lạnh và dàn nóng....)                      | 0          | Bộ  |                                      |
| 16                        | Máy lạnh loại treo tường inverter 2.5 HP (Trọn bộ bao gồm giá đỡ dàn lạnh và dàn nóng....)                      | 2          | Bộ  |                                      |
| 17                        | Ổng gas máy lạnh loại treo tường inverter 1.5 HP (Kèm bảo ôn, cách nhiệt, cáp khiển và ty treo ...)             | 0          | Mét |                                      |
| 18                        | Ổng gas máy lạnh loại treo tường inverter 2.0 HP (Kèm bảo ôn, cách nhiệt, cáp khiển và ty treo ...)             | 0          | Mét |                                      |
| 19                        | Ổng gas máy lạnh loại treo tường inverter 2.5 HP (Kèm bảo ôn, cách nhiệt, cáp khiển và ty treo ...)             | 8          | Mét |                                      |
| 20                        | Ổng thoát nước PVC D21 (Kèm bảo ôn, cách nhiệt và ty treo ...)  | 8          | Mét |                                      |
| 21                        | Cáp điện 1C-1.5mm2, Cu/pvc  | 750        | Mét |                                      |
| 22                        | Cáp điện 1C-2.5mm2, Cu/pvc  | 150        | Mét |                                      |
| 23                        | Cáp điện 1C-4.0mm2, Cu/pvc  | 1150       | Mét |                                      |
| 24                        | Cáp điện 1C-6.0mm2, Cu/pvc  | 50         | Mét |                                      |
| 25                        | Cáp điện 1C-16mm2, Cu/pvc   | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 26                        | Cáp điện 1C-(4x16)mm2, Cu/xlpe/pvc  | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 27                        | Ổng xoắn lò xo mềm PVC D20  | 60         | Mét | ống nhựa cứng                        |
| 28                        | Nẹp nhựa 20mm x 11mm  | 250        | Mét |                                      |
| 29                        | Nẹp nhựa 40mm x 25mm  | 10         | Mét |                                      |
| 30                        | Ổng HDPE D65/50 (chôn ngầm -800)  | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 31                        | Vật tư phụ  | 1          | Lô  |                                      |

| Thống kê các tủ điện                                    |  |            |     |                                      |
|---|--|------------|-----|--------------------------------------|
| STT   | TÊN VẬT TƯ                               | KHỐI LƯỢNG | ĐVT | GHI CHÚ                              |
| 1   | <b>Tủ điện DB kích thước : 24 nhánh</b>  | 1          | Bộ  | Kích thước tham khảo                 |
|   | MCB - 4P - 63A – 6KA                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 3P - 32A – 6KA                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 20A – 6KA                     | 5          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 16A – 6KA                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 6A – 6KA                      | 0          | Bộ  |                                      |
|   | RCBO - 2P - 20A - 6KA– Ia = 30mA         | 4          | Bộ  |                                      |
|   | Cầu chì 2A                               | 3          | Bộ  |                                      |
|   | Đèn báo pha                              | 3          | Bộ  |                                      |
|   | Vỏ tủ sơn tĩnh điện                      | 1          | Bộ  |                                      |
|   | Busbar đồng 4P - 63A                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | Phụ kiện                                 | 1          | Bộ  |                                      |
| 2   | <b>Tủ điện DB1 kích thước : 18 nhánh</b> | 1          | Bộ  | Kích thước tham khảo                 |
|   | MCB - 4P - 32A – 6KA                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 20A – 6KA                     | 6          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 16A – 6KA                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | MCB - 1P - 6A – 6KA                      | 0          | Bộ  |                                      |
|   | RCBO - 2P - 20A - 6KA– Ia = 30mA         | 3          | Bộ  |                                      |
|   | Cầu chì 2A                               | 3          | Bộ  |                                      |
|   | Đèn báo pha                              | 3          | Bộ  |                                      |
|   | Vỏ tủ sơn tĩnh điện                      | 1          | Bộ  |                                      |
|   | Busbar đồng 4P - 32A                     | 1          | Bộ  |                                      |
|   | Phụ kiện                                 | 1          | Bộ  |                                      |
| Thống kê vật tư hệ thống điện thoại nội bộ và mạng ADSL |  |            |     |                                      |
| STT   | TÊN VẬT TƯ                               | KHỐI LƯỢNG | ĐVT | GHI CHÚ                              |
| 1   | Ổ cắm điện thoại kiểu RJ45               | 8          | Bộ  |                                      |
| 2   | Ổ cắm mạng kiểu RJ45                     | 8          | Bộ  |                                      |
| 3   | Bộ phát WIFI áp trần                     | 0          | Bộ  |                                      |
| 4   | Swicth 16 port                           | 1          | Bộ  |                                      |
| 5   | Bộ chuyển tín hiệu Quang / điện          | 2          | Bộ  |                                      |
| 6   | Hộp nối cáp điện thoại IDF-10 đôi        | 1          | Bộ  |                                      |
|   | Cáp điện thoại 2 đôi                     | 200        | Mét |                                      |
| 7   | Cáp UPT Cat 5e                           | 200        | Mét |                                      |
| 8   | Cáp quang 2FO                            | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 9   | Cáp điện thoại 10Px0.5mm2                | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 10  | Ổng xoắn lò xo mềm PVC D20               | 0          | Mét | ống nhựa cứng                        |
| 11  | Nẹp nhựa 20mm x 11mm                     | 50         | Mét |                                      |
| 12  | Nẹp nhựa 40mm x 25mm                     | 10         | Mét |                                      |
| 13  | Ổng HDPE D40/30 (chôn ngầm -800)         | 50         | Mét | Tạm tính do chưa biết vị trí đấu nối |
| 14  | Tủ Rack treo tường full                  | 1          | Bộ  |                                      |
| 15  | Mối hàn sợi quang, đo kiểm               | 4          | Mối |                                      |
| 16  | Vật tư phụ                               | 1          | Lô  |                                      |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

LOẠI HỒ SƠ  
(ISSUED FOR)

THAM KHẢO  REFERENCE  
SƠ BỐ  PRELIMINARY  
PHÊ DUYỆT  FOR APPROVAL  
THI CÔNG  CONSTRUCTION  
HIỆU CHỈNH  ADJUSTMENT  
HOÀN CÔNG  AS-BUILT

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DUONG**  
Trụ sở: Ấp Tân Rừng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02896.80.90.99  
Email: giaduongic@gmail.com; Website: giaduongic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KS.NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS.NGUYỄN HUY CƯƠNG

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS.NGUYỄN HUY CƯƠNG

THIẾT KẾ

KS.PHAM TÍNH

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

BẢNG THỐNG KÊ VẬT TƯ  
HỆ THỐNG ĐIỆN - TỜ 01

MÃ DỰ ÁN:  
(Project Code)

BẢN VẼ  
(Drawing No)

Đ-06/06

NGÀY H. THÀNH  
(Complete Date)

HIỆU CHỈNH:  
(Revision No)

CHỦ ĐẦU TƯ  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
TỈNH ĐỒNG NAI



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**

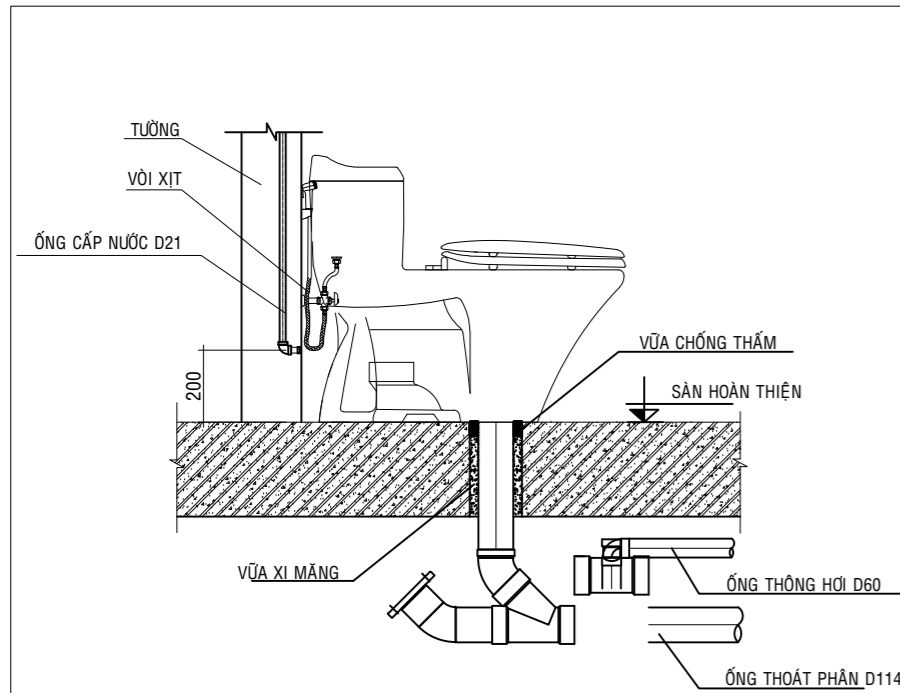
Trụ sở: Ấp Tác Ráng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

# BẢN VẼ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

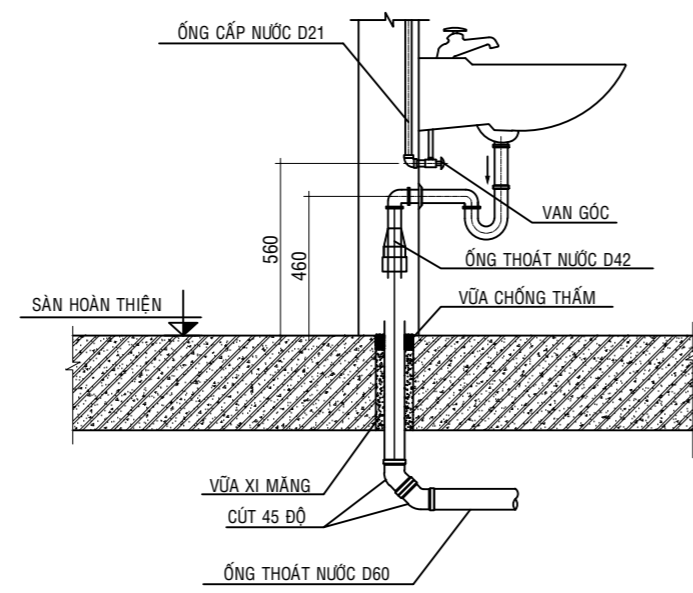
## BỘ MÔN: CẤP THOÁT NƯỚC

Công trình : NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN  
Địa điểm : XÃ LỘC TẤN , TỈNH ĐỒNG NAI  
CHỦ ĐT : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
Đ.V.T.K : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG

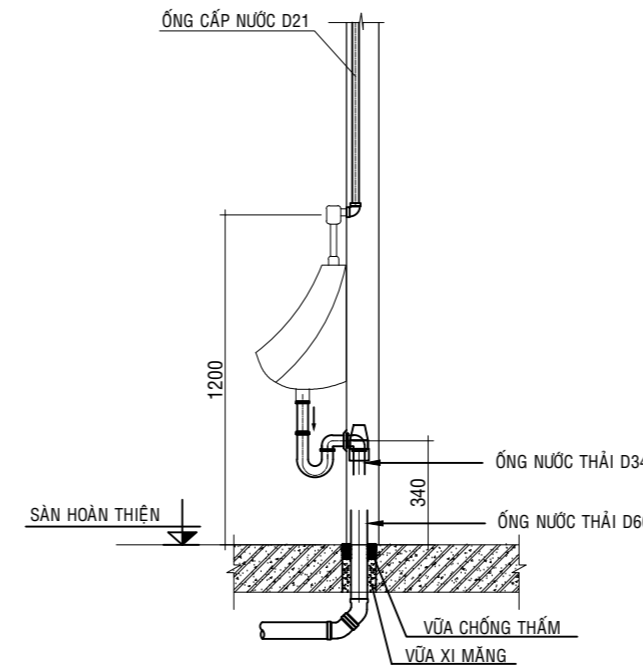
TP.HCM, THÁNG 10/2025



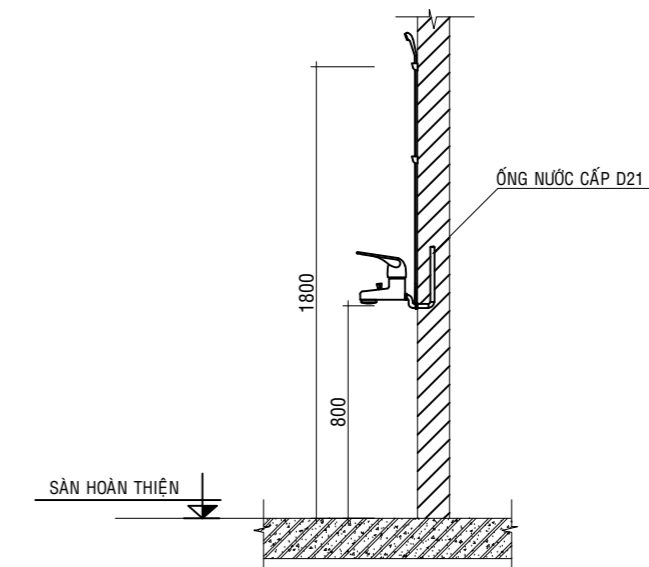
LẮP ĐẶT XÍ BỆT ĐIỂN HÌNH



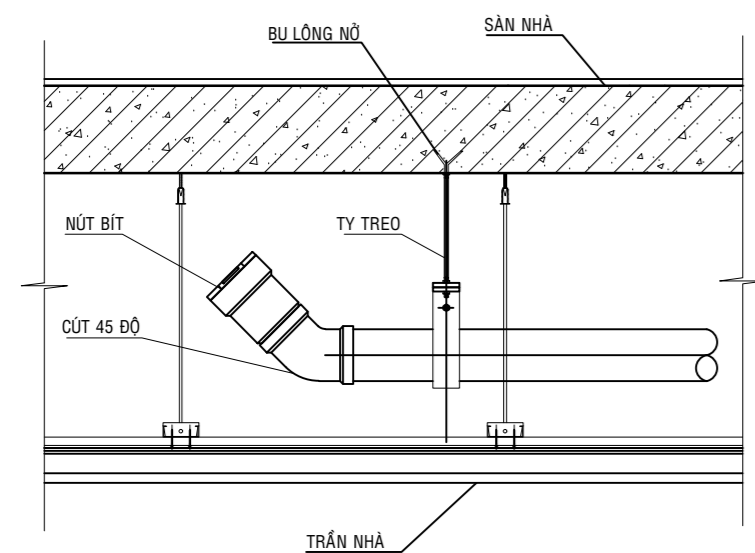
LẮP ĐẶT LAVABO ĐIỂN HÌNH



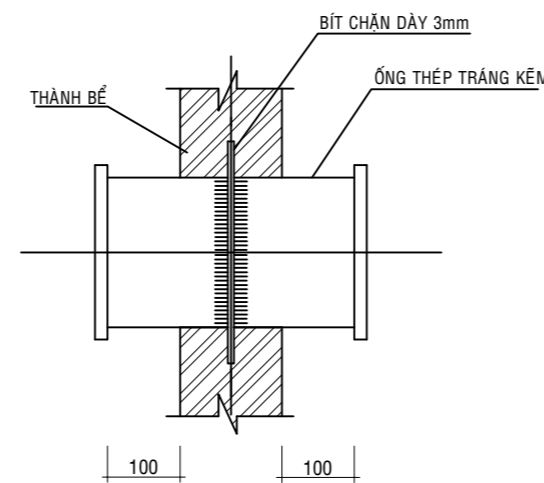
CHI TIẾT LẮP ĐẶT CHẬU TIỂU



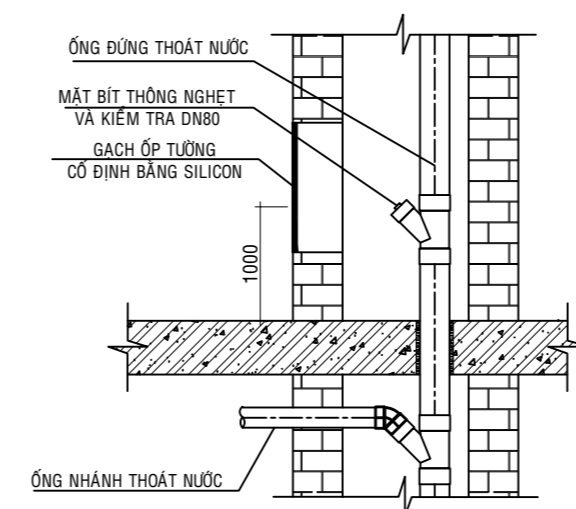
CHI TIẾT LẮP VÒI TẮM HOA SEN



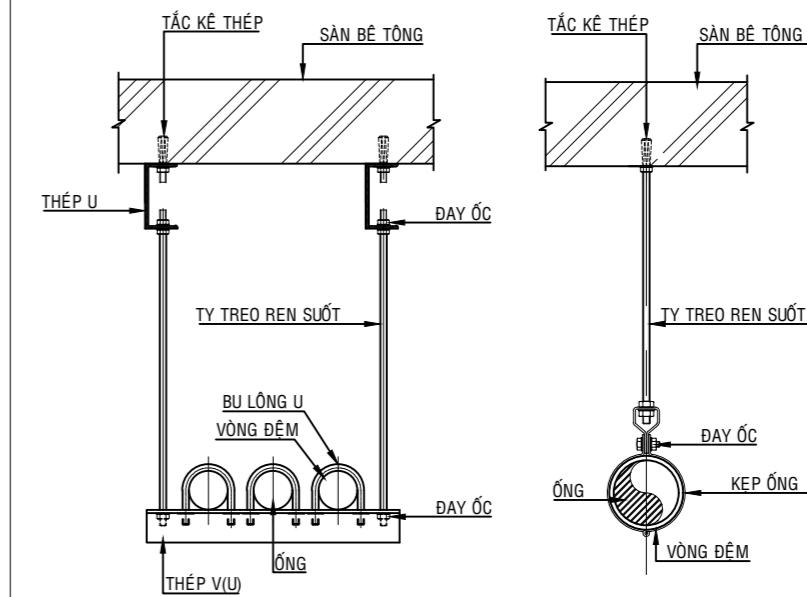
CHI TIẾT ỐNG THÔNG NGHỆT



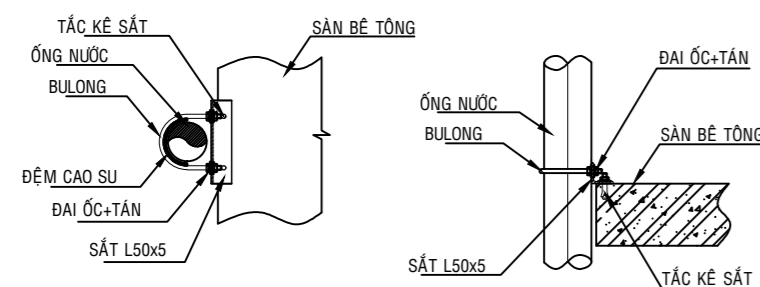
CHI TIẾT ỐNG XUYÊN TƯỜNG BỂ NƯỚC



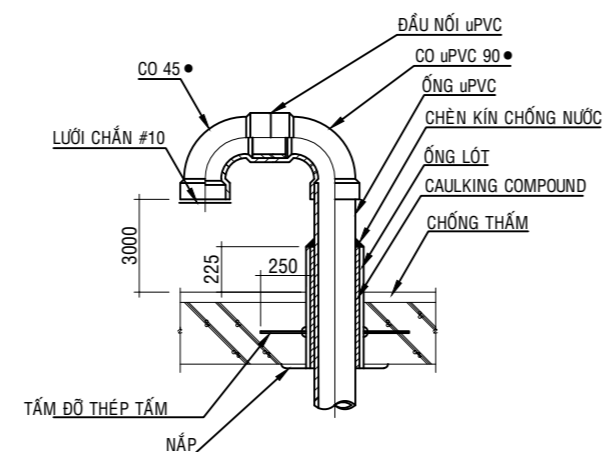
CHI TIẾT ỐNG THÔNG NGHỆT TRÊN ĐƯỜNG ỐNG ĐỨNG



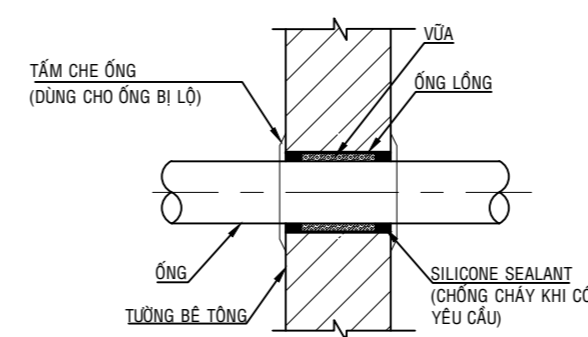
CHI TIẾT TREO ỐNG ĐIỂN HÌNH



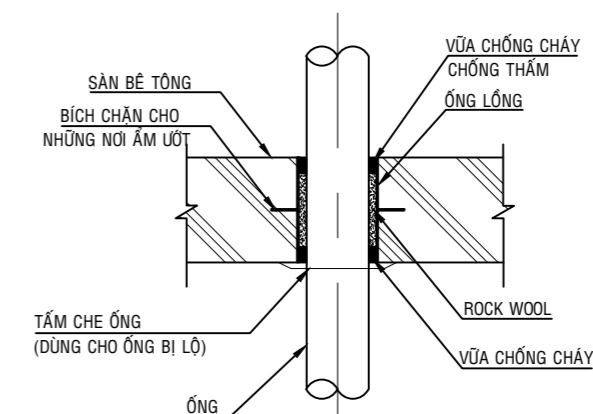
CHI TIẾT CỐ ĐỊNH ỐNG TRỤC ĐỨNG



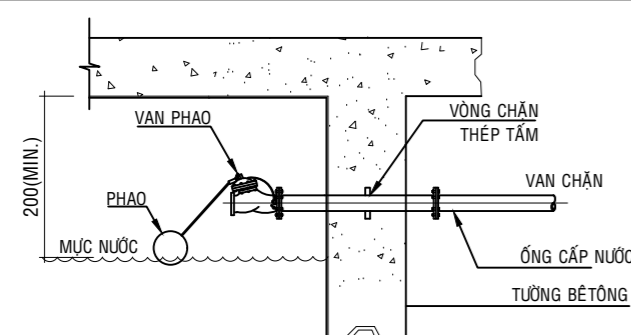
ỐNG THÔNG HƠI LẮP MÁI



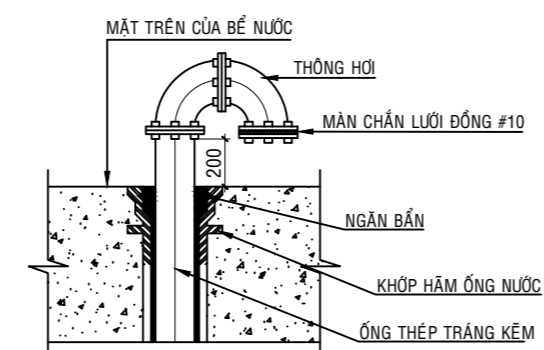
CHI TIẾT ỐNG XUYÊN TƯỜNG



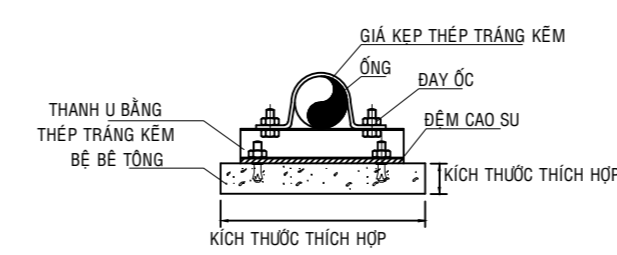
CHI TIẾT ỐNG XUYÊN SÀN



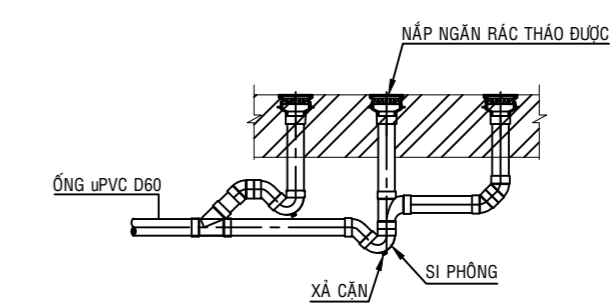
CHI TIẾT LẮP ĐẶT VAN PHẠO



LẮP ĐẶT THÔNG HƠI BỂ NƯỚC



GIÁ ĐỖ ỐNG TRÊN MÁI



LẮP PHỄU THU SÀN ĐIỂN HÌNH

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)                           |  |
|---|--|
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)  
**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG  
Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)  
LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU  
THIẾT KẾ

KS. TRẦN THỊ TUYẾT TRINH  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HẠNG MỤC (ITEM)

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

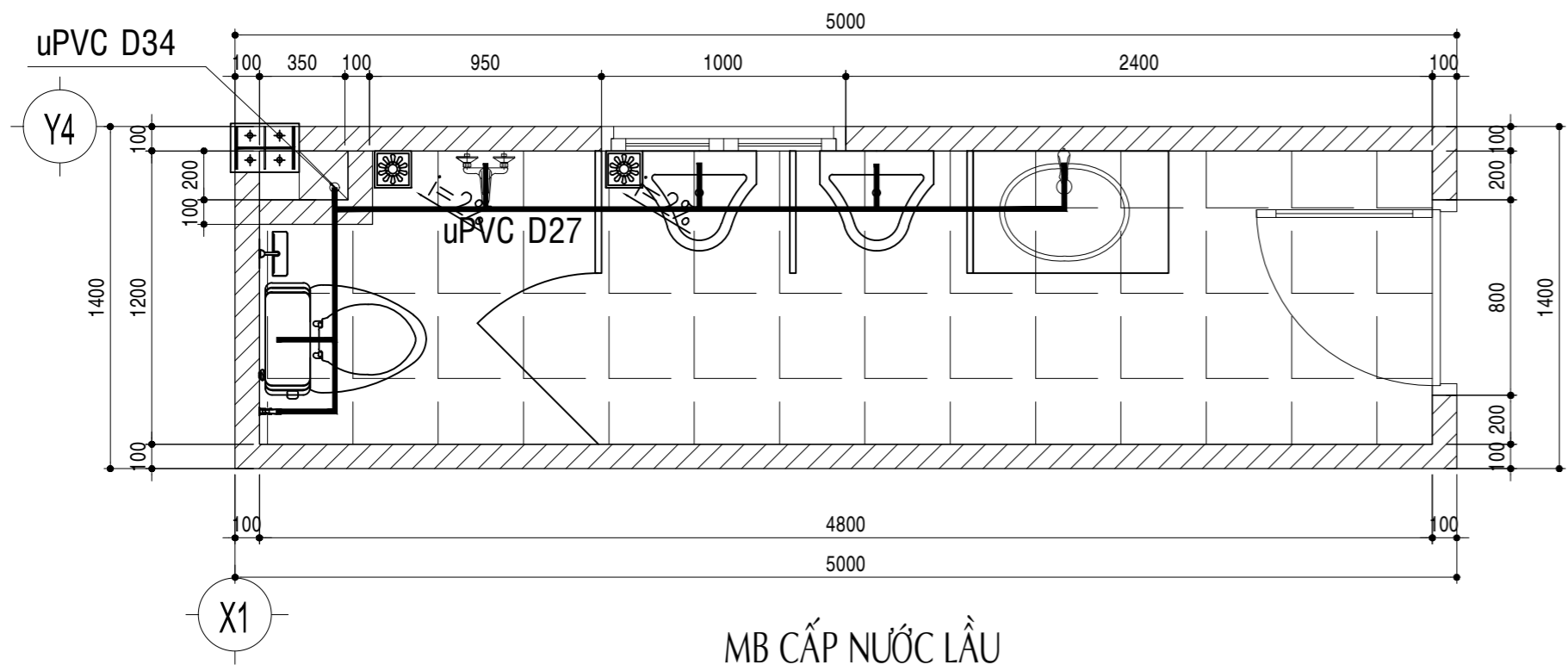
- CHI TIẾT LẮP ĐẶT

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)

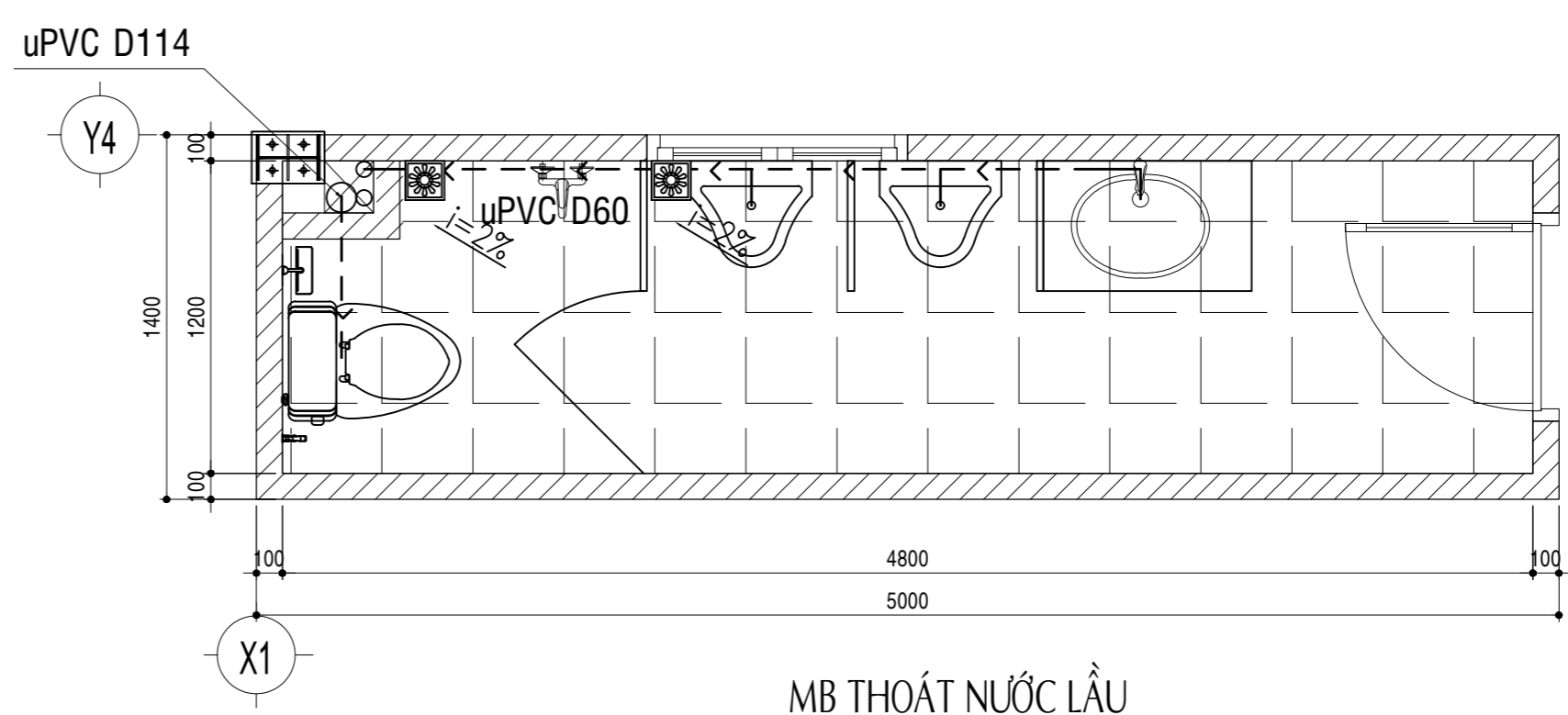
BẢN VẼ: N-01/03 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH: (Complete Date)

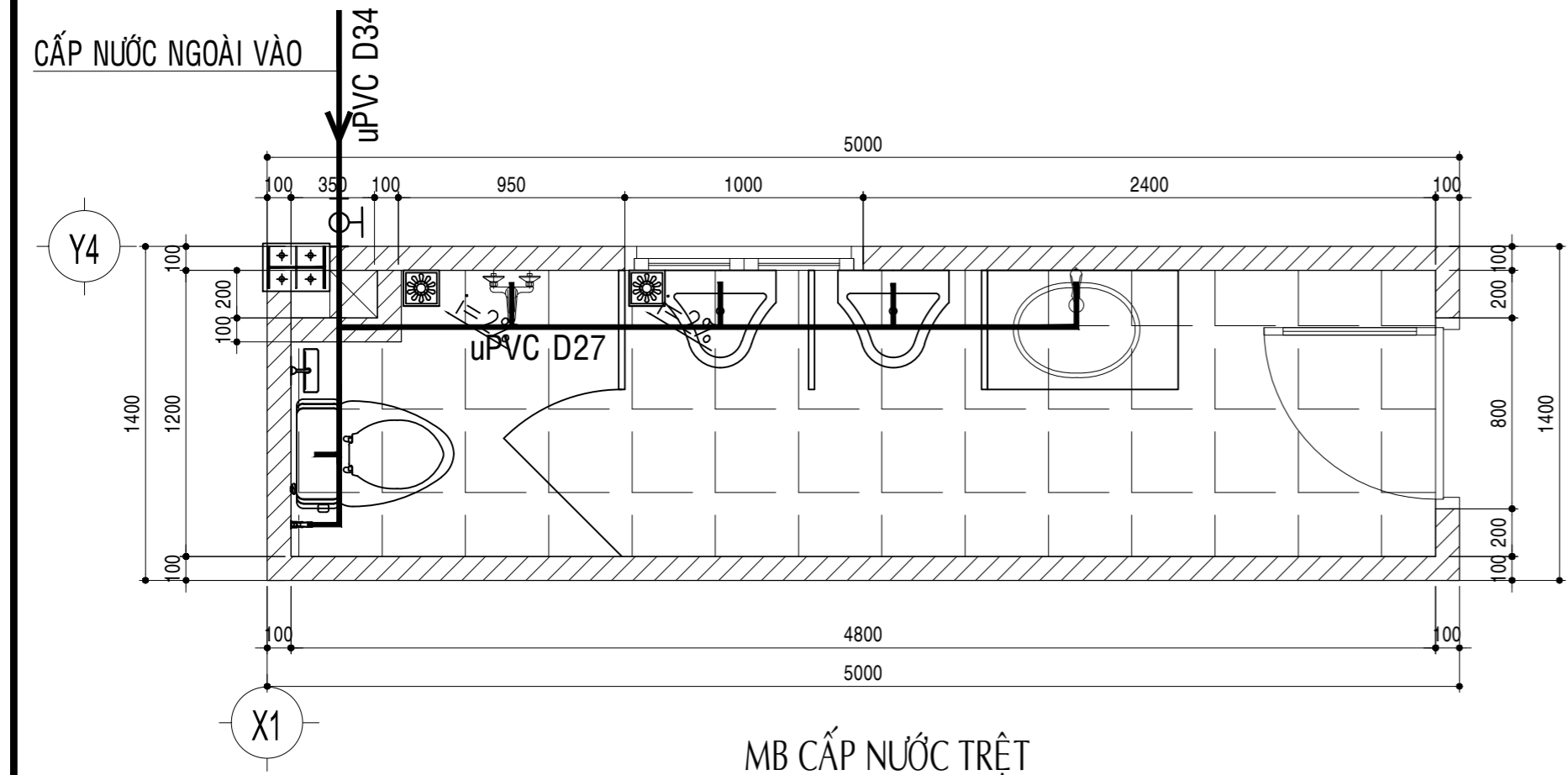
HIỆU CHỈNH: (Revision No)



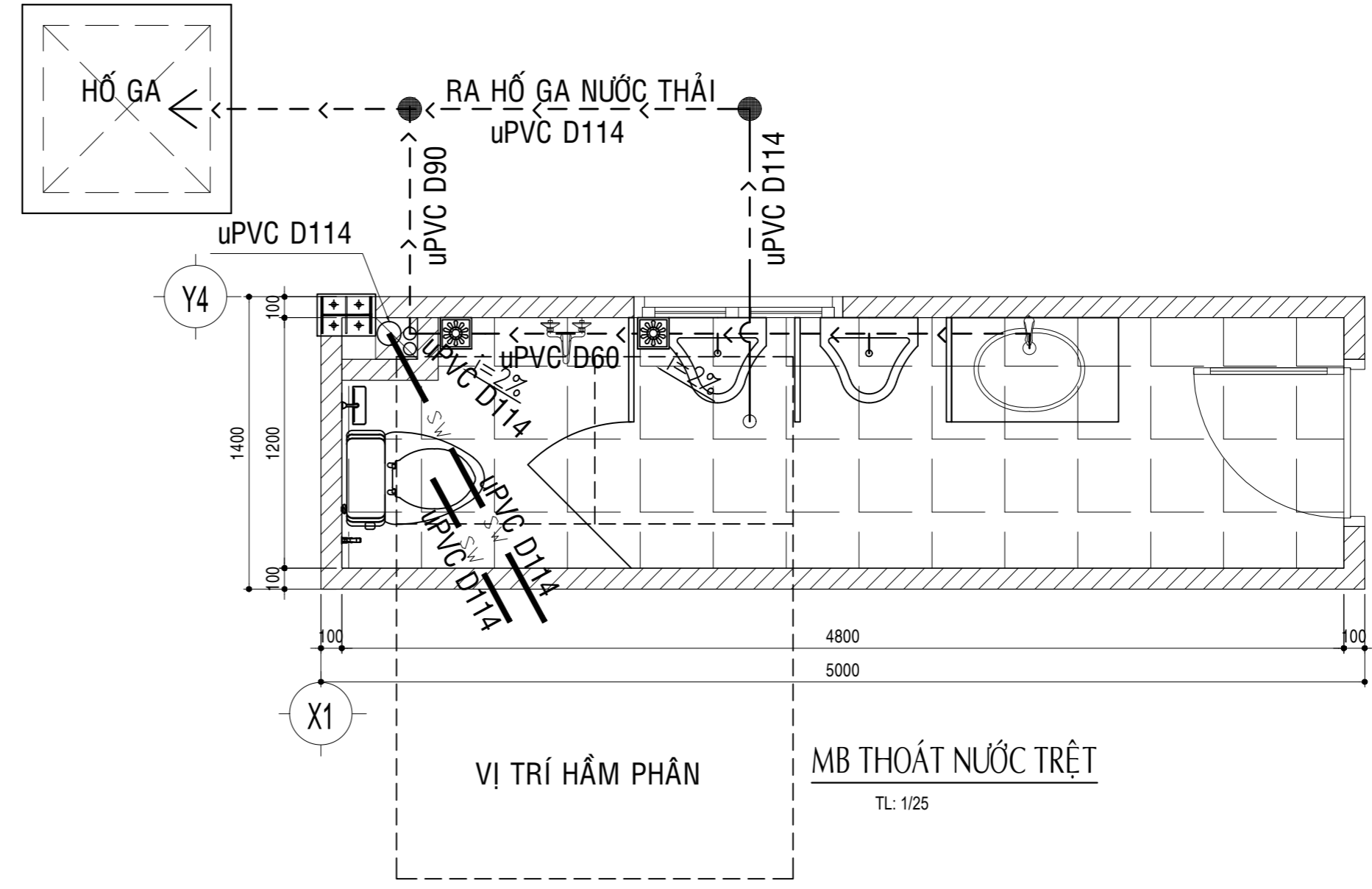
**MB CẤP NƯỚC LẦU**  
TL: 1/25



**MB THOÁT NƯỚC LẦU**  
TL: 1/25



**MB CẤP NƯỚC TRỆT**  
TL: 1/25



**MB THOÁT NƯỚC TRỆT**  
TL: 1/25

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR) |  |
|----------------------------|--|
| THAM KHẢO                  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT                  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH                 | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG                  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

**ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)**

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduonggc@gmail.com ; Website: giaduonggc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU

THIẾT KẾ

KS. TRẦN THỊ TUYẾT TRINH

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NĂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

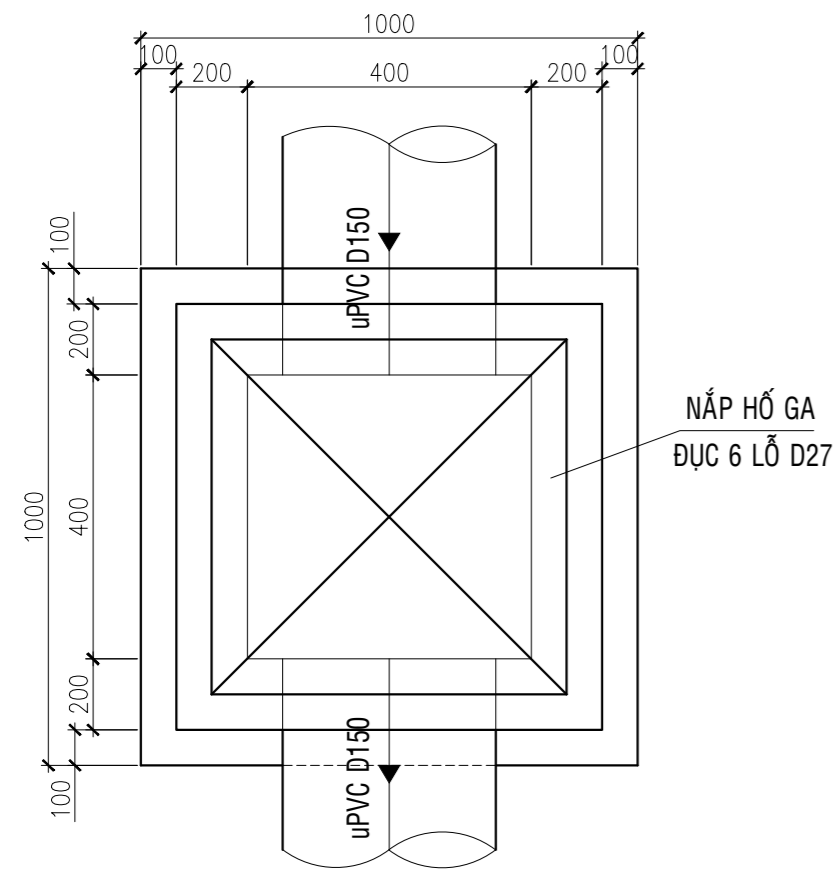
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

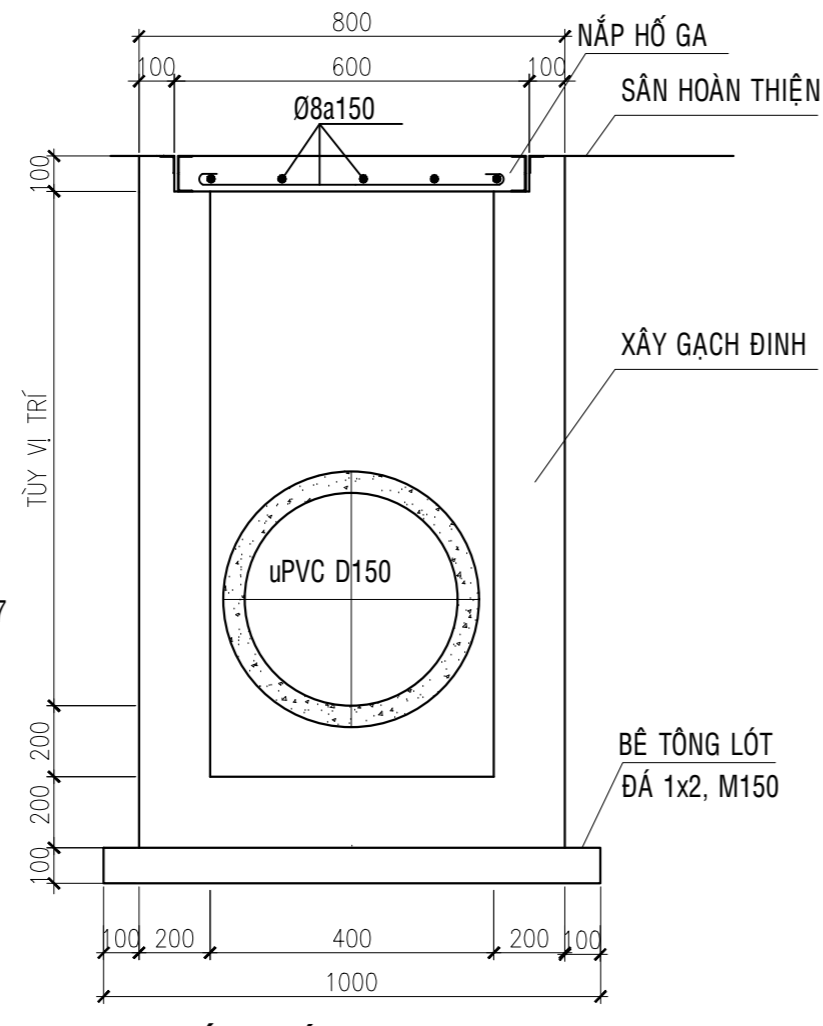
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-MB CẤP THOÁT NƯỚC

MÃ DỰ ÁN (Project Code):  
BẢN VẼ (Drawing No): N-02/03

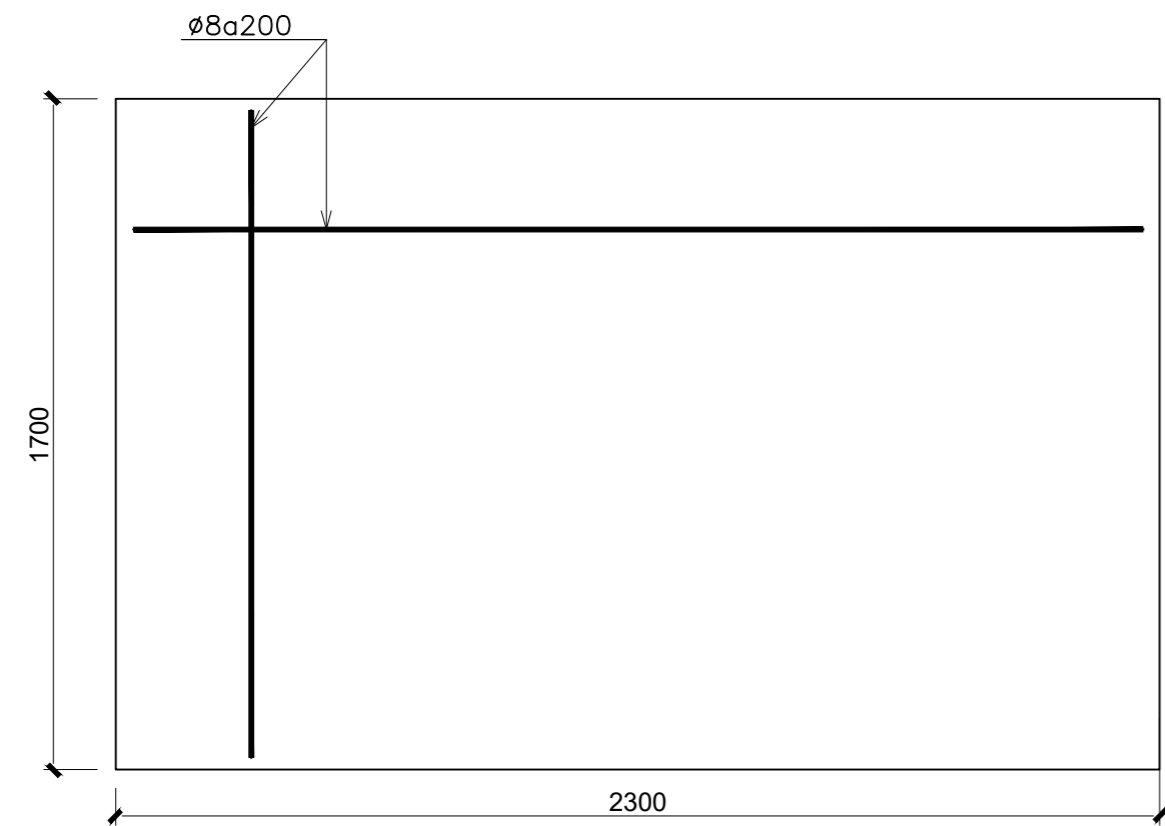
NGÀY H. THÀNH (Complete Date):  
HIỆU CHỈNH (Revision No):



MẶT BẰNG HỐ GA THOÁT NƯỚC



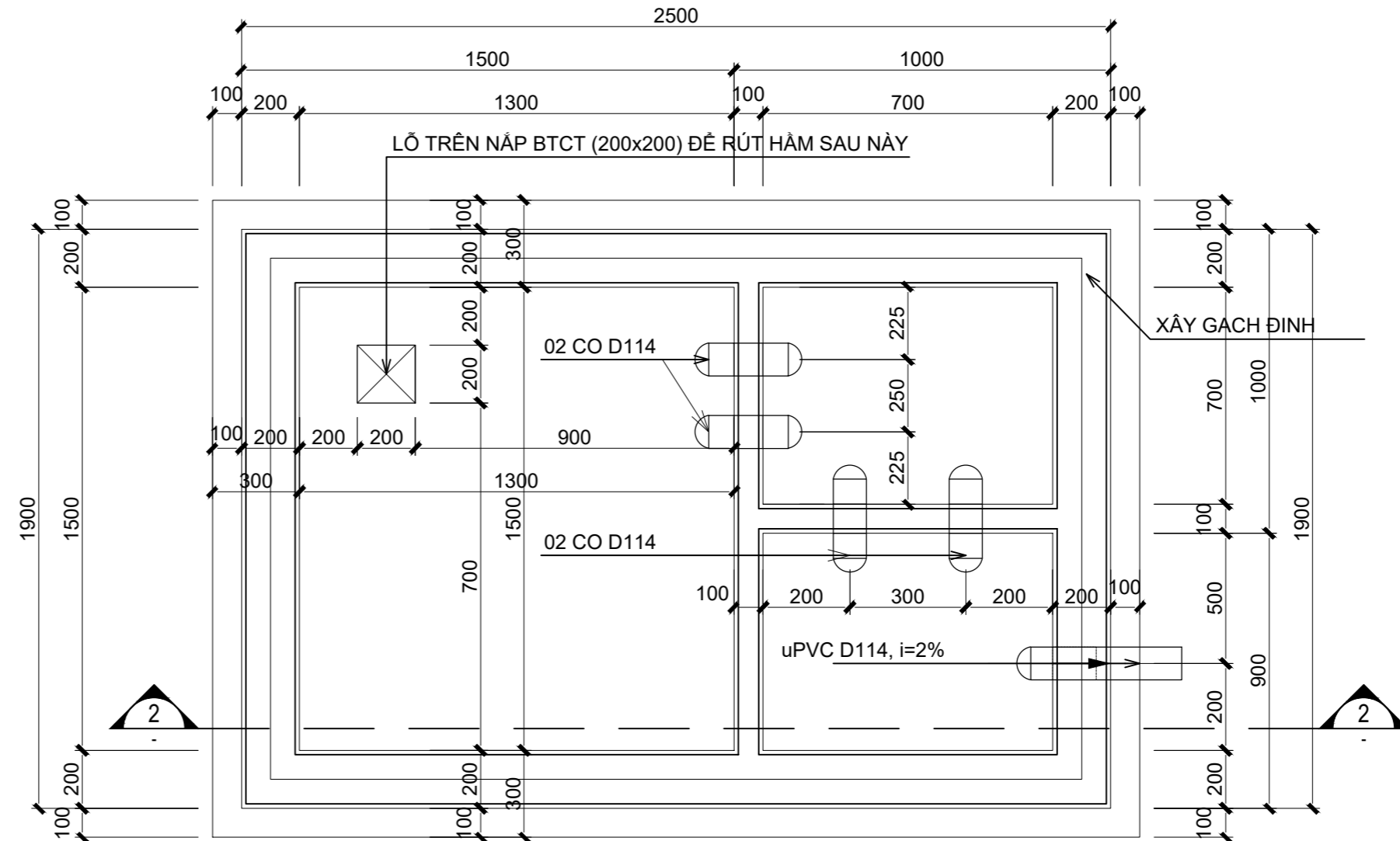
MẶT CẮT HỐ GA THOÁT NƯỚC



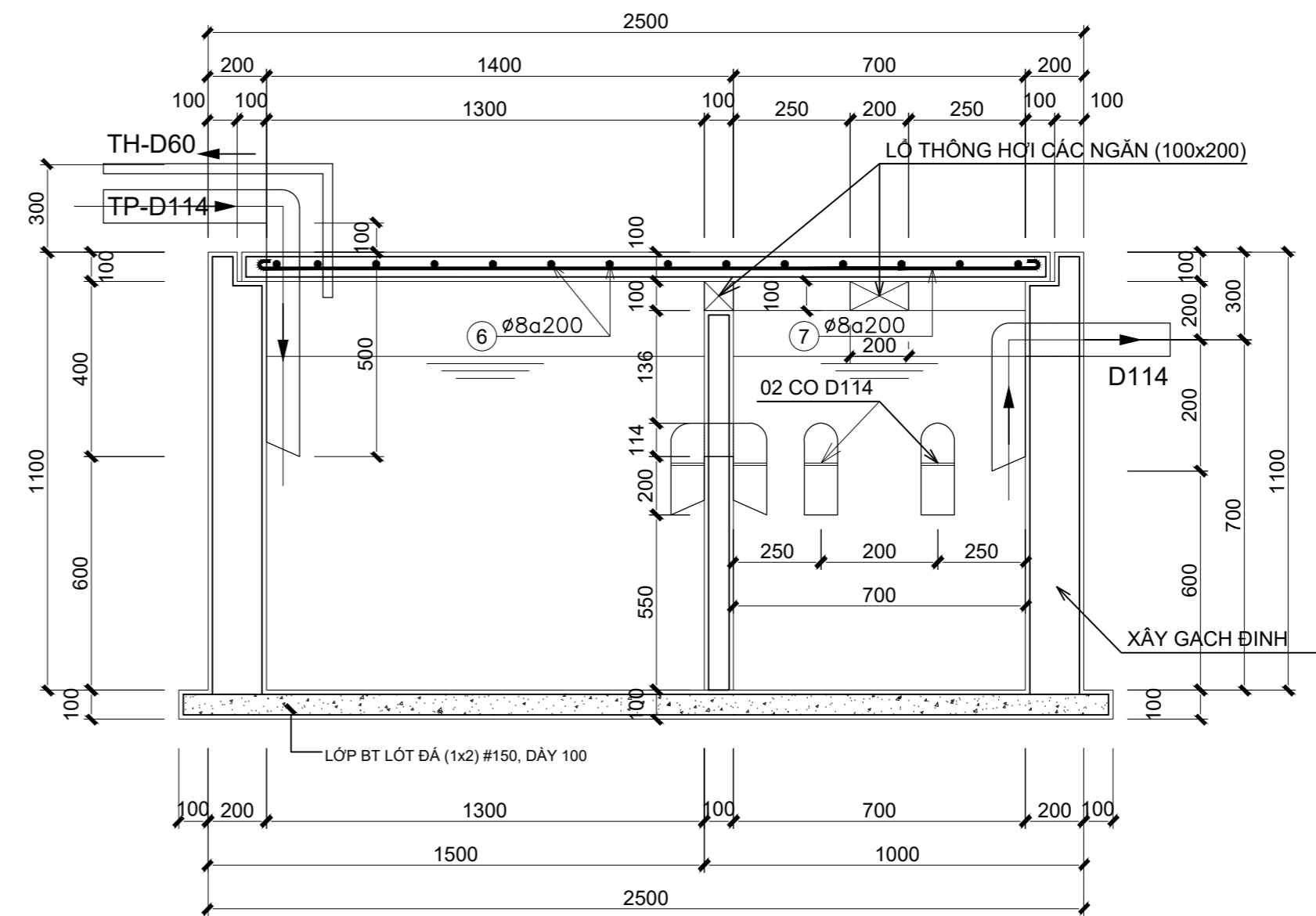
MB KC NẤP BỂ TỰ HOẠI

**GHI CHÚ:**

BÊ TÔNG LÓT ĐÁ (1x2), M150  
BÊ TÔNG MÓNG ĐÁ (1x2), M250



MẶT BẰNG BỂ TỰ HOẠI (2.5mx1.9m)



MẶT CẮT 2-2 BỂ TỰ HOẠI (2.5mx1.9m)

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

|   |  |
|---|--|
| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR)                           |  |
| THAM KHẢO   | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT   | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG  | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH  | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG   | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |
| THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT) |  |

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)  
LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)

**GD GIA DƯƠNG**  
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

GIÁM ĐỐC (Director)  
LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ  
KTS. NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ  
KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU

KIỂM TRA THIẾT KẾ  
KS. NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU

THIẾT KẾ  
KS. TRẦN THỊ TUYẾT TRINH

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):  
NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):  
-BỂ TỰ HOẠI

|                               |                              |
|-------------------------------|------------------------------|
| MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      | BẢN VẼ: N-03/03 (Drawing No) |
| NGÀY H. THÀNH (Complete Date) | HIỆU CHỈNH: (Revision No)    |

CHỦ ĐẦU TƯ  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
TỈNH ĐỒNG NAI

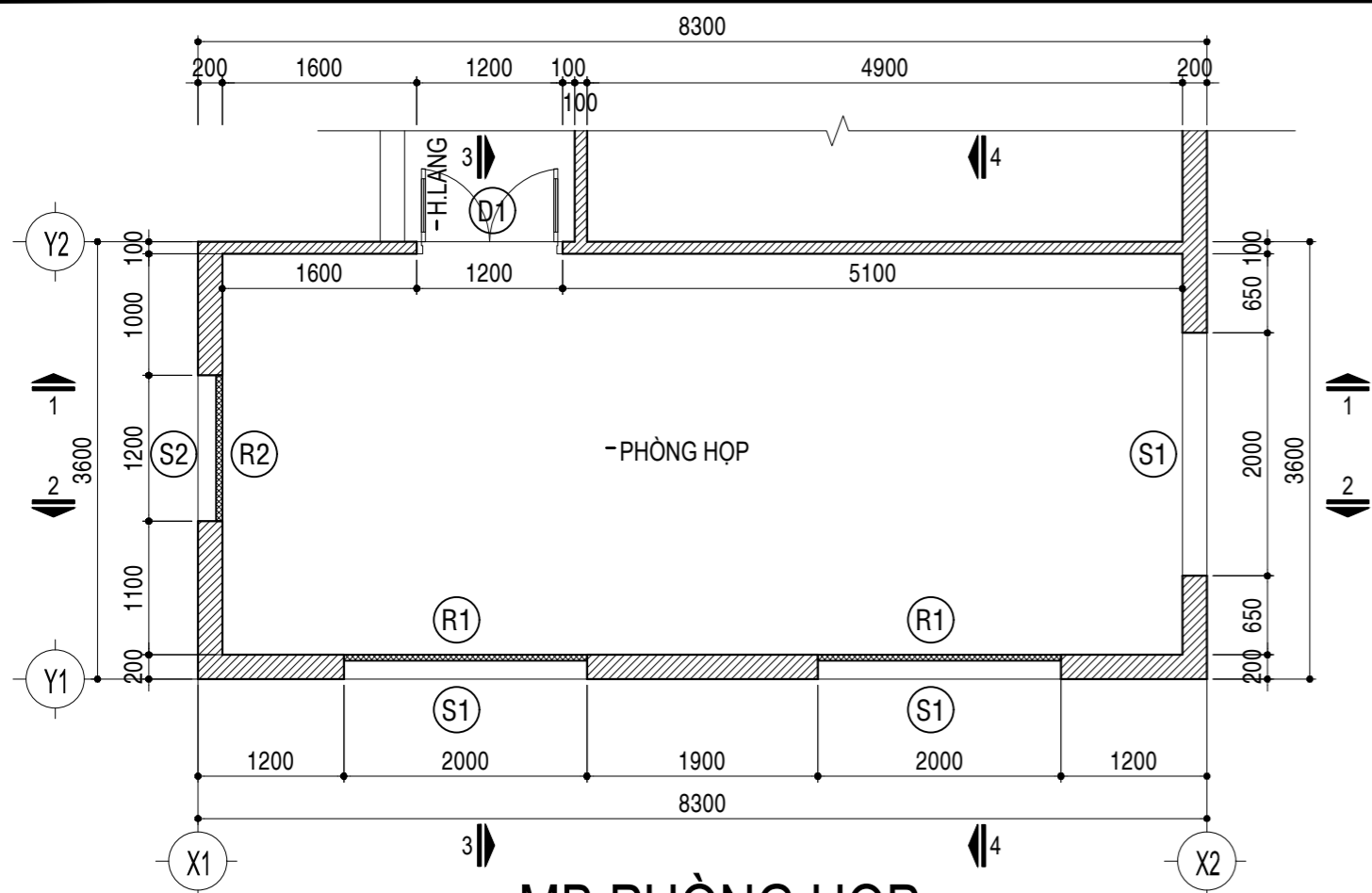
 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**  
Trụ sở: Ấp Tác Ráng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongcic@gmail.com ; Website: giaduongcic.com

# BẢN VẼ THIẾT KẾ KỸ THUẬT

## (PHẦN NÂNG CẤP CẢI TẠO SỬA CHỮA BỔ SUNG)

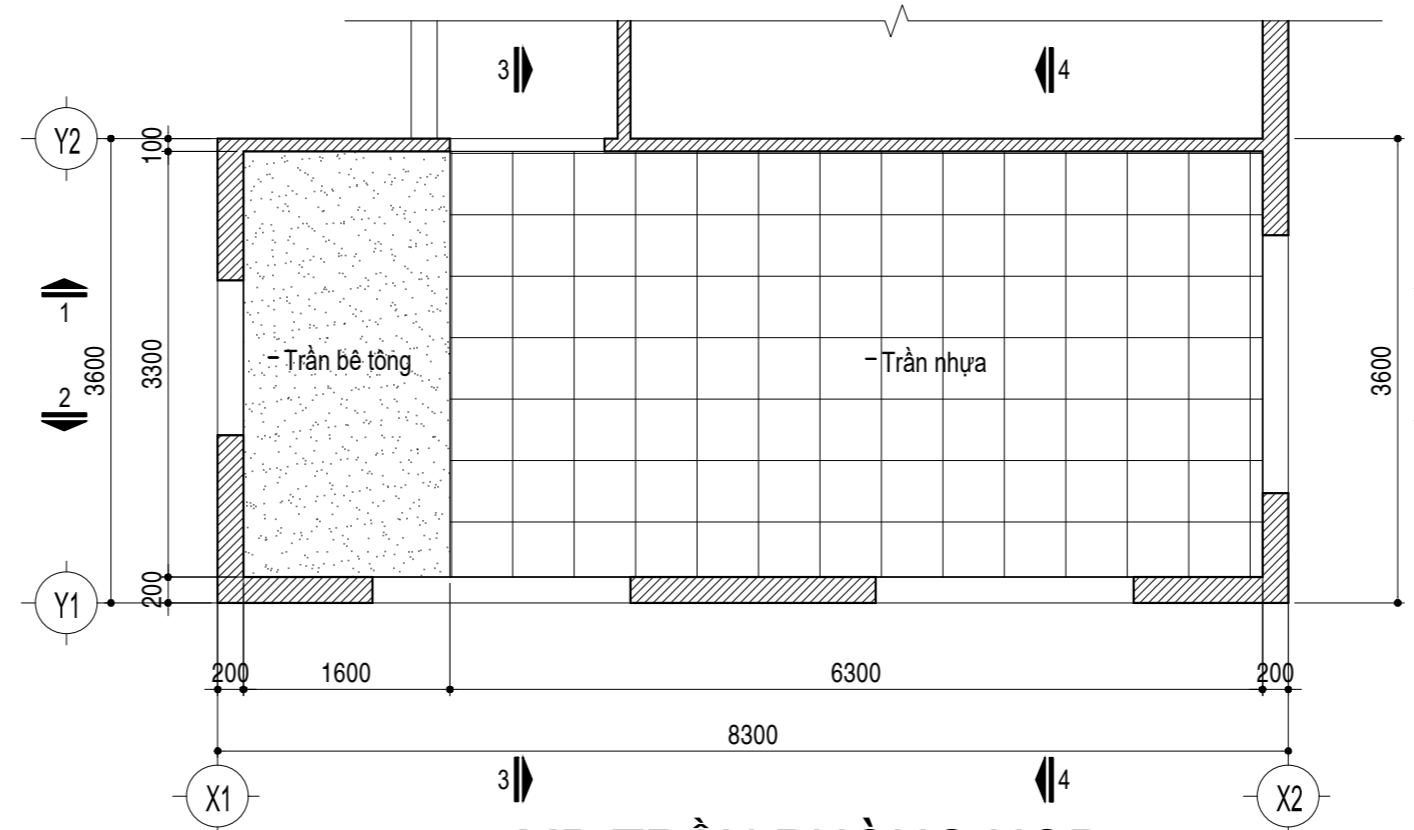
Công trình : NÂNG CẤP SỬA CHỮA, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN  
Địa điểm : XÃ LỘC TẤN , TỈNH ĐỒNG NAI  
CHỦ ĐẦU TƯ : ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN  
Đ.V.T.K : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG GIA DƯƠNG

TP.HCM, THÁNG 10/2025



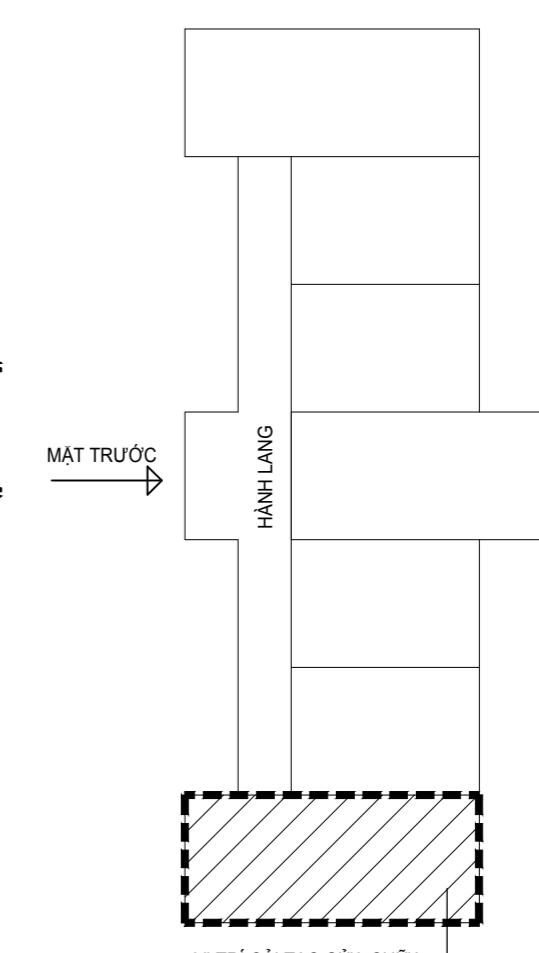
**MB PHÒNG HỢP**

SCALE: TL-1/50

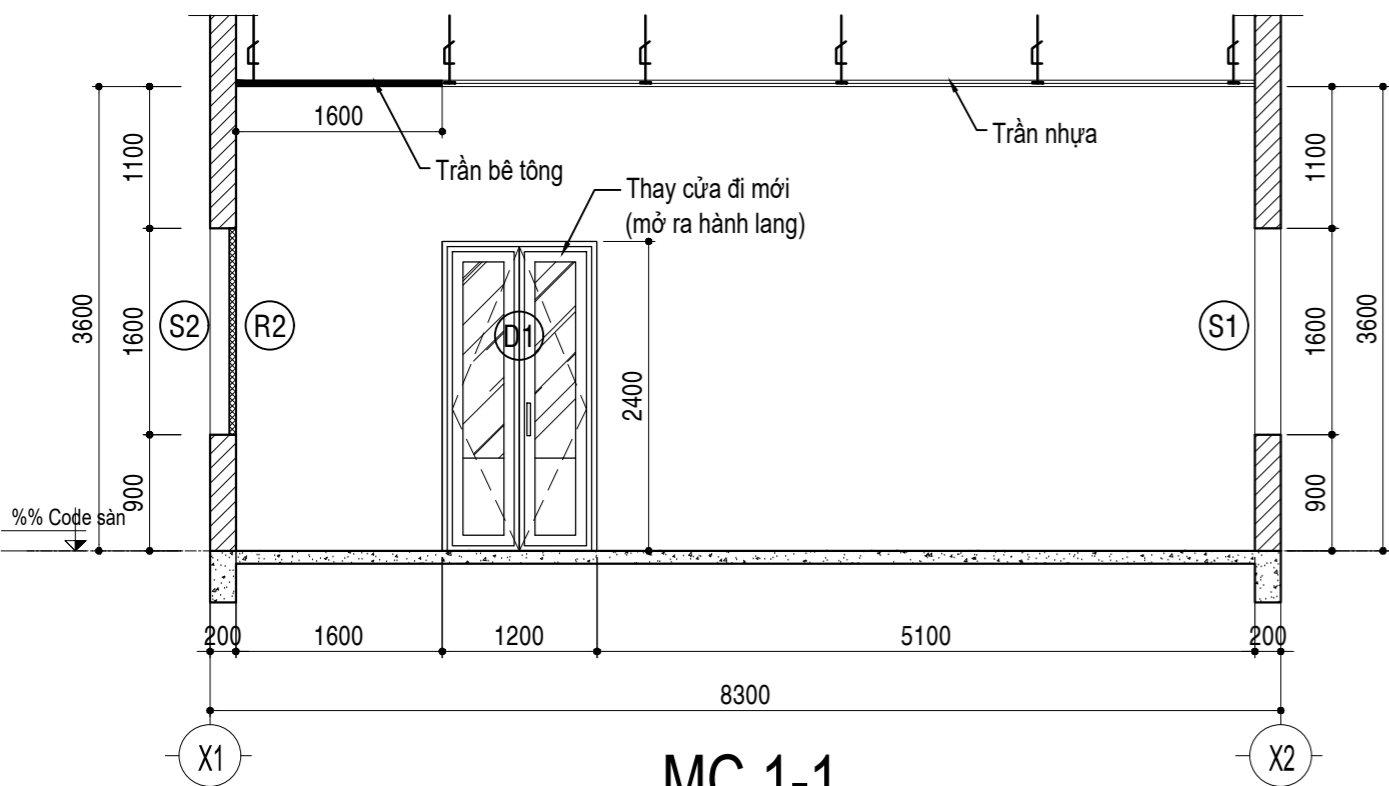


**MB TRẦN PHÒNG HỢP**

SCALE: TL-1/50

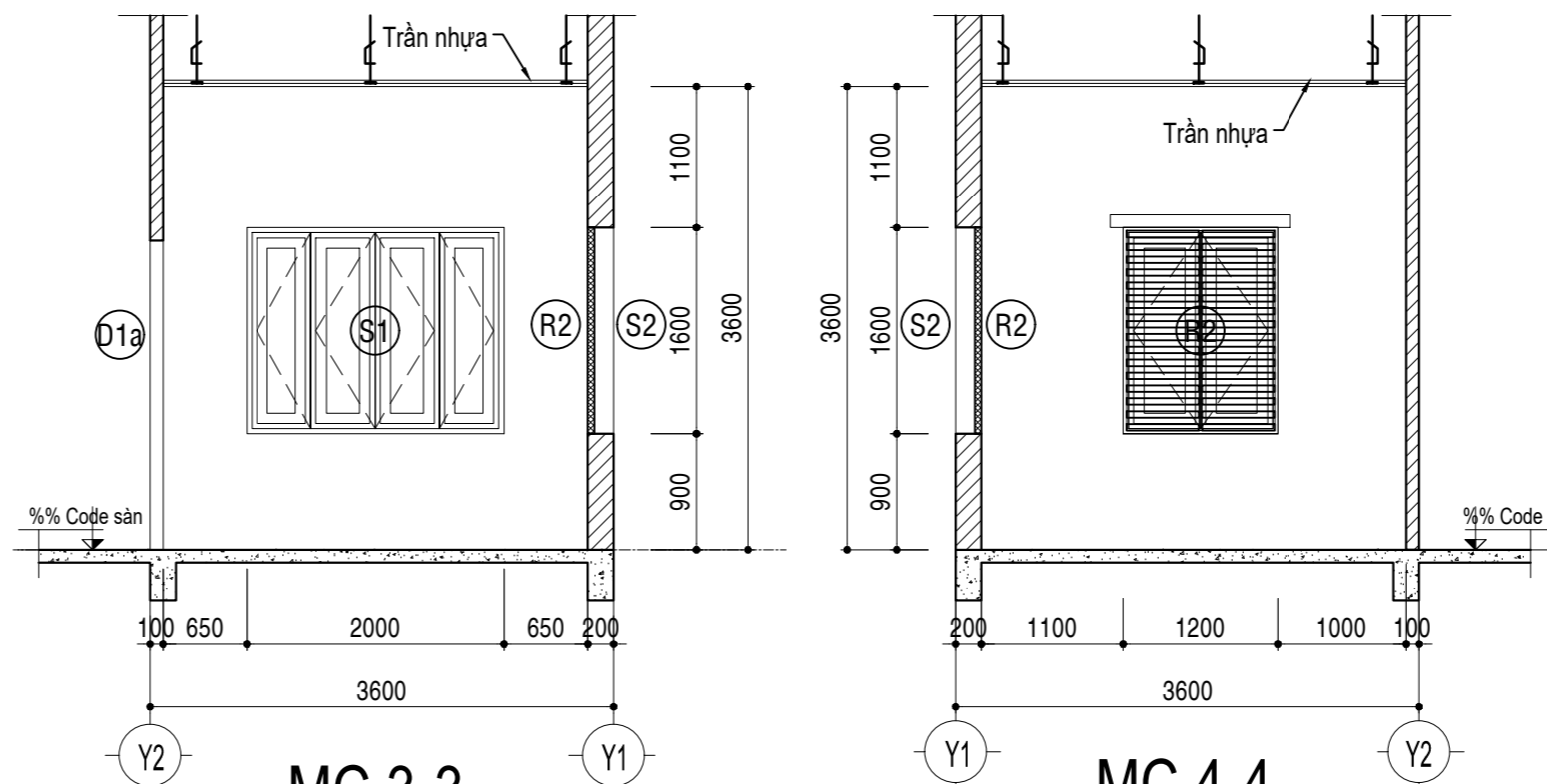


**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ**



**MC 1-1**

SCALE: TL-1/50

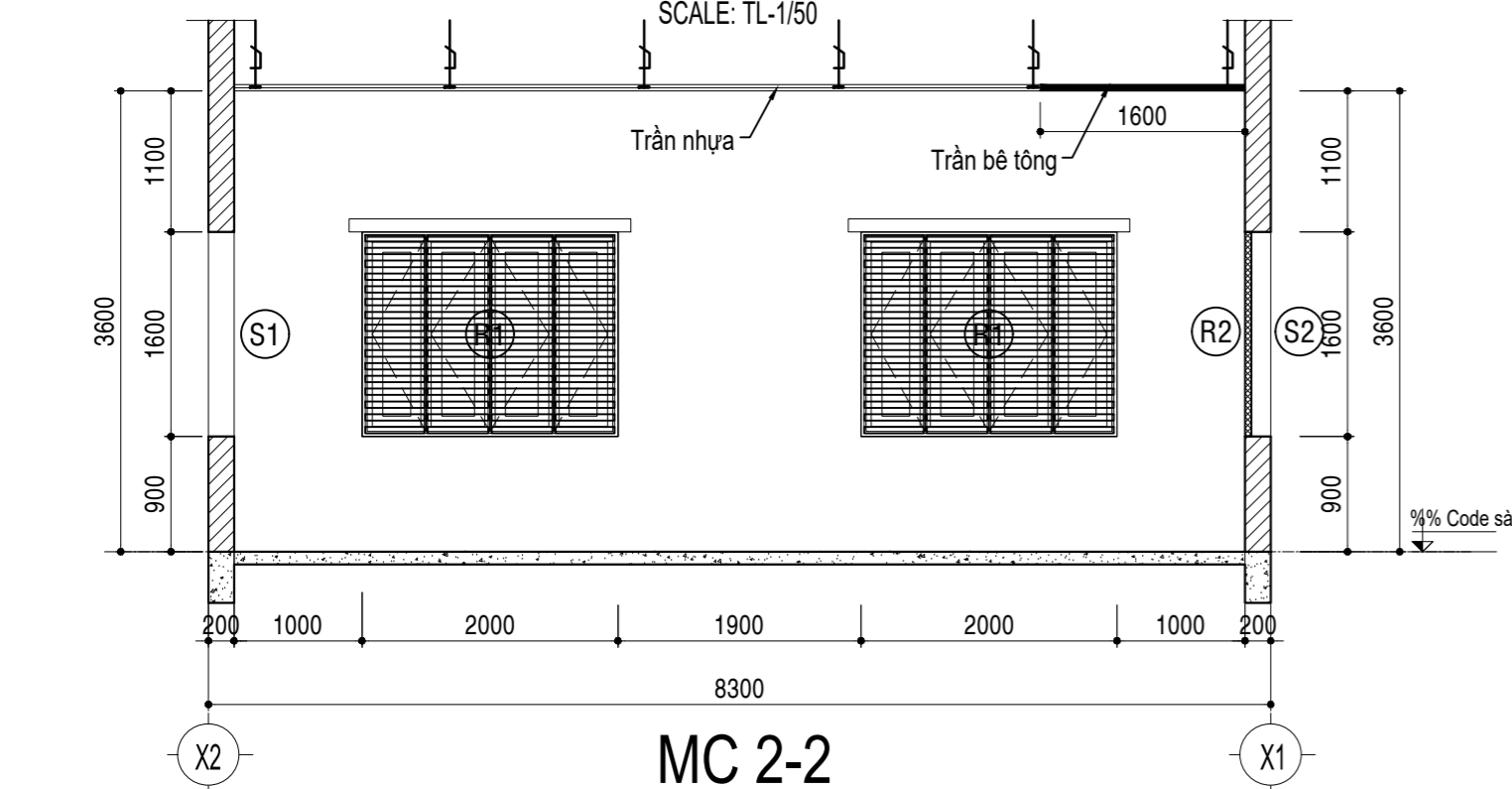


**MC 3-3**

SCALE: TL-1/50

**MC 4-4**

SCALE: TL-1/50



**MC 2-2**

SCALE: TL-1/50

**NỘI DUNG CẢI TẠO:**

- 1- VỆ SINH SƠN LẠI TƯỜNG ( MÀU XANH MÔN NHẠT )
- 2- VỆ SINH SƠN LẠI CỬA ĐI, CỬA SỔ ( MÀU XÁM NHẠT TRÙNG MÀU CŨ )
- 3- BỔ SUNG RÈM HỘP LÁ SÁCH ( CỬA SỔ ) - MÀU CĐT CHỌN
- 4- CHỐNG THẨM TƯỜNG, TRẦN NGAY CẠNH HỘP GAIN THOÁT NƯỚC

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR) |  |
|-------------------------|--|
| THAM KHẢO               | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT               | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH              | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG               | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongic@gmail.com ; Website: giaduongic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS.NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC HOÀ

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

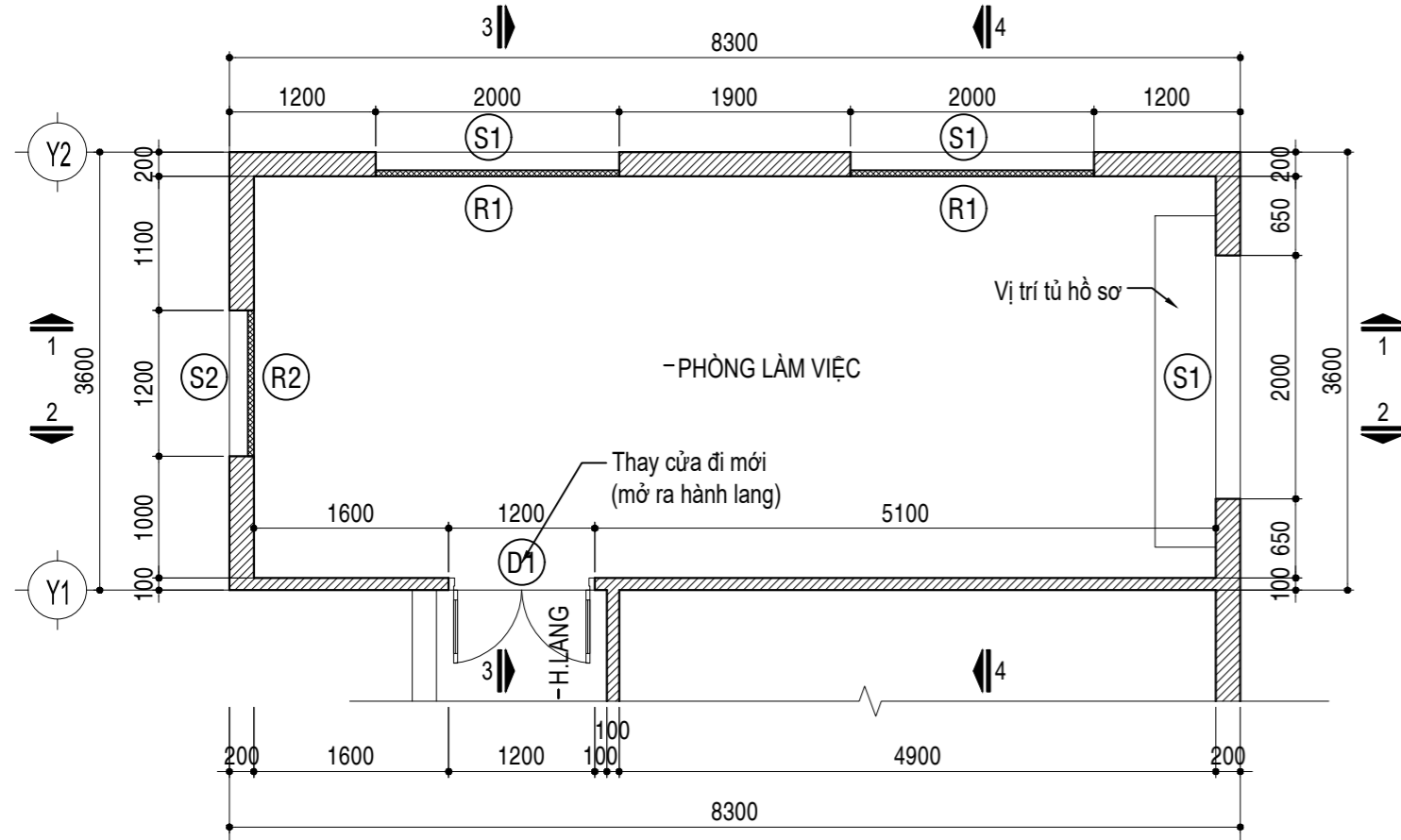
CẢI TẠO SỬA CHỮA VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

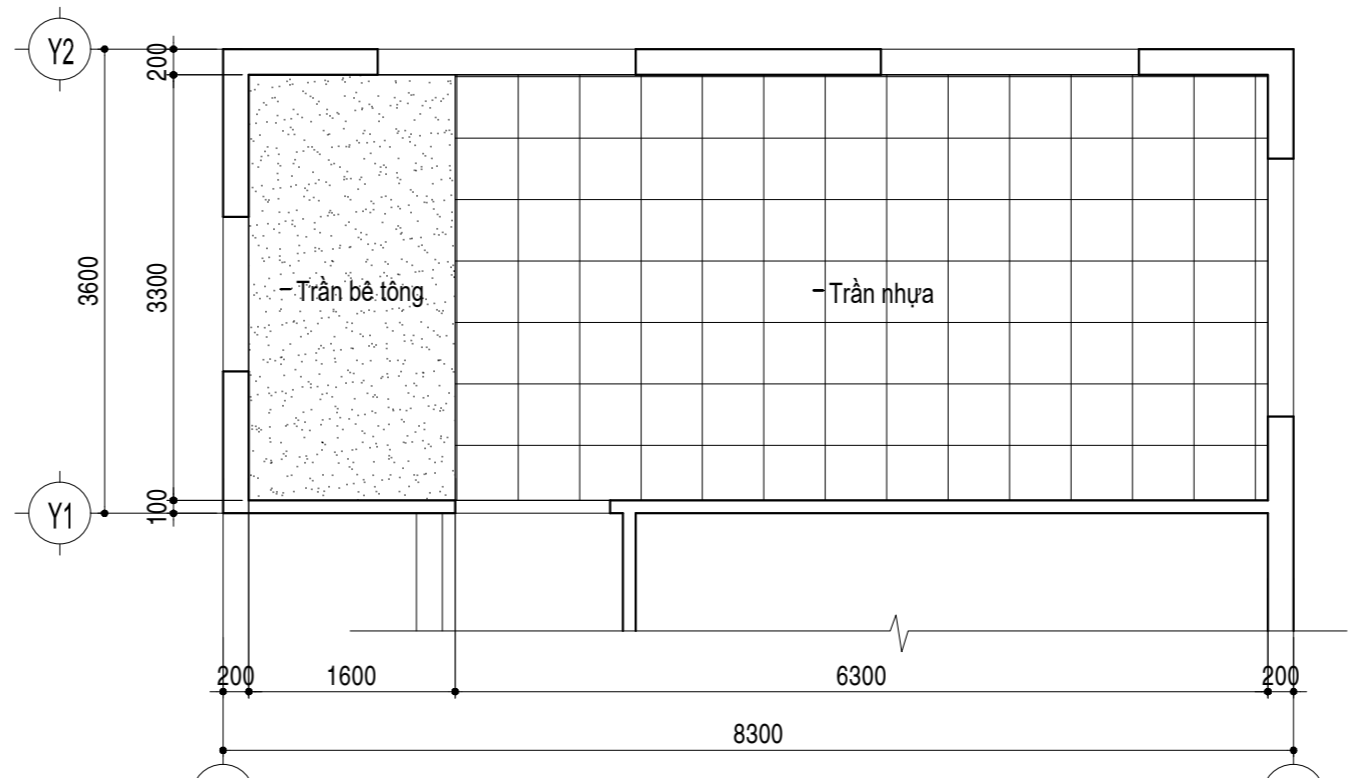
-MẶT BẰNG  
-MẶT ĐỨNG  
-MẶT CẮT

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: S-01/03 (Drawing No)

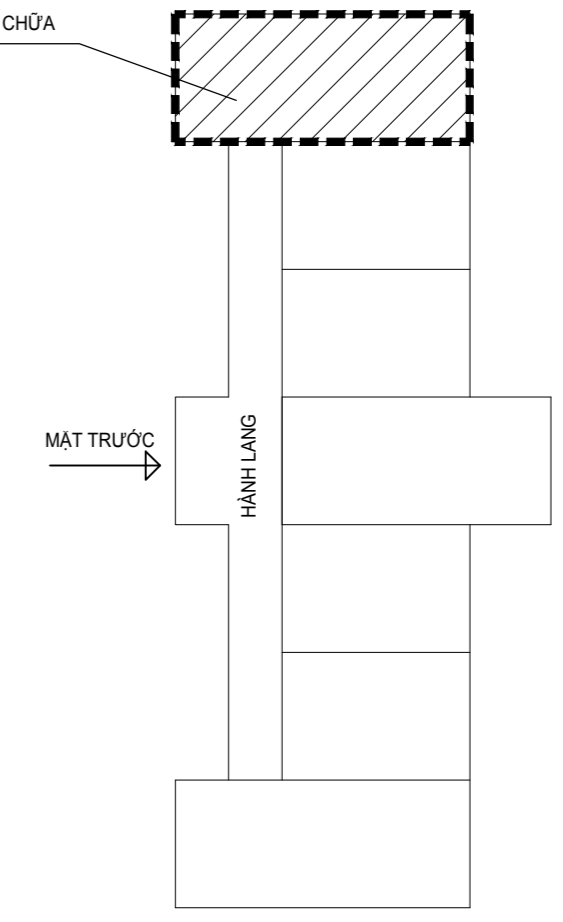
NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)



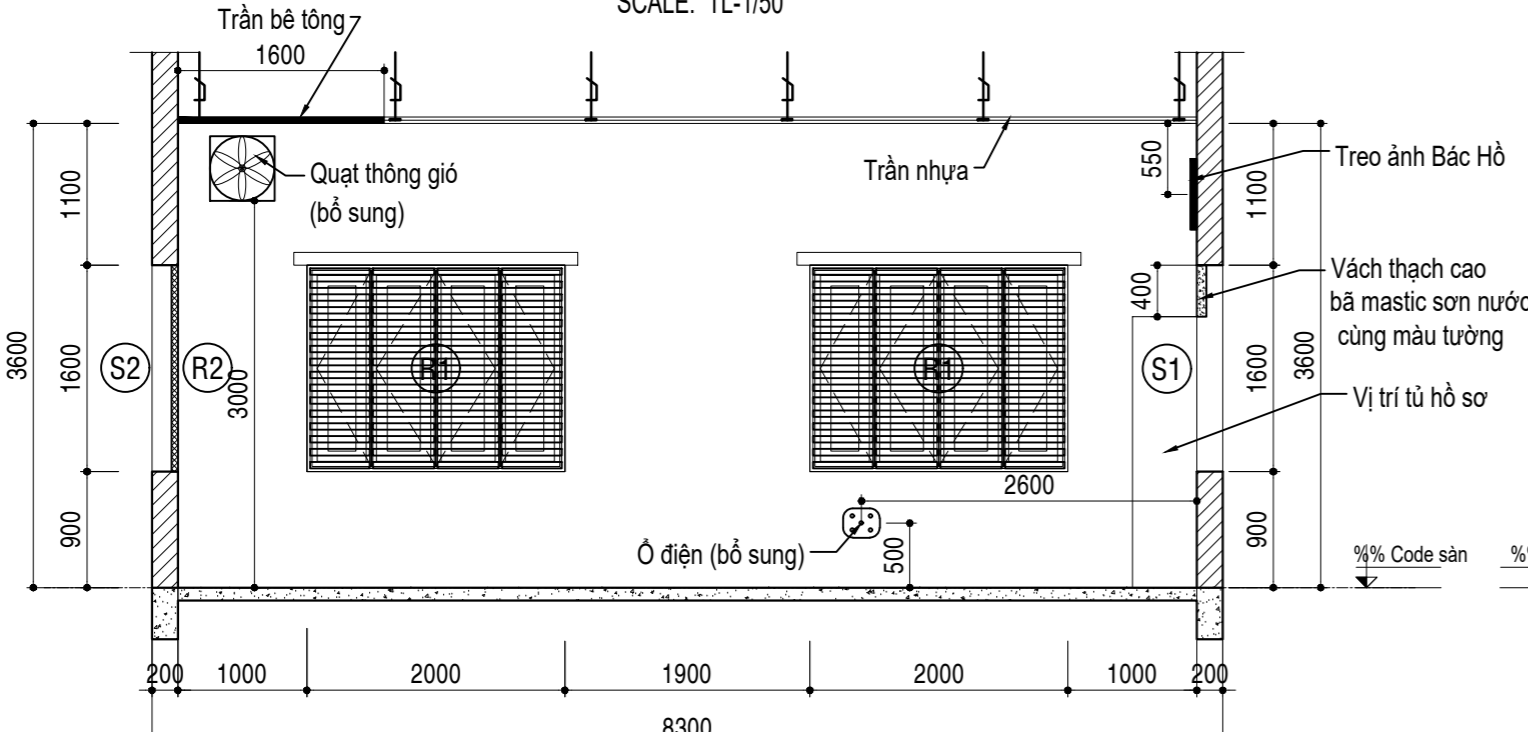
**MB PHÒNG LÀM VIỆC**  
SCALE: TL-1/50



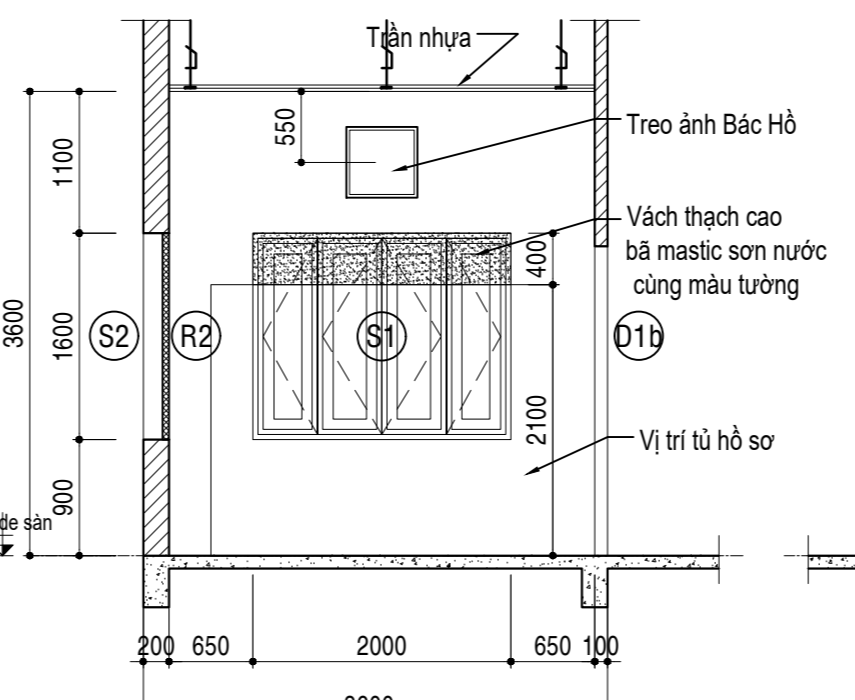
**MB TRẦN PHÒNG LÀM VIỆC**  
SCALE: TL-1/50



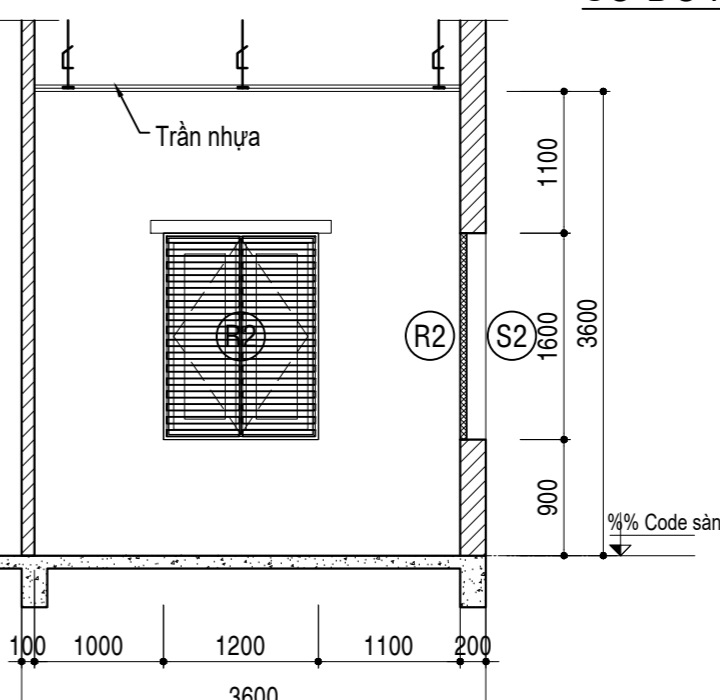
**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG ĐỊNH VỊ**



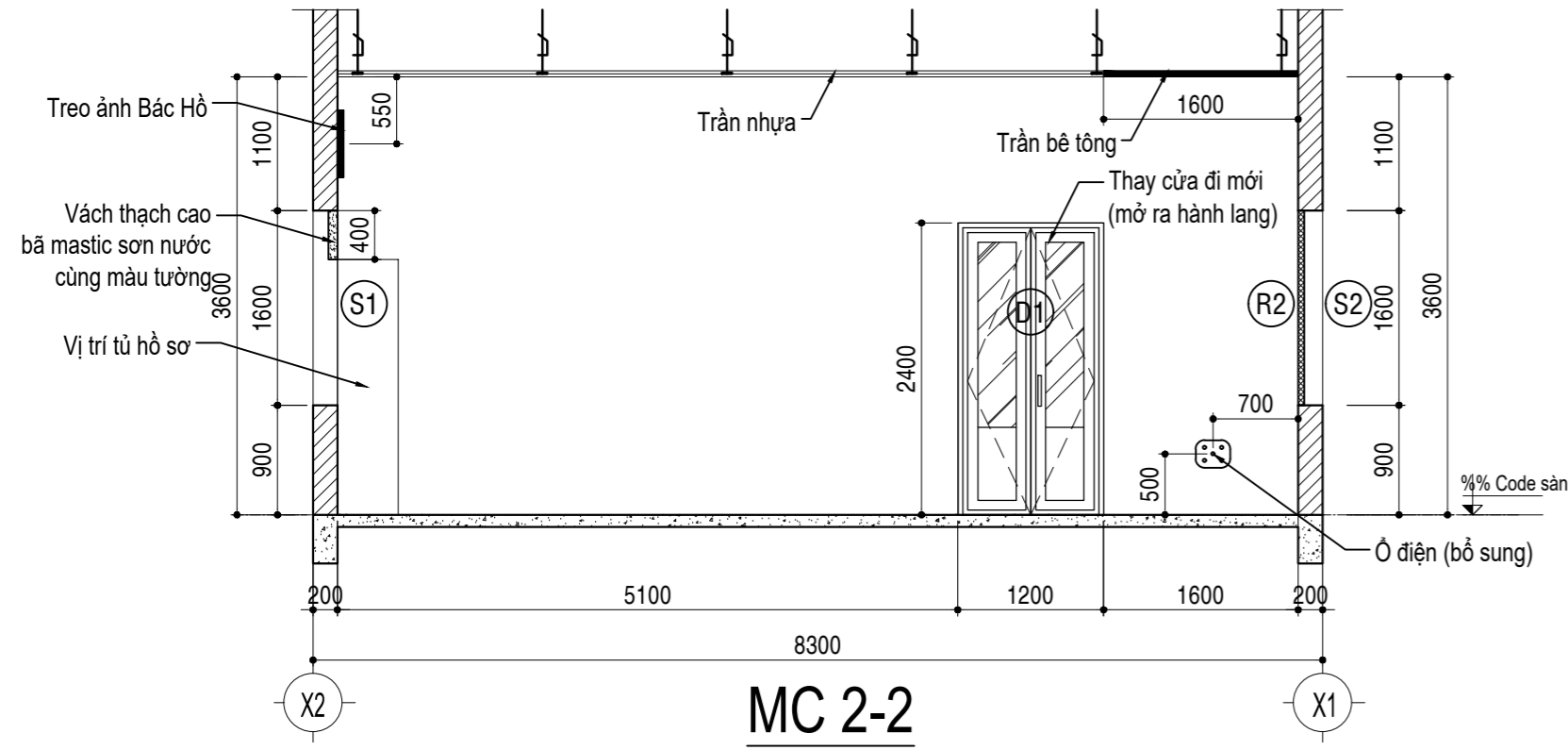
**MC 1-1**  
SCALE: TL-1/50



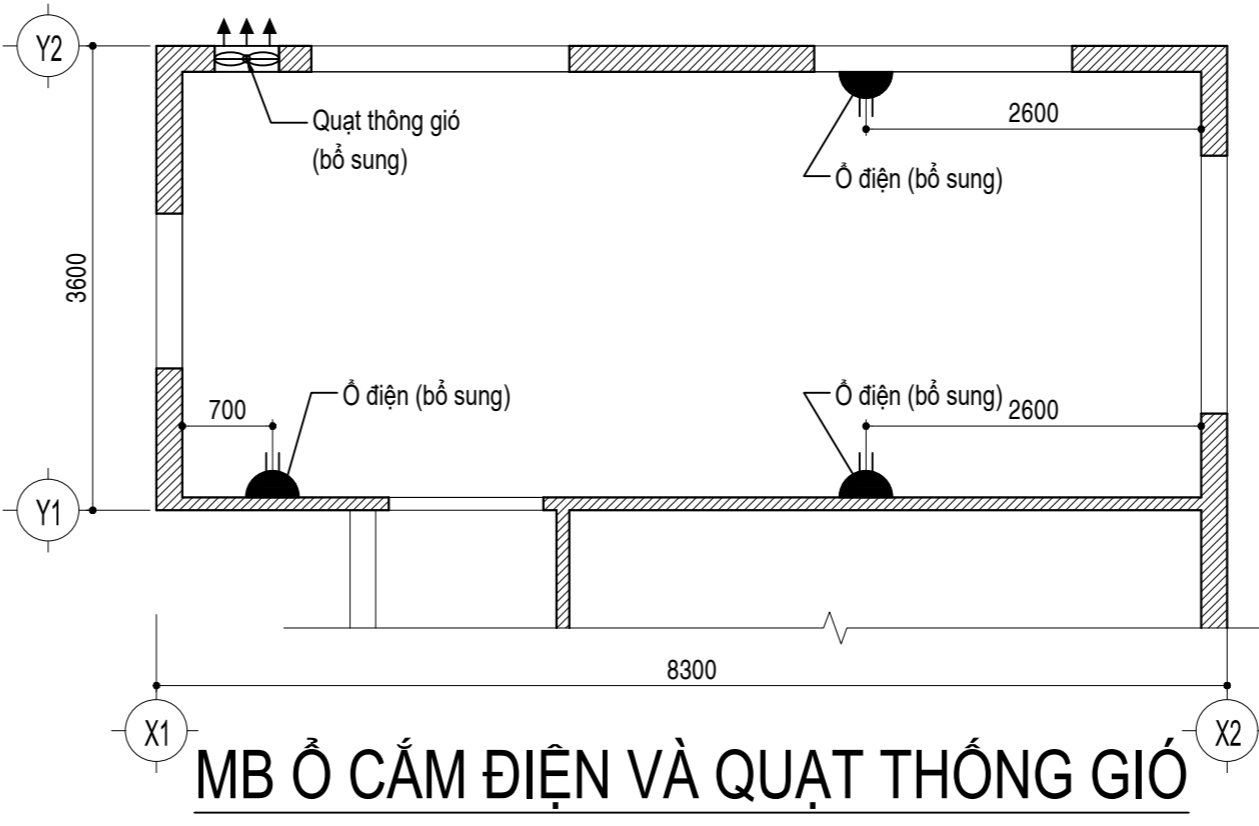
**MC 3-3**  
SCALE: TL-1/50



**MC 4-4**  
SCALE: TL-1/50



**MC 2-2**  
SCALE: TL-1/50



**MB Ổ CẮM ĐIỆN VÀ QUẠT THÔNG GIÓ**  
SCALE: TL-1/50 (BỔ SUNG)

- NỘI DUNG CẢI TẠO:**
- 1- VỆ SINH SƠN LẠI TƯỜNG ( MÀU XANH MÔN NHẠT )
  - 2- VỆ SINH SƠN LẠI CỬA ĐI, CỬA SỔ ( MÀU XÁM NHẠT TRÙNG MÀU CŨ )
  - 3- BỔ SUNG RÈM HỢP LÁ SÁCH ( CỬA SỔ ) - MÀU CĐT CHỌN
  - 4- CHỖNG THẨM TƯỜNG, TRẦN NGAY CẠNH HỢP GAIN THOÁT NƯỚC

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ (ISSUED FOR) |  |
|-------------------------|--|
| THAM KHẢO               | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỐ                   | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT               | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH              | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG               | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ (DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ (APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ (DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG **GIA DƯƠNG**  
 Trụ sở: Ấp Tắc Ràng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
 ĐT: 02866.80.90.99  
 Email: giaduongtc@gmail.com | Website: giaduongtc.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY  
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS.NGUYỄN NGỌC HUY  
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT  
KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT  
THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC HÒA  
TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):  
XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)  
CẢI TẠO SỬA CHỮA VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

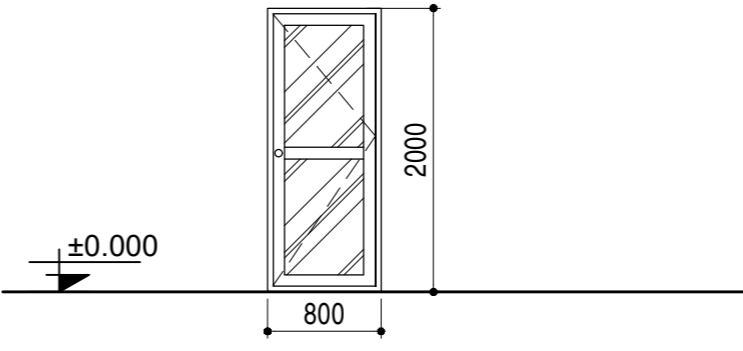
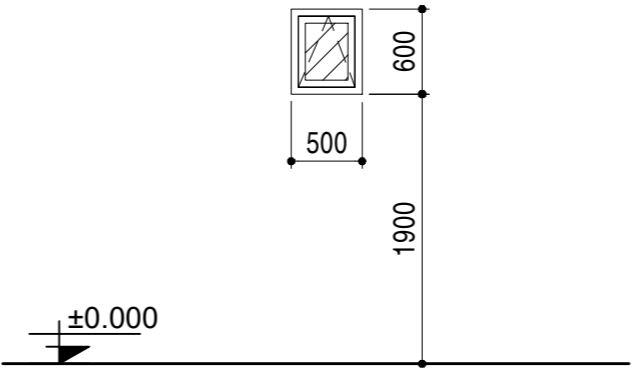
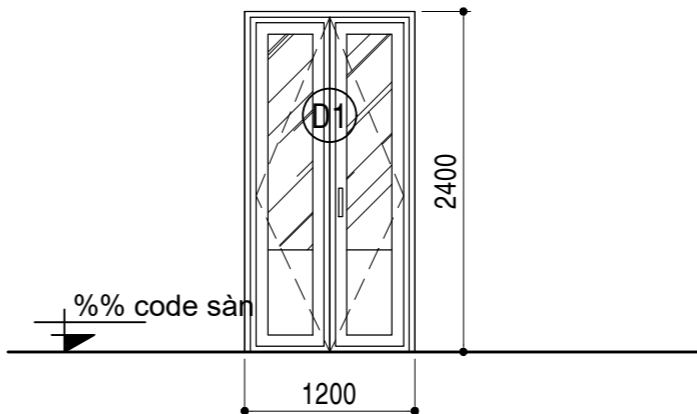
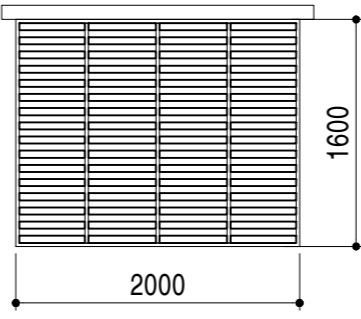
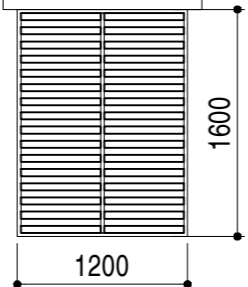
TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

-MẶT BẰNG  
-MẶT ĐỨNG  
-MẶT CẮT

MÃ DỰ ÁN: (Project Code)      BẢN VẼ: S-02/03 (Drawing No)

NGÀY H. THÀNH (Complete Date)      HIỆU CHỈNH: (Revision No)

# THỐNG KÊ CỬA VĂN PHÒNG

| STT | KÝ HIỆU | KÍCH THUỐT |      | CẤU TẠO   | HÌNH DẠNG   | SỐ LƯỢNG<br>( BỘ ) |
|-----|---------|------------|------|---|---|--------------------|
|     |         | RỘNG       | CAO  |   |   |                    |
| 1   | (Dw)    | 800        | 2000 | -CỬA ĐI NHÔM KÍNH MỜ CƯỜNG LỰC 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )                         |    | 2                  |
| 2   | (Sw)    | 1000       | 900  | -CỬA SỔ 1 CÁNH BẬT NHÔM KÍNH MỜ 6mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )                        |    | 2                  |
| 3   | (D1)    | 1200       | 2400 | -CỬA ĐI NHÔM KÍNH TRONG CƯỜNG LỰC 8mm<br>-NHÔM XINGFA HỆ 55<br>-TAY GÁC BÊN PHẢI<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ ) |   | 2                  |
| 4   | (R1)    | 2000       | 1600 | -RÈM LÁ SÁCH CỬA SỔ<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )  |  | 4                  |
| 5   | (R2)    | 1200       | 1600 | -RÈM LÁ SÁCH CỬA SỔ<br>( PHỤ KIỆN ĐI KÈM THEO HỆ )  |  | 2                  |

- Tất cả các kích thước trên bản vẽ phải được kiểm tra thực tế tại công trường trước khi thi công.  
- Mọi sai lệch về kích thước phải báo về đơn vị thiết kế biết để xử lý.

| LOẠI HỒ SƠ<br>(ISSUED FOR) |  |
|----------------------------|--|
| THAM KHẢO                  | <input type="checkbox"/> REFERENCE               |
| SƠ BỘ                      | <input type="checkbox"/> PRELIMINARY             |
| PHÊ DUYỆT                  | <input type="checkbox"/> FOR APPROVAL            |
| THI CÔNG                   | <input checked="" type="checkbox"/> CONSTRUCTION |
| HIỆU CHỈNH                 | <input type="checkbox"/> ADJUSTMENT              |
| HOÀN CÔNG                  | <input type="checkbox"/> AS-BUILT                |

THẨM TRA THIẾT KẾ  
(DESIGN EXAMINATION CONSULTANT)

THỎA THUẬN CỦA CHỦ ĐẦU TƯ  
(APPROVAL OF EMPLOYER)

LÝ BAN NHÂN DÂN XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
(DESIGNER)

**GD** CÔNG TY TNHH TƯ VẤN  
VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
**GIA DƯƠNG**

Trụ sở: Ấp Tác Ràng, Xã An Thới Đông, TP.Hồ Chí Minh  
ĐT: 02866.80.90.99  
Email: giaduongic@gmail.com ; Website: giaduongic.com

GIÁM ĐỐC (Director)

LÊ BÁ HUY

CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ

KTS.NGUYỄN NGỌC HUY

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

KIỂM TRA THIẾT KẾ

KS.PHAN QUỐC VIỆT

THIẾT KẾ

KS.PHAM QUỐC HÒA

TÊN CÔNG TRÌNH (Project Name):

NÂNG CẤP, MỞ RỘNG TRỤ SỞ UBND XÃ LỘC TẤN

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG (Building Site):

XÃ LỘC TẤN, TỈNH ĐỒNG NAI

HANG MỤC (ITEM)

CẢI TẠO SỬA CHỮA VĂN PHÒNG LÀM VIỆC

TÊN BẢN VẼ (Drawing Title):

-THÔNG KÊ CỬA

MÃ DỰ ÁN:  
(Project Code)

BẢN VẼ : S-03/03  
(Drawing No)

NGÀY H. THÀNH  
(Complete Date)

HIỆU CHỈNH :  
(Revision No)